

161



Wasm
AP 95
V6
D64+



Số 161

**Từ 3-4-55
đến 10-4-55**

NHÀ CÁNH SỸ LÊ NGÀ

Hang

CL. TRUNG.

PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO VĂN NGHỆ MỚI

CHỦ NGHĨA HIỆN THỰC DÂN CHỦ TIẾN BỘ

V
TRIỂN VỌNG

PHƯƠNG PHÁP của Hiện thực dân chủ tiến bộ là khách quan. Nhưng tất cả khách quan chỉ có ý nghĩa và toàn vẹn khi được nhận định bởi một chủ quan kiên định trên lập trường dân chủ tiến bộ. Khách quan hiện thực dân chủ tiến bộ phải thông qua chủ quan dân chủ tiến bộ là thế.

Hiện thực dân chủ tiến bộ ra đời giữa cuộc đấu tranh vĩ đại của dân tộc. Nó sẽ tránh được cái nạn phải phản ánh những cái lè tè, đều một điệu. Một phương diện, nó phải đấu tranh với những lực lượng cổ hủ, phản tiến bộ hoặc độc tài, phương diện khác, nó phải vượt lên, lên mỗi đề kiến thiết — một công cuộc kiến thiết vô cùng khó khăn vì tất cả đều phải bắt đầu. Nhưng nó tin tưởng vững chắc vào

của VIỆT HIỆN

sự thành công tất nhiên, vì được toàn thể nhân dân tiến bộ trong nước và trên thế giới tán thành, ủng hộ.

Hiện thực dân chủ tiến bộ không có thành kiến và không cố chấp. Do thế, nó không bác bỏ một bộ môn nào có ích. Nó luôn luôn tìm cách cải tiến theo tinh thần và đòi hỏi của dân tộc. Nó không bao giờ tự phụ đã thể hiện trung-lành sự vật và tiến hóa; nó sẽ phạm những khuyết điểm lớn lao về nó sẽ tự dẫn mình vào tất cả những con đường chưa khai thác. Nhưng nó tin vững ở ý chí, ở sự nỗ lực chủ quan của nó, tin ở tinh thần ít khác phục gian khổ và phục thiện của nó để rút những bài học hay thoát ra từ thất bại. Thí nghiệm mới để ra kinh nghiệm và nhận định thẳng thắn: Đó là tin tưởng sắt đá của nó vào các phương tiện dùng phục vụ mục đích.

Do chỗ không thành kiến, nó can đảm tập hợp tất cả mọi người để thực hiện chủ nghĩa chuyên nghiệp cũng như bán chuyên nghiệp, người

yêu nghệ thuật, người thích nghệ thuật bất cứ ở ngành nào, ở giai cấp nào, bất kỳ có khả năng thế nào miễn họ vui lòng chấp nhận hai nguyên tắc chính của Hiện thực dân chủ tiến bộ: Dân tộc và Dân chủ tiến bộ.

Hiện thực dân chủ tiến bộ có một ưu điểm nữa là không tách rời tính chất lãng mạn, cụ thể tưởng tượng và cảm giác. Nó sẽ luôn luôn kêu gọi tư tưởng và cảm giác đề nâng cao phần khởi cách mạng, năng cao tinh thần chiến đấu của dân tộc. Nó sẽ khuyến khích tưởng tượng và cảm giác đề lý tưởng hóa những phát minh khoa học, tổ chức cần lao,

những chương trình kiến thiết ích lợi. Nó sẽ nhờ đó phát động những khả năng tiềm

tàng dân tộc, gây một rung động mạnh mẽ của người đối với lao động, sản xuất, sáng chế, phát minh, cải tiến kỹ thuật, tăng năng suất.

Do tưởng tượng và cảm giác phong phú, nó sẽ tràn trề nhựa sống. Nó ca trên vãi, hát trên không, cười trên phiến đá. Nó dẫn mình vào rừng cao, núi thẳm, vào chốn bùn lầy nước đọng; nó đi sâu vào những xô xít của thị thành. Nó thực hiện và quyết thắng những cuộc đấu tranh giữa người với bản ngã, giữa người với người và giữa người với thiên nhiên. Nó không dung những kẻ hưởng thụ, những kẻ bóc lột, những mưu mô bán nước. Nó san bằng tính ý lại. Nó ca ngợi bản nhạc tự lập, tự lực, tự chủ, tự cường. Nó không bao giờ đặt vấn đề viện trợ lên hàng đầu và tất cả viện trợ phải thông qua tự lực cánh sinh, không hại tinh thần độc lập.

Do cái bản sắc phong phú tràn trề của lãng mạn luôn luôn xoắn xít với bản chất hiện thực mà nó biết kêu gọi, nên hiện thực dân chủ tiến bộ sẽ mở một trào lưu rộng rãi, lớn

lao, vô tận như thời kỳ chủ nghĩa lãng mạn Pháp nhưng không bao giờ tách rời thực tế để thực hiện mục đích cuối cùng của nó.

Chủ nghĩa hiện thực dân chủ tiến bộ trẻ trung, đầy sinh lực. Nó được tất cả các tầng lớp đấu tranh cho một chế độ dân chủ tiến bộ yêu chuộng. Nó là của mọi người, mọi hình thức. Nó không do một số ít ỏi văn nghệ sĩ lãnh đạo mà sẽ được phát động đề phổ biến rộng rãi trong quảng đại quần chúng. Nên văn nghệ quảng đại quần chúng vốn mang đầy tính chất hiện thực sẽ có cơ hội phát triển hợp lý để cùng cấp món ăn mới về tinh thần cho nhân dân.

Do đó, một kỷ nguyên mới sẽ phát hiện: kỷ nguyên chủ nghĩa hiện thực dân chủ tiến bộ thấm nhuần trong quần chúng, nên văn nghệ mới được quần chúng nuôi dưỡng bởi bề bề xây dựng một nền nhân bản mới đấu tranh với mọi lực lượng phản động, hủ hóa, kềm kẹp một chế độ dân chủ tiến bộ.

Nó đã từ quần chúng phát xuất và trở về với quần chúng. Đó là bước thành công căn bản.

KẾT LUẬN

Trên đây mới là những nét đại cương đã được khởi thảo sau khi nghiên cứu những tác phẩm, những thảo luận giữa các văn nghệ sĩ đang rạo rức tìm con đường mới.

Thật ra hướng đi đã được vạch. Những nét sơ thảo này chỉ chứng thực một sự kiện lịch sử và góp phần xây dựng thêm phương châm, phương pháp, đường lối đề tạm có một chương trình hoạt động trong bước đầu.

Các bạn văn nghệ!

Bên kia làn nước đang ùn lên ngọn lửa hiện thực xã hội chủ nghĩa. Nó có vẻ rực rỡ, phong phú phần nào. Nhưng thật ra trong cái hình thức có vẻ đa dạng của nó, chỉ một nội dung; và trong cái nội dung đồng nhất đó bao giờ cũng nhà văn nghệ chấp bút và sau cùng là chính sách, chủ trương.

Nó có ít nhiều uy danh không phải nhờ những sáng tác phẩm: Đó là một diêm đặc biệt, cũng như nó không do thực trạng xã hội kêu gọi đường lối mà một đường lối được dựng lên để dẫn dắt thực trạng xã hội. Vậy tất hẳn không phải nhờ vào các tác phẩm đang thời kỳ mờ mịt mà có uy danh.

(Xem tiếp trang 50)



ĐI BUÔN KHÔNG VỐN MÀ ĐƯỢC LỢI TO

NGHE NÓI đi buôn không vốn mà lời to, chắc Bạn cho Bá Dương khùng rồi. Và khùng vì mần viết « ngược », rồi tự mình ngược mà không hay.

Thưa Bạn, ở đời có lắm chuyện đảo ngược, nghe rất lạ đời, mà dễ làm như trở bàn tay. Tôi không nói một việc tầm thường, là việc của các cậu Lương Sơn Bạc thuở xưa kia, làm tiền ở các Ông giàu có để giúp đỡ người nghèo. Tôi nói việc đời nay, nhân tiền, đó Bạn à. Có lẽ Bạn đã thắc mắc nhiều lần, mỗi khi Bạn thấy người bên xóm không biết làm những việc gì mà đột nhiên trở nên phú Ông: nào mua xe ô tô, nào cưới thêm vợ, nào vòng vàng và hột xoàn cho vợ.

Chuyện như thế ấy đã xảy ra nhiều lần trong những năm gần đây phải không Bạn? Bá Dương tôi vì quá gay mắt, bởi nhà giàu mới mọc lên như nấm, và gay mắt vì « ganh tị » một phần nào, ganh sự sung sướng của họ, muốn cái may mắn của chúng, nên đã chịu khó truy tầm lý do.

Tôi mở một cuộc điều tra « không lỗ ». Điều tra đó đây. Điều tra trong nước, điều tra ngoài nước. Bắt đầu là tôi dò hỏi. Có một Ông bạn nói với tôi rằng « vì phú bất nan, vì gian tất phú », làm giàu không khó, làm gian mới giàu. Tôi không tin, vì tôi muốn làm gian đáng mà giàu lắm chứ, sao tôi không làm được?

Một ông bạn khác bảo: họ có thủ đoạn bất khả tiết lộ. Tôi bèn suy nghĩ, tìm kiếm thủ đoạn ấy cũng không tìm ra.

Một ông bạn khác cho rằng « gặp thời biết lợi dụng thời cơ ». Tôi dạy người bên xóm « hãy lợi dụng thời cơ », và tôi cũng cố gắng lợi dụng cơ thời. Thế mà bạn láng giềng của tôi và tôi vẫn nghèo.

Một ông nhà giàu kia thân nhiên nói với tôi « giàu nghèo có số Trời ». Tôi xét lại trong xã hội, thì nghèo nhiều, rất nhiều, mà giàu thì ít. Tôi tự hỏi Trời ghét người ta hay sao? Rồi tôi không tin.

Tôi bèn vay chủ tôi nửa năm lương, lấy số tiền ấy, cho một viên phóng sự đi ngoại quốc. Phóng sự về báo nhỏ bên tai: « Họ làm như vậy, như vậy... »

Tôi kinh ngạc. Cho dò xét lại tại xứ mình. Thì ra, vì họ làm « như vậy, như vậy... ».

Đó bạn hiểu như vậy là thế nào?

Dương ba Dương

THẾ GIỚI CÓ GÌ LẠ ?

Ông nghị Jimmy Philipps, nhơn viên Thượng nghị viện xứ Texas, đã nói tại nghị viện trong 23 giờ 35 phút liên tiếp. Ông phá kỷ lục nói lâu của ông nghị Wayne Morse là người đã nói được tới 22 giờ 26 phút. Đây là một kỷ lục trong nghị trường Mỹ, gọi là « Filibuster » mục đích là nói thật lâu, không ngừng để cản trở một đạo luật sắp ban hành.

Một vũ khí phòng không có chất nguyên tử được thí nghiệm nay mai ở Nevada, để chống với phi cơ địch. Chưa biết đây là đạn nguyên tử bắn ở súng cao xạ lên hay là hỏa tiễn nguyên tử do phi cơ bắn giết bay lên bắn địch.

Ông nghị Mac Carthy đã yêu cầu Tổng thống Eisenhower chơi đánh golf ít bớt đi, để có thì giờ lo việc nước.

Tất cả 29 nước dự hội nghị Bandung. Trừ có Nam Phi không nhận lời.

Cựu hoàng Norodon Sihanouk đã tuyên bố với báo chí ở Calcutta ngày 21-3-55 rằng chánh phủ Ấn độ sẽ cam đoan viện trợ kỹ thuật cho Cao miên để kiến thiết lại xứ sở. Nhưng cựu hoàng Norodon Sihanouk không cho biết là Ấn độ sẽ viện trợ cho Cao miên những gì.

Các giới thạo tin cho biết rằng hội nghị Anh-Pháp Mỹ thảo luận về vấn đề Đông Dương có lẽ sẽ nhóm cuối tháng tư này và đại biểu của ba xứ chỉ là cấp bậc thứ trưởng.

Nhật báo Bido ở Nam dương vừa loan tin chánh phủ Nam dương từ hoạch thiết lập sự quân tại bốn thị trấn lớn ở Đông dương như Saigon, Hanoi, Vientiane, Namvang.

Phủ toàn quyền Pháp ở Alger loan tin rằng ngày 22-3-55 lãnh tụ quân kháng chiến Bitah Kabah đã bị bắt ở Alger. Trong khi bị bắt Bitah Kabah trong mình còn mang một khẩu súng lục và một gáo gạo.

Ngày 14-4-55 Thủ tướng Thái Phibul Songram lên đường đi thăm Mani, Đông Kinh, Hanoi, Thành, Honolulu, Cựu Kim Sơn, Nữu Ước, Hoa Thịnh Đốn, Ba lê, Madrid, Bruxelles, La Haye, Bonn, Copenhagen, Genève, La Mã, Luân đôn, Le Cairo, Tân đề li, và Rangoon.

Trong cuộc họp báo chỉ hôm 23-3 tổng thống Eisenhower tỏ ý tán thành việc công bố những tài liệu liên quan đến các hội nghị giữa các đồng minh. Về việc tiết lộ những biên bản của hội nghị Yalta, tổng thống tuyên bố không nên mật sát những người quá cố đã phục vụ xứ sở.

Ngày 23-3 quốc hội Nam Hàn đồng thanh chấp thuận một quyết nghị yêu cầu chánh phủ trực xuất tức khắc các nhân viên Cộng sản trong ủy hội kiểm soát đình chiến ở Nam Hàn.

Thủ tướng Churchill vừa tuyên bố rằng chánh phủ Anh quyết giữ vững địa vị mình ở Hương Cảng.

Phái đoàn Ai Lao dự hội nghị Bandung sẽ gồm có tám nhân viên do thủ tướng Katay P Sasocitu cầm đầu.

Phái đoàn Thái Lan đi dự hội nghị Á Phi sẽ lên đường đi Bandung ngày 10-4-55: Phái đoàn này sẽ do ngoại trưởng Thái Lan cầm đầu và sẽ gồm có năm nhân viên.

Ngoại trưởng Gia nã đại ngày 26-3-55 có tuyên bố rằng việc thi hành hiệp ước đình chiến Giơ Neo tại Việt Nam đã bị Việt Minh làm trở ngại.

Theo một nguồn tin bán chánh thức thì cựu hoàng N. Sihanouk sẽ lãnh đạo phái đoàn Cao Miên tại hội nghị Á Phi ở Bandung.

Ở Luân đôn hai ngày 25 và 26 tháng ba 1955 không có báo coi vì thợ thuyền đình công.

THỜI TIẾN

SAU BỐN NGÀY và một đêm thảo luận, Hội đồng Cộng hòa Pháp đã chuẩn y Hiệp ước Paris.

Chỉ còn có Bỉ và Hòa lan là hai nước chưa chấp thuận, nhưng về phía hai nước này không có một trở lực gì hết. Trở lực chánh là ở nước Pháp, ngày nay đã vượt qua được, nên có thể coi Hiệp ước Paris như là đã thành tựu: công cuộc tổ chức phòng thủ Tây Âu với sự tham gia của Tây Đức vô trang ngày nay chỉ còn bước vào giai đoạn thực hành.

Bấy lâu nay ba nước Anh, Mỹ, Pháp đều chấp thuận nguyên tắc mở cuộc thương thuyết giữa Đông và Tây khi nào Hiệp ước Paris được phê chuẩn xong xuôi. Bấy giờ điều kiện này đã đạt được, ba nước sẽ bắt đầu trao đổi ý kiến về cuộc thương thuyết với Nga.

Trong khi chờ đợi, thì vừa đây Nga đã lên tiếng đề thúc đẩy tới cuộc đàm phán. Ngày 26-3, một ngày trước khi Hiệp ước Paris được Hội đồng cộng hòa Pháp chấp thuận, Thống chế Boulganine, đáp lời phỏng vấn của thông tấn xã Tass (Nga) đã trả lời gián tiếp cho Tổng thống Eisenhower. Nguyên là phóng viên hãng Tass hỏi Boulganine nghĩ sao về lời tuyên bố của Eisenhower ngày 23 tháng 3 tại một cuộc hội họp báo chí ở thủ đô Mỹ; theo lời tuyên bố ấy, Tổng thống Mỹ đã động đến cuộc hội nghị tứ cường sau này, đã nói đạt khát: « Chúng ta hy vọng rằng trong một vài hội nghị mới, có thể bước được một bước xây dựng. »

Thống chế Boulganine đáp câu hỏi của thông tấn xã Nga, phát biểu ý kiến như sau: « Chánh phủ Xô viết giữ một thái độ tích cực đối với ý kiến của Tổng thống Eisenhower về một Hội nghị các cường quốc, mong rằng tình hình quốc tế sẽ bớt căng thẳng. »

Các giới ở Washington, Londres, Paris tỏ ra hài lòng về thái độ của Nga. Song cũng có nhà quan sát lo ngại Moscou mưu mô kéo dài ngày giờ, trì hoãn giai đoạn thực hành Hiệp ước Paris bằng ảo ảnh một Hội nghị Tứ cường. Đó chỉ là sự tiên liệu. Thái độ thật sự của Nga ra sao, sau này sẽ rõ.

TÌNH HÌNH ĐÀI LOAN vẫn chưa biến chuyển đến đâu. Dự luận quốc tế tiếp tục đưa ra những giả thuyết. Có những tờ báo dự tính Trung Cộng sẽ tấn công Kim Môn và Mã Tổ vào trung tuần tháng tư d.l. Lại có những quan sát viên hy vọng rằng Châu án Lai sẽ chờ Hội nghị Bandung nhóm từ ngày 18-4 để tuyên bố ý chí hòa bình của chánh phủ Bắc-kinh. Trong trường hợp ấy, Mỹ sẽ khuyến khích Tướng giết Thạch bỏ hạt đảo tiền tuyến cuối cùng và chỉ củng cố Đài Loan và Bành Hồ mà thôi.

Theo các nguồn tin thường thông thạo, Mỹ đang cố gắng thuyết phục các đồng minh Anh, Canada, Úc đạt lợi, để 3 nước này hứa cộng tác trong sự bảo vệ Đài loan, Bành hồ. Bù lại, Mỹ sẽ theo quan điểm của Anh mà bỏ Kim Môn và Mã Tổ. Giai đoạn gay go trong vấn đề Đài Loan sẽ là cuối tháng tư qua đầu tháng năm, khi Hội nghị Bandung đã kết liễu. Khi ấy tình thế Đài Loan mới biến chuyển đến một khúc quanh dứt khoát.

Một tin về ĐÔNG DƯƠNG vừa được báo « Paris Presse » loan báo: cuộc hội thương giữa ba nước Anh, Pháp, Mỹ có thể nhóm trong một ngày gần đây tại Washington. Nhiều vấn đề cần giải quyết gấp vì ngày 20 tháng 5 là ngày giao Hải phòng cho Việt cộng, đến tháng 7 sẽ có cuộc tiếp xúc với Hanoi để ấn định về cuộc tổng tuyển cử ở toàn cõi Việt Nam vào năm tới.

Ba nước sẽ phải nghiên cứu xem có đủ điều kiện cho cuộc tổng tuyển cử được tự do và kiểm soát công bằng không. Theo báo « Paris Presse » thì dường như chánh phủ Việt Nam sẽ đề nghị cử một ủy ban trung lập khác vì ủy ban hiện hữu gồm Ba lan, Ấn độ, Canada, thiếu sự trung lập. Một diềm gay go mà ba nước sẽ phải phải tìm giải pháp.

KHÁCH QUAN (29-3-55)



BÀI HỌC CỦA HIỆP ƯỚC PARIS

MẶC DẦU bao nhiêu lời hăm dọa của Nga số với mục đích làm hỏng Hiệp ước Paris, Hội đồng Cộng hòa, sau Quốc hội Pháp, đã chấp thuận hiệp ước ấy.

Hiệp ước Paris sẽ thay thế cho Hiệp ước Cộng đồng Phòng thủ Âu châu (C. E. D.) mà Quốc hội Pháp đã bác bỏ ngày 30 tháng 8 năm 1954 (dưới chánh phủ Mendès France).

Cần nhắc qua lại rằng khi ấy, dư luận quốc tế xao xuyến và đã có báo bản nền đề nước Pháp ra ngoài công cuộc phòng thủ chung. Nhưng ngày 28 tháng 9, nhờ sự nỗ lực của ngoại trưởng Eden, sáu cường quốc Tây Âu đại lục nhóm ở Londres cùng với ba nước Anh, Mỹ, Canada, thảo luận một phương thức khác cho cuộc phòng thủ.

Cuộc thỏa hiệp đã đạt được, nhờ sự chăm chỉ giữa các nước cho phương thức mới mềm dịu hơn C.E.D. không đến nỗi quá xâm phạm đến chủ quyền quốc gia các nước như Pháp đã lo ngại.

Hiệp ước Paris được các đại biểu ký kết ngày 23 tháng 10 và sau sẽ đưa lên các nghị viện quốc gia thông qua.

Cuộc tổ chức phòng thủ Tây Âu do Hiệp ước Paris quy định sẽ là một yếu tố để có thể nói chuyện với Nga. Phải mạnh mẽ, phải tổ chức một lực lượng phòng thủ vững vàng, rồi cuộc đàm phán với Nga mới có hiệu lực. Các nước Tây Âu đã đi từ nguyên tắc ấy và sẽ bước qua giai đoạn thứ nhì: mở cuộc thương thuyết Đông Tây để giải quyết tình hình căng thẳng trên thế giới.

Chánh phủ Pháp đã phát cho Hội đồng Cộng hòa một thông điệp về chánh sách ngoại giao của Pháp sau khi Hiệp ước Paris được chấp thuận. Trong thông điệp, chánh phủ Edgar Faure trả lời sẽ tiếp xúc với đồng minh để chuẩn bị cuộc thương thuyết với Moscou, triệu tập một hội nghị để hạn chế và kiểm soát các thử vũ khí, nhất là lúc này tình thế nguy ngập, nếu xảy ra ra cuộc chiến tranh nguyên tử thì không biết tương lai như thế nào nữa.

Các cuộc nói chuyện sau này với Nga số, quan hệ đến vận mạng cả thế giới, chỉ có hiệu lực khi mà Tây phương đã đoàn kết thành một lực lượng đáng kể.

Muốn sống chung với khối cộng it ra các nước Tây phương phải có thể sống tự lực trước đã. Tức là sao cho mình khỏi bị tiêu diệt vì kẻ sống chung với mình. Các nghị sĩ Pháp hiểu rõ nguyên lý ấy nên đã chấp thuận Hiệp ước Paris, mặc cho Moscou hăm dọa đủ điều.

Về phần Nga số, thông cảm thấy chánh sách hăm dọa không có hiệu quả, nên thủ tướng Boulganine làm lạnh, đã đề nghị cuộc hội nghị tứ cường với Mỹ, một ngày trước khi Hội đồng Cộng hòa Pháp chấm dứt cuộc tranh luận về Hiệp ước Paris. Một bằng chứng tỏ rằng Nga chỉ chịu nhượng bộ khi nào họ thấy đối thủ của họ mạnh. Trái lại, với một đối thủ kém thế, luôn luôn Moscou lớn tiếng, làm cao.

Đó cũng là một bài học cho các quốc gia muốn sánh tòn, phải suy nghiệm.

Đề nói chuyện với cộng sản, sống chung với cộng sản, tất nhiên các phái quốc gia trong một nước phải đoàn kết chặt chẽ đã. Mình có đủ sức để sống còn, có đủ hết lực lượng để thành một sức mạnh khả dĩ đối phó được với đối phương, khi ấy mới mong họ nể trọng mình.

Trái lại, kẻ yếu muốn sống chung với kẻ khỏe, chỉ là một cách tự sát chắc chắn.

THẬT TẾ

TIN TỨC TRONG NƯỚC

★ Cuộc khủng hoảng chánh trị Việt Nam kéo dài từ 21-3 đến 29 vẫn chưa liễu kết. Các việc đã xảy ra như sau này: Chiều 21, chủ tịch đoàn của « Mặt trận Thống nhất Dân tộc Quốc gia » gọi Thủ tướng Ngô đình Diệm một kiến nghị yêu cầu trong năm ngày cải tổ chánh phủ với sự thỏa thuận của Mặt trận. Hôm 24, Ngô Thủ tướng đọc tại đài phát thanh quốc gia một bài hiệu triệu quốc dân trong đó ông nêu lên việc thống nhất các lực lượng quốc gia dưới một quyền chỉ huy duy nhất.

Cũng ngày 24, ông mời các vị đã ký tên trong bản kiến nghị 21-3 lên Thủ tướng phủ để thảo luận. Ngày 25, Thủ tướng Lâm thành Nguyên cầm đầu một phái đoàn của « Mặt trận Thống nhất » gồm 6 nhơn viên, đến tiếp xúc với Thủ tướng Ngô đình Diệm. Thủ tướng tỏ ý muốn gặp chính những vị đã ký tên trong kiến nghị ngày 21-3 để trực tiếp đàm phán. Ông gửi một bức thư đã ngày 26-3.

Ngày 27 ông gửi một bức thư nữa cho Mặt Trận Thống Nhất tỏ rõ ý chí của ông. Thư này được phát cho các nhà báo trong cuộc hội họp báo chí cũng ngày 27-3. Trong thư, Thủ tướng tuyên bố sẵn sàng đề cho các vị mà người ta ngờ là thân tín với ông, rút ra khỏi chánh phủ.

Ngày 28, Thủ tướng Trịnh minh Thế, một người đã ký tên trong kiến nghị của Mặt trận Thống nhất, rút tên khỏi Mặt trận. Cũng ngày ấy bốn vị tổng trưởng Cao đài trong chánh phủ xin từ chức.

Đại tướng Ely ở Pháp đã qua Saigon ngày 27 và đại tướng Collins ở Ai lao cũng trở về thủ đô Việt Nam. Vị đại diện Pháp sau khi hội kiến với Thủ tướng Ngô đình Diệm, cho hay rằng ông sẽ gặp các vị trong Chủ tịch đoàn Mặt trận Thống nhất. Ông tỏ ý rằng cần phải tìm ra sự thỏa hiệp về các điểm đã đồng, để tránh những việc đáng tiếc xảy ra.

Đại tướng Ely tuyên bố Pháp và Mỹ sẽ giúp nước Việt Nam về phương diện kỹ thuật để giải quyết cuộc khủng hoảng.

Còn thái độ của Quốc trưởng Bảo Đại ra sao? Theo tin của V.T.X. ngày 25-3 được Quốc trưởng gửi một thông điệp cho Thủ tướng tỏ rằng Ngài rất lưu ý tới chánh tình nước nhà và mong có sự đoàn kết chặt chẽ của toàn dân và các đoàn thể chánh trị để giải quyết các sự khó khăn.

Trên đây là tóm tắt các việc đã xảy ra từ ngày 21-3, tới 29. Cần nói thêm rằng Cao ủy phủ Pháp có khuyến dân Pháp đứng hàng đầu loan chánh trị, đứng tới gần cái cuộc tụ họp đông người và đứng ra khỏi châu thành nếu không có việc cần thiết.

— Ngày 26-3, Thủ tướng thừa nhiệm Quốc trưởng, ký một sắc lệnh lập một cơ cảnh sát riêng biệt cho Saigon Cholon, dưới quyền trực tiếp của ông Đô trưởng.

★ Phiên tòa tiền hình ngày 28-3-1955 đã tuyên án Lê quang Hộ, cựu bộ trưởng nội vụ, cựu tổng giám đốc Cảnh sát công an: bảy năm tù ở và 50.000 quan nhân cho bốn, Huỳnh quang Lạc sáu năm tù và 20.000 nhân bốn, Dương phát Cường 5 năm tù ở và 20.000 nhân bốn, Lưu thành Trữ 5 năm tù và 20.000 nhân bốn, Nguyễn thị Cù bốn năm tù ở. Các bị cáo có liên quan đến vụ cưỡng đoạt phải liên đới trả lại cho Triệu Minh đủ số 500.000 đồng.

HÌNH BÌA CỎ LÊ NGÀ

Nữ ca sĩ duyên dáng xinh tươi trong ban hợp ca Hồng Hà.
(Ảnh của bạn Hà Di)



Đồng bào đừng tin những lời đồn huyền nói có người bắt cóc con nít để làm thịt.

Đó chỉ là tin đồn do bọn người có ác ý chia rẽ đồng bào Trung, Nam, Bắc.

Cùng một tổ tiên, cùng giống nòi, chúng ta là con một nhà.

Cái mũi lịch sử

Cái mũi của bà Hoàng hậu Ai cập Cleopâtre khi xưa đã được nhà văn hào Pháp Pascal ca tụng bằng một câu bất hủ trong cuốn « Tư tưởng » của ông : « Nếu cái mũi của Cleopâtre ngắn chút nữa thì nó đã thay đổi bộ mặt hoàn cầu. »

Cleopâtre đã dùng nhan sắc chim sa cá lặn — như Tây Thi của Á Đông — mà lung lạc Hoàng đế César rồi Antoine : bạn của César nữa.

Cái mũi của Cleopâtre đã thành một cái mũi lịch sử vì « nếu nó ngắn hơn một chút » thì nó còn gây được nhiều chuyện xáo trộn thời cuộc các nước khác.

Bây giờ lại đến cái mũi của tổng thống Roosevelt cũng là một cái mũi lịch sử nữa. Đọc những tài liệu bí mật ở Hội nghị Yalta, người ta được biết lúc phó hội thì cụ Roosevelt đau mũi (bệnh xưng ty xoang). Vì cái bệnh khó chịu này mà lần lúc cụ bức tức, muốn xong chuyện cho rồi nên Staline mới hưởng được nhiều lợi lộc trong việc chia phần giữa ba ông lớn (phân định các vùng ảnh hưởng).

Nếu như cái mũi của cụ bớt đau đôi chút thì có lẽ bộ mặt hoàn cầu cũng đã thay đổi nhiều. Pascal có sống lại, chắc sẽ phải thốt ra câu ấy. Và biết đâu chẳng vì cái mũi cụ mà Việt Nam mới bị chia đôi?

Thấu cây cã trong lúc nhậu nhẹt

Đây một chuyện ở Yalta nữa : Trong khi Staline thủ tục cùng Roosevelt và Churchill, vị « chúa đồ » đã sắp đặt mưu mô trước : rượu rót cho hai vị quý khách thì là rượu Volka chính hiệu con nai; còn rượu rót cho Staline là thứ rượu của ông Trời nấu, tức là nước lạnh. Vì vậy mà « chúa đồ » không hề đỏ mặt, trí vẫn bình tĩnh mà tính toán mưu quỷ, chước thần.

Việc nhậu nhẹt mà còn vậy, huống nữa là việc lớn.

Ông già Ba Tri đâm ra nghi ngờ

Ông già Ba Tri ở xóm tôi bấy lâu tánh tình dễ dãi lắm. Ông hiền hậu và tin rằng ai cũng như ông. Nay đọc những tin tức bí mật về Hội nghị Yalta, ông kêu tôi mà bảo rằng :

— Thôi hết chỗ nói. Bây giờ tôi mới rõ ở Hội nghị Yalta, đồng chí Xít ta linh đã trả giá gât củ kiệu trước khi phụ lực với hai « bạn đào viên » Mỹ, Anh, để đánh Nhật. Họ « Xít » đã xỉ phần những quần đảo Sakhaline và Kouriles làm món « xít xủi xỉ phé » trước khi xua binh đánh Mãn châu.

Rồi ông già Ba Tri gật gù : — Đời xưa tam anh kết nghĩa ở vườn đào » đâu có chuyện trả giá (mặc cả) như vậy, hỡi trời !

Liên tưởng đến việc bài trừ hồi lộ, ông bạn tôi nguyên rủa :

— Sao chẳng có một toà án Thiên đình xử « xừ lủy » về tội hồi lộ ; trước khi lãnh « áp phe » đánh Nhật, « xừ lủy » đã chửi « ăn cửa hậu » một đầy củ lao Sakhaline, Kouriles là gì ? Diệt phát xít Nhật ! Mời nghe tường là đúng chánh nghĩa lắm. Té ra Xít ta lin chỉ chia « quẹt » « măng rế » mà thôi !

Bí mật — công khai

Giờ đây, người ta đua nhau đã phá bí mật. Những bí mật Yalta vừa bị tiết lộ thì đến cụ già « Sợ Sin » thủ tướng Anh cũng quyết tung ra với thế giới những bức thư bí mật mà cụ trao đổi với cụ « Măng Đét Phăng »

Trong các thư ấy có đoạn vị thủ tướng Anh dọa nước Pháp sẽ mất chỗ ngồi tại bàn cờ quốc tế, làm cho dư luận báo nhĩ Paris nổi giận lôi đình. Nga cũng không chịu thua. Moscou cho báo chí đăng huych tẹt những thư riêng của cụ « Sợ Sin » gởi cho chánh phủ Sô Viết.

Sau này các từ điển có lẽ phải sửa lại từ ngữ « bí mật » là đồng nghĩa với « công khai » và có thể giải thích

như vậy : « Bí mật là chuyện mà tất cả loài người trên trái đất đều có thể biết, ngoại trừ những người ở các tỉnh tú khố »

Văn chữ Liên Hiệp Pháp

Tổng trưởng giáo dục Berthoin nếu đọc báo Việt ngữ, chắc ông sẽ đủ tài liệu đem về Pháp để quả quyết rằng sự hiện diện văn hóa Pháp vẫn còn ở Việt Nam.

Đây, một tờ báo hằng ngày đăng cái tựa lớn như vậy : « Kể từ ngày mồng 1 tháng 6 d.l. (1er Juin 1955) chỉ còn... »

Hẳn tờ báo ấy lo độc giả ăn cơm với nước mắm không hiểu nghĩa « mồng 1 tháng 6 d. l. » là gì nên phải giải thích bằng một thứ tiếng dễ hiểu hơn : « 1er Juin 1955 ».

Một tờ báo khác đăng bức thư của ông cụ đồ trưởng trả lời cho một đồng bào da vàng mũi xẹp của ông mà dùng rỗng tiếng Pha lãng sa từ hàng đầu đến hàng cuối. Chẳng biết bức thư của ông đồng bào kia gởi cho đồ trưởng có viết bằng chữ Pháp không ; nếu có thì đáng gọi là « tri âm gặp tri kỷ »

Tờ báo thứ ba đăng tin rằng tại phiên tòa xử vụ Lê Quang Hội, bị cáo nhơn xộ tiếng Pháp nghe « ngon » quá, oai hơn hồi xưa tôi học sử Pháp, đọc thuộc lòng những câu : « Nos ancêtres étaient les Gaulois, notre pays s'appelaient la Gaule. »

Xin phép đọc giả đừng bắt tôi dịch ra tiếng Việt, để cho tôi trở tài tiếng Pháp chút xíu chớ !

Đem mấy tờ báo kia về Paris, ông Berthoin sau một cnộc nghiên cứu về sự tồn tại văn hóa Pháp ở Việt Nam, chắc sẽ hài lòng và khen : « Bỏ cu tốt ! Đit boăng ! » (Cho 10 điểm).

« Thi ời là thi ! »

Tại Ấn Độ còn có tục tào hôn. Vì vậy vừa đây một nữ thí sinh 16 tuổi đi thi Tú tài với cái « trống cà ràng » — cái « bụng vĩ đại ».

Đang làm bài thi toán, thì có chuyên bụng xin phép chủ tịch ban giám khảo đi... năm chỗ. Một giờ sau, cô thí sinh — à bà thí sinh mới đứng luật — đã được mẹ tròn con vuông lại rồi nhà báo sanh trở lại phòng thi để làm nốt bài toán.

Đây là việc duy nhất mới xảy ra ở Calcutta. Nếu cứ có cả trăm bà ôm bầu đi thi, có lẽ ban giám khảo phải phòng hồ sẵn mấy cô mụ đẻ một ban hộ sanh cấp tốc.



CHIẾN SĨ NÊN BIẾT

NHỮNG KHUYẾT ĐIỂM CỦA CHỦ NGHĨA NGHIỆP ĐOÀN

TRONG bài trước chúng tôi đã bàn đến chủ nghĩa nghiệp đoàn một cùng nêu ra những ưu điểm của nó khi so sánh với các chủ nghĩa khác như chủ nghĩa tự do, chủ nghĩa quốc quyền và chủ nghĩa liên đoàn đương được thí nghiệm dưới nhiều chế độ hện thời.

Nhưng chủ nghĩa nghiệp đoàn mới không phải không có những khuyết điểm căn bản thường phát lộ ra trong thực tế.

Trong trường hợp các nghiệp đoàn được coi như những tổ chức biệt lập, tự chủ, không lệ thuộc vào chánh quyền và có nhiệm vụ ấn định

đứng trên thiệt tế, những nghiệp đoàn ấy chỉ là ảo tưởng mà thôi vì những việc như định giá nhân công và ban hành quy chế cần lao đều do chánh quyền quyết định. Do đó phải công nhận rằng các nghiệp đoàn biệt lập khó lòng mà thực hiện được sứ mạng duy trì thế quân bình giữa tư bản và nhân công hoặc điều hòa quyền lợi giữa người sản xuất và người tiêu thụ.

Còn như nói rằng trong quốc hội sẽ có một viện do các nghiệp đoàn suy cử để đại diện cho hết

thầy các ngành, thì cũng chưa có yếu tố chánh xác nào có thể chứng nhận được rằng những đại biểu chuyên

nghiệp sẽ giải quyết nổi các vấn đề đại cương của quốc gia hơn các nghị sĩ ngày nay.

Một điều đáng lo ngại là những đại biểu chuyên nghiệp ấy, thay mặt cho những quyền lợi quá mạnh mẽ và lớn lao, sẽ không được hoàn toàn tự do để bảo vệ quyền lợi chung của đại đa số quần chúng và sau này sẽ xảy ra tình trạng mạnh ai người ấy thắng ; còn như giới thợ thuyền và người tiêu thụ không thuộc về phe mạnh chắc chắn là sẽ bị thiệt thòi.

Do những khuyết điểm căn bản kể trên mà gần đây, tại các nước có chế độ nghiệp đoàn, người ta đã gạt bỏ quan niệm biệt lập. Trái lại, nghiệp đoàn được coi là một TỔ CHỨC PHỤ LỰC CHO CHÁNH QUYỀN.

Vì vậy mà ở Bồ đào Nha hện nay, hay ở Ý dưới thời Mussolini cũng như ở Đức trong thời kỳ Quốc Xã, người ta thấy chế độ

nghiệp đoàn cùng xuất hiện với nền độc tài tại các nước ấy. Nhưng thực ra những tổ chức ấy chỉ thiệt hiện trên giấy tờ và nếu đôi khi có hoạt động thì những hoạt động ấy cũng chịu sự kiểm soát chặt chẽ của chánh quyền, thành ra với chủ trương đề cao vai trò của yếu tố kinh tế tổ chức nghiệp đoàn đã vô tình tiến tới kết quả là ở hết thầy các tầng lớp của tổ chức, ý thức chánh trị đã lấn áp hẳn sự trạng kinh tế. Tại Ý người ta đã nhận thấy rằng mặc dầu về lý thuyết vẫn có nhiều nghiệp đoàn, song trên thực tế chỉ có một tổ chức được chánh thức hoạt động vì tổ chức ấy đã tỏ ra có một « tinh thần quốc gia trong sạch ». Ở đây danh từ này ám chỉ những đoàn thể đã có chân trong đảng phát-xít.

Dưới những chế độ như thế những người thiết tha với chủ nghĩa nghiệp đoàn cần phải tỉnh ngộ và nhận định rằng nếu họ mong thực hiện ý thức tự lực quản trị của các nghiệp đoàn, họ sẽ phải thất vọng vì các chế độ độc tài luôn luôn tìm cách dùng thế lực của chánh quyền để chi phối và kiểm soát rất chặt chẽ nền sản xuất.

Những phần tử đối lập lại còn cho rằng bất cứ một chế độ chánh trị nào, khi áp dụng chủ nghĩa nghiệp đoàn tất phải ngã về nền độc tài, vì những quyền lợi kinh tế công cộng không thể đương nhiên kết hợp và thế tất phải dựa vào sức mạnh của độc tài mới có thể thành công. Và như vậy họa độc tài không sao tránh được nếu người ta muốn áp dụng chủ nghĩa nghiệp đoàn trên thực tế.

B.H.

Giá báo Đời Mới dài hạn ngoài Nam Việt (cả cước phí):
3 tháng 84\$
6 tháng 186\$ 1 năm 336\$
Bưu phiếu xin đề tên Ô. Trác Anh.
Hộp thư 353 Saigon



Hoàng thân Wan Watayakon Naradhip
ngoại trưởng Thái lan chủ tọa Hội nghị
Vọng Các. Đây là Phòng hội nghị.

HỎI.— Chúng tôi nghe ông vừa đi Vọng-Các về, sau khi theo dõi Hội nghị Cộng-dồng phòng thủ Đông Nam Á. Vậy xin ông cho biết những cảm tưởng của ông và cách tổ chức hội nghị như thế nào?

ĐÁP.— Thời kỳ ngắn ngủi từ khi Minh trức Tổ chức Cộng đồng phòng thủ Đông-Nam-Á (South East Asia Collective Defence Treaty Organization) thường được gọi là S.E.A.T.O. (South East Asia Treaty Organization) được phê chuẩn cho đến khi các nước quyết định họp phiên nhóm đầu tiên tại Bangkok vào hạ tuần tháng 2 năm 1955, chính phủ Thái lan chỉ vốn vẹn có một tháng để tổ chức và sắp đặt chu đáo mọi công việc.

Trang hoàng Đô thành Bangkok

« Như dưới sự màu nhiệm của một chiếc đũa thần (chiếc đũa thần này màu nhiệm được một phần lớn cũng nhờ Chính phủ trích ra một khoản ngân sách là 10 triệu ticaux : 30 triệu bạc Đông dương, trả cho), thành phố Bangkok trở nên sáng đẹp hơn. Cầu cống được sửa chữa lại, hàng trăm nhân công đêm ngày đặt lại cống nước, dọn quét các lạch sông, đường sá được mở rộng ra. Nạn nhân của thời cuộc là vô số những con muỗi, không phải muỗi sốt rét từ trước đến nay vẫn hiện ngang ở Bangkok và quấy rầy những ai vừa mới đến thủ đô Thái. Những chiếc xe gắn máy nhả khói DDT được tung ra khắp mọi nơi, nhất là những khách sạn và biệt thự dành cho nhân viên các phái đoàn các nước hội viên SEATO hoặc các ký giả ngoại quốc trú ngụ. Trong

VỀ HỘI-NGHỊ BANG- VIỆT-KIỀU

một khoản thời gian ngắn, muỗi đã phải đầu hàng, kể có mấy chục triệu con đã ngã gục trước sự tấn công của nhân viên Y Tế Thủ Đô Vọng các, nhưng có lẽ để sửa soạn một cuộc phản công mạnh mẽ chăng? Nhưng chúng tôi không lo vì bây giờ chúng tôi đã rời

khỏi Bangkok để về Saigon rồi».

Chiêu đãi ký giả

HỎI : Xin ông cho biết Hội nghị họp ở chỗ nào?

ĐÁP : Hội nghị họp tại Quốc hội Thái lan. Công việc cần nhất là sắp đặt lại Quốc Hội làm toàn bằng đá cẩm thạch nhập cảng từ Ý đại lợi. Thử đá này lấy ở hòn núi Carare, gần Venise, và cũng với thử đá này, người Ý đã xây dựng cái Tháp nghiêng ở Pise mà đời đời còn ca tụng. Sau lưng Quốc hội, ở trên một khu đất rộng rãi, gian phòng trước kia dùng là Văn phòng trông nom Quốc hội và nơi tiêu khiển (đánh billard, uống rượu, v.v...) cho các nghị sĩ, bây giờ được sửa chữa lại thành Lầu đài Báo chí (Press Building) dành riêng cho các ký giả và phóng viên báo chí ngoại quốc (phòng chừng 300 người).

Lầu đài này được sửa soạn rất có thứ tự : có chỗ cho các ký giả lãnh ngân phiếu, đổi tiền, giữ chỗ máy bay, chỗ đánh điện tín, điện thoại trong nước cũng như ngoài nước, phòng phát thông cáo, nơi giải khát. Các thông tấn xã ngoại quốc lớn như : REUTER, UNITED PRESS, ASSOCIATED PRESS, AFP, được hưởng đặc quyền có buồng riêng cho các thông tấn viên của họ. Ngoài sân, trước mặt Lầu đài Báo chí có dựng hai lầu vải cho nhân viên phụ trách mở các cuộc hội họp báo chí. Bên cạnh nhà Quốc hội, Sở Thông Tin chính phủ Thái Lan dùng nhà khiêu vũ SUAN AMPHORN, giữa một công viên mát mẻ, để cho các ký giả đến dùng cơm trưa,

giải khát không mất tiền và nghe âm nhạc cổ điển và cải cách do Nha Mỹ thuật và âm nhạc chánh phủ trình bày. Có hàng mấy chục chiếc xe du lịch đưa đón các ký giả và có 50 nữ giáo viên nói được tiếng Anh, có người nói được cả tiếng Pháp và Việt, được mời giúp việc để đưa đường chỉ lối và tiếp đãi các ký giả. Tuy tất cả những cô này không phải là nghiêng thành nghiêng nước, xinh như mộng, nhưng họ rất dễ thương, chiều đãi khách ngoại quốc một cách ân cần, niềm nở.

HỎI : Xin ông cho biết thêm các chi tiết về cách tiếp đón các ký giả như thế nào?

ĐÁP : Theo luật lệ ban hành, du khách đến phi trường DONGMUANG phải theo những thủ tục như kê khai tiền tệ, đến sở Tân Đảo trong 24 tiếng đồng hồ để trình diện... Nhưng từ ngày 18 tháng 2-1955 và trong thời gian một tuần lễ, từ khi mà có 8 nước trong Hiệp ước S.E.A.T.O. được treo lên phi trường, ký giả ngoại quốc đến đã gặp ngay một thiếu nữ mặc y-phục nhân viên Nha Thông Tin niềm nở tiếp đón. Cô này là ái nữ của Trung tướng KHARB KUNJARA, Tổng Giám Đốc Thông tin. Lại thêm có một nữ chiêu đãi viên hãng hàng không Thái với sắc đẹp lộng lẫy ra đón tiếp, nên chúng tôi quên tất cả sự mệt nhọc của một cuộc hành trình bằng máy cưỡi gió. Chúng tôi rất cảm phục tài xã giao khéo léo và cách làm việc nhanh chóng của hai cô này.

Chúng tôi được phát thẻ phóng viên ngay tại phi trường. Hành lý chúng tôi được đưa ra ngay không phải qua Nha Thương Chính. Từ sân ga chúng tôi được đưa về khách sạn, có phòng ngủ ướp lạnh (climatisé). Tại nơi đây có xe chờ sẵn để đưa đón các ký giả từ khách sạn tới nơi hội họp, từ nơi hội họp đến nơi ăn cơm trưa, hoặc từ khách sạn đi đến các cung điện nguy nga và các ngôi chùa uy nghi có thờ đức Phật bằng ngọc thạch xanh (Boudha d'Emeraude).

Tiếp đón chánh khách

HỎI : Xin ông cho biết về sự tiếp
ĐỜI MỚI số 161

KOK VÀ ĐỜI SỐNG Ở THÁI-LAN

đón các phái đoàn và trưởng phái đoàn các nước?

ĐÁP : Trong mọi cuộc tiếp rước các trưởng phái đoàn tại phi trường, Thủ Tướng PHIBULSONGRAM và Ngoại Trưởng Hoàng thân NARADHIP PHONGPRAPHANDH lúc nào cũng có mặt. Quan khách bước xuống thang máy bay, được Thủ tướng và Ngoại trưởng niềm nở tiếp đón, xong, đi duyệt qua toán lính hầu danh dự. Thủ tướng phu nhân quàng hoa vào cổ các phu nhân các phái đoàn trưởng, theo lối chào mừng của người Thái, Chánh phủ sửa soạn trên 50 chiếc xe hơi kiểu tối tân có treo cờ Thái và cờ của mọi nước đến dự Hội nghị, mang biển có dấu hiệu và số đặc biệt, dưới bằng có viết tên nước của vị đại biểu dùng chiếc xe hơi ấy.

Sáng ngày 23-2-1955, khi xe các phái đoàn đến gần Nhà Quốc Hội để dự phiên họp đầu tiên, một số đông các đại biểu đoàn thể như công nhân, thanh niên, học sinh v.v. đứng hai bên đường phất cờ hoan hô chào mừng càng cao các biểu ngữ như : « Đả đảo Cộng sản, Chiến đấu cho Thế giới tự do, SEATO lực lượng duy nhất của Á đông » v.v...

Chúng tôi xin nói thêm rằng sự tổ chức an ninh rất là chu đáo. Lệnh giới nghiêm đã được ban hành suốt trong thời gian các phái đoàn có mặt tại Vọng Các. Ngay ở các khách sạn cũng có cảnh binh canh gác ngày đêm. Cảnh binh Thái là một lực lượng hết sức hùng hậu và có tổ chức khoa học, đặt dưới quyền điều khiển của tướng PHAO, cánh tay phải của Thủ tướng PHIBOUL và rường cột của lực lượng chống Cộng ở Thái Lan.

Hội nghị như thế nào?

HỎI : Xin ông vui lòng cho biết các chi tiết về buổi khai mạc Hội nghị?

ĐÁP : Phiên họp khai mạc vào hôm 23-2-1955 và có tính cách công khai, có ngoại giao đoàn, quan khách, các ký giả dự thính. Phiên họp bắt đầu vào 10 giờ sáng. Ngay giữa phòng họp cái bàn hình móng ngựa dài là nơi các phái đoàn trưởng ngồi, giữa chuyên viên của họ. Ngoại Trưởng Thái được cử làm chủ tịch lâm thời

Hội nghị. Đứng trên bực cao ở trước mặt chủ tịch lâm thời, Thủ tướng PHIBULSONGRAM khai mạc hội nghị đọc diễn văn, tỏ lời chào mừng đại biểu các nước,

trong bài diễn văn có câu rất ý nghĩa : « ... Ngoài sự xâm lăng võ trang, ta còn phải sợ một sự đe dọa rõ rệt về mưu mô phá hoại và xâm nhập ngầm ngấm như là một thứ xâm lăng đáng lo ngại hơn nữa... Tất cả các bài diễn văn đều đọc bằng tiếng Anh, trừ bài của Đại Sứ G. BONNET bằng tiếng Pháp, nên có thông ngôn ngồi bên để dịch ra sau khi đọc xong. Chúng tôi nhận thấy có các hãng B.B.C. (Anh) và N.B.C. (Mỹ) phụ trách vô tuyến truyền thanh và vô tuyến truyền hình.

Sau phiên khai mạc công khai, các phiên họp sau đều là những phiên họp kín, công chúng và ký giả không được tham dự. Ngoại trưởng Thái được cử làm Chủ tịch Hội nghị ; Các đại biểu các nước ngồi theo thứ tự a. b. c.

Sau đây là tên những trưởng phái đoàn :

Australia (Úc Đại lợi) : Richard CASEY

France (Pháp) : Georges BONNET
New Zealand (Tân Tây Lan) : Nicol Mac DONALD

Pakistan (Hồi quốc) : Mohamed ALI
Philippines (Phi luật Tân) : Carlos GARCIA.

Thailand (Thái Lan) : Hoàng thân Wan Watayakon.

United Kingdom (Anh Cát lợi) : Anthony EDEN.

United States (Hoa Kỳ) : Foster DULLES.

Cuộc hội họp kéo dài 3 ngày, bế mạc chiều hôm 25-3-55 vào lúc 17 giờ. Cũng như phiên họp khai mạc, phiên họp bế mạc này có tính cách công khai và cử hành rất long trọng.

Các trưởng phái đoàn đã đọc những bài diễn văn đại để cảm tạ Chính phủ Thái và hy vọng cùng nhau đi đến kết quả tốt. Riêng ông EDEN thì xuất khẩu thành chương, ăn nói rất có duyên nẻo được cử tọa vỗ tay hoan nghênh nhiệt liệt.

Kết quả Hội nghị

HỎI : Xin ông cho biết về kết quả cuộc Hội nghị Vọng Các?

ĐÁP : Trong một thời gian ngắn, các phái đoàn vì tích cực làm việc

đã đưa Hội nghị đến chỗ thành công. Hội nghị đã quyết định đặt trụ sở văn phòng của S.E.A.T.O. tại Thủ đô Bangkok, và chính phủ của 8 nước sẽ cử những chuyên viên (experts) đến Vọng Các làm việc trong những tiểu ban công tác (groupe de travail). Ngoài ra các đại diện ngoại giao 8 nước sẽ họp thành ủy ban thường trực, đặt dưới sự chủ tọa của ngoại trưởng Thái Lan. Chính phủ Thái có nhĩa ý dành riêng một lầu đài lớn làm trụ sở Hội nghị.

Ngoài ra, Hội nghị định đến tháng 4 năm 1955 sẽ có một phiên họp ở Manille, thủ đô Phi luật Tân giữa các nhà chuyên môn quân sự các nước S.E.A.T.O. Bản thông cáo chung và cuối cùng của hội nghị có thể xem là một bài bố cáo tôn chỉ và hành động trong đó có những điểm chính sau đây :

— tôn chỉ bất xâm phạm trong nội sự một nước khác,

— phản kháng những hành động xâm chiếm võ trang,

— phản kháng lại những thế thức che đậy của xâm lăng ngấm ngấm có ý phá hoại tự do và quyền tự trị của một quốc gia,

— giúp đỡ nhau về ngành kinh tế, canh nông, kỹ thuật để mọi nước có một mức sống càng ngày càng cao.

— hoan nghênh đề nghị của Hoa Kỳ áp dụng nguyên tử lực vào công cuộc kiến thiết hòa bình.

— thừa nhận sự liên lạc giữa nền an ninh của Việt Nam, Ai Lao, Cao Mên và nền an ninh của toàn cõi Đông Nam Á châu và vì vậy hết sức giúp đỡ các nước ấy giữ gìn độc lập và tự do của họ.

HỎI : Xin ông cho biết cảm tưởng kết thúc của ông về Hội Nghị Vọng các?

ĐÁP : Sau cuộc Hội nghị S.E.A.T.O. địa vị của nước Việt Nam lại càng được thêm củng cố. Từ nay, những kẻ xâm lăng Việt Nam phải đương đầu với sức mạnh hùng cường của 8 nước hội viên Âu, Á, Mỹ. Tuy nhiên, chúng ta lúc nào cũng nên trông cậy ở nơi mình nhiều hơn ở người ta, nghĩa là tự lực cánh sinh đã, rồi mới mong đến sự giúp đỡ của người ngoài.

Đời sống Việt kiều

HỎI : Nhân đây, chúng tôi xin ông vui lòng cho biết vài chi tiết về đời sống Việt kiều ở Thái Lan?

ĐÁP : Ở trên lãnh thổ Thái Lan, có thể nói hiện nay có hai hạng người Việt (nói về mặt pháp lý) :

I.— Những người đã sang Thái Lan (đọc tiếp trang 48)

TỪ DE GAULLE ĐẾN WEYGAND

PHONG ĐỘ CỦA 2 VỊ TƯỚNG TRONG MỘT CUỘC ĐẤU BÚT

Công chúng Pháp đang được biết thêm nhiều chi tiết bí mật về cuộc bại trận của nước Pháp hồi năm 1940 nhờ một cuộc bút chiến giữa đại tướng De Gaulle và đại tướng Weygand, nhơn viên Viện Hàn lâm Pháp.

Khởi cuộc tấn công là đại tướng De Gaulle đã viết cuốn « Hồi ký Chiến tranh » (Mémoires de guerre) trong đó có những đoạn đã động đến vai tuồng của đại tướng Weygand trong những giờ bi thảm của nước Pháp.

Đại tướng Weygand viết một cuốn sách để trả lời cho người đã chỉ trích ông; cuốn sách lấy nhan đề là « Đọc hồi ký của đại tướng De Gaulle ». (En lisant les mémoires du général De Gaulle).

Hai cuốn sách thành một cuộc bút chiến hào hùng. Cả hai tác giả đều ký tên mà không kèm theo chức đại tướng ở trên bìa cuốn sách, lấy tư cách cá nhơn mà nói chuyện với nhau.

Phong độ mỗi người mỗi khác xuất hiện ra lời văn: De Gaulle trực tánh, kênh kiệu, tỏ ra một vị tướng còn Weygand kín đáo, sâu sắc, rõ ra vị tướng kiêm chức hàn lâm văn học.

Chúng tôi xin trích vài đoạn của hai cuốn sách để bạn đọc thấy phong độ của hai nhơn vật Pháp, còn những tài liệu hai bên nêu ra đúng hay sai, chúng ta không cần lưu ý lắm.

L. T. S.

Cuộc hội đàm lúc sắp bại trận

Trước hết xin nhắc trong vài hàng một đoạn lịch sử Pháp hồi năm 1940.

Ngày 19 tháng 5, đại tướng Weygand được triệu tập về Paris để lãnh chức tổng tư lệnh quân lực Pháp, thay thế đại tướng Gamelin.

De Gaulle lúc ấy còn là đại tá chỉ huy sư đoàn thiết giáp thứ tư; từ ngày 17 đến 19-5 ông phản công mãnh liệt ở đầu cầu Abbeville và được đề cử lên chức thiếu tướng với tước cách làm thời.

Ngày 1-6 quân đội Bỉ đã ngưng chiến, quân đội Anh xuống tàu ở Dunkerque để về nước; Weygand bèn mời De Gaulle đến hội kiến. Cuộc hội kiến ấy được De Gaulle tả như sau đây:

« Khi Weygand cầm quyền tối cao thì đã trễ quá rồi, không thể thắng trận được nữa. Người ta có thể cho rằng đại tướng Weygand nhận thức được điều ấy với sự ngạc nhiên. Chưa

bao giờ ông đã ý niệm đến những khả năng thật sự của cơ giới lực.

« Những phương tiện của quân địch đã khiến ông ta hoảng hốt. Muốn đương đầu với sự bất hạnh, đáng lẽ đại tướng Weygand phải tự canh tân lấy mình; đáng lẽ ông phải giải thoát chiến thuật của ông ra khỏi khuôn khổ chật hẹp của chánh quốc mà dùng vũ khí sát hại của quân thù trở lại đánh quân thù và dùng hết vào nước bài tất cả các quân bài như: những không gian rộng lớn, những nguồn lực đồ sộ, những tốc lực mãnh liệt gồm cả lãnh thổ ngoài chánh quốc, những cuộc liên minh và những hải phận ».

Đối với những lời chỉ trích ấy, đại tướng Weygand trả lời:

« Ngôn ngữ hùng hồn ấy không nên làm cho chúng ta có một ảo ảnh. Lời lẽ ấy chỉ có thể làm say mê chúng ta bằng một lực lượng lớn lao hào huyền nếu người ta không nhìn thấy những thật sự mà vị tổng tư lệnh gặp phải, đó là những thật sự của chiến tranh. »

Đáp lại đề nghị của De Gaulle, Weygand viết:

« Bỏ chánh quốc được sao, trong khi mà tôi vừa bị ném vào giữa chiến trận chống với một đối thủ đang thất chặt quân đội của ta mà tiếp tục không ngừng những thắng lợi của họ !

« Còn dùng vũ khí sát hại để diệt lại quân thù, thì vũ khí ấy lại không có ở trong tay người Pháp.

« Kêu gọi những cuộc liên minh chẳng? Chỉ có một cuộc liên minh với nước Anh mà thôi và tạm thời lại không có phương tiện thì sao ? »

Về cuộc hội kiến ngày 1-6, đại tướng De Gaulle viết:

« Weygand hỏi ý kiến tôi nên làm gì bây giờ với số chừng 1200 chiến xa tân thời mà Pháp còn lại. »

Rồi De Gaulle đề nghị một kế hoạch với Weygand.

Đại tướng Weygand xin lỗi rằng ông không nhớ gì về cuộc hội kiến ấy.

Ông nhấn mạnh:

« Nếu đại tướng De Gaulle có dự

tính tham góp số 1200 chiến xa tân thời còn lại ấy, thì chắc là tôi đã trả lời ông rằng chúng ta chỉ có tất cả nhiều lắm là 250 cái. Những lời của đại tướng đã dựng trên một nền tảng quá mong manh ».

Cuộc hội kiến lần thứ nhì

Đêm 5-6 rạng 6-6, Thủ tướng Paul Reynaud cải tổ nội các của ông. De Gaulle tham gia với chức thứ trưởng bộ quốc phòng. Trong khi chờ ngày qua Londres để cho Thủ tướng Churchill hay rằng chánh phủ Pháp sẽ vượt biển qua Anh mà tiếp tục chiến đấu chứ không xin đình chiến, tướng De Gaulle hôm 8-6 đến viếng tướng Weygand ở tổng hành dinh ông tại lâu đài Montry.

De Gaulle thuật cuộc hội kiến ấy như sau:

« Nói chuyện một lúc, tôi đủ hiểu rằng tổng tư lệnh nhìn mà ưng chịu cuộc bại trận và quyết định đình chiến. Đây là những lời đàm thoại giữa hai chúng tôi, xin kể lại gần đúng nguyên văn:

W.— Lúc này quân Đức vượt qua sông Somme. Tôi không thể ngăn cản chúng.

G.— Được rồi. Chúng vượt sông Somme rồi sau ra sao?

W.— Sau, sẽ đến sông Seine và sông Marne.

G.— Được, rồi sao nữa?

W.— Sau, sẽ hết...

G.— Sao lại hết? Còn thế giới thì sao và còn Đế quốc nữa thì sao (1) Đại tướng Weygand cả cười một cách thất vọng.

W.— Đế quốc? Đó chỉ là chuyện trẻ con.

Còn thế giới? Thì khi tôi đã bị đánh bại ở đây rồi, nước Anh chứ không quá tám ngày là thương thuyết với Đức quốc.

Và vị tổng tư lệnh nhìn thẳng vào tôi mà thêm rằng:

— Chà! Nếu tôi được Đức bảo đảm chắc chắn rằng chúng để cho tôi đủ lực lượng cần thiết mà duy trì trật tự...

(1) Chỉ lãnh thổ Pháp thuộc.

(Xem tiếp trang 38)

ĐỜI MỚI số 161

ĐƯỜNG LỐI HOẠT ĐỘNG KINH TẾ Ở VIỆT NAM

PHẦN THỨ HAI

của TRẦN VĂN CANG

Kiến-trúc-sư, Giám-đốc Hội Nghiên-Cứu Phát-triển Kinh-tế miền Cao - Nguyên

VIII

Phác họa chánh sách kỹ nghệ dùng kỹ nghệ địa phương cho nền sản xuất địa phương trong khuôn khổ một đơn vị kinh tế.

Chánh sách kỹ nghệ trong một đơn vị kinh tế

TRONG dự án hoạt động kinh tế này chúng tôi cố ý đứng trên bình diện các kỹ nghệ địa phương.

Những kỹ nghệ tập trung, dù cần thiết đến thế nào mặc lòng, cũng nêu ra những vấn đề tài chánh và kỹ thuật mà với bất cứ cách nào người ta cũng không thể thực hiện được nếu không áp dụng những chương trình dài hạn.

Những nhà máy đặt ở chỗ này hay ở chỗ kia, tùy may rủi, do những sáng kiến can đảm, do những cuộc đầu cơ tài chánh, chánh đáng hay không, phần nhiều không thu lợi được kết quả vì vừa không làm chủ được sự cung cấp nguyên liệu vừa không làm chủ được thị trường.

Kết quả tất nhiên của nền độc lập chánh trị là một nền tự trị về kỹ nghệ mỗi ngày một quan trọng hơn trước.

Toàn thể nền kỹ nghệ Việt Nam hầu như phải được tạo tác.

Những kế hoạch áp dụng tại các nước đã chỉ rõ những điều không nên làm.

Nền kỹ nghệ Việt Nam chỉ được mở mang khi nào xây dựng lên trên sự vững bền của nền sản xuất quốc gia.

Đó là tinh thần chương trình kỹ nghệ của tôi.

★

Nhưng các dự án cần được diễn tả ra trên thật tế, đặc biệt là bằng những bảo đảm về xuất vốn phát sanh ra bởi những liên hệ kinh tế của doanh nghiệp kỹ nghệ, và do đó bởi qui chế pháp lý của doanh nghiệp ấy.

Một sự khó khăn đầu tiên phát hiện ra trong các ngành kỹ nghệ nông nghiệp của bất cứ nước nào. Đó là bởi giữa vấn đề khai thác nông sản

và vấn đề quản trị kỹ nghệ không có gì giống nhau, về chỉ huy hành chánh, về nguyên cơ cũng như trong những hình thức xã hội.

Và sự huấn luyện trí óc cùng thái độ của nhà kỹ nghệ cũng không phù hợp với người nông dân. Đó là những yếu tố cần phải dung hòa đồng thời với những quyền lợi tương phản của hai giới này.

Kỹ nghệ tương trợ hay hợp tác xã

Nếu chỉ nhìn vào bề mặt thì người ta có thể thức tương trợ hoặc thức hợp tác cho các kỹ nghệ nông sản.

Nguyên tắc thì rất là hay. Đã có nhiều thành công rực rỡ, nhưng cũng có nhiều thất bại nặng nề.

Một trong những lý do chánh khiến cho hình thức hợp tác trở nên bấp bênh, chính là sự chênh lệch giữa đầu óc nông thôn với tâm trạng kỹ nghệ.

Về mặt khác, ngay ở cõi rễ của các tổ chức hợp tác hay tương trợ người ta chỉ thấy có sự theo đuổi lợi ích công cộng mà thôi.

Những cơ quan ấy, theo pháp lý không thể sanh lợi được và những cấp chỉ huy, do đó cũng chỉ là những người làm công hay những người được ủy nhiệm mà thôi.

Đó là nguyên tắc, và tất cả những sự giản xếp của người ta lấy hợp tác xã làm bình phong. Rút lại chỉ làm cho việc quản trị những cơ quan ấy trở nên quá bấp bênh mà thôi.

Hợp tác và tương trợ đều ngụ ý là nền đạo đức phải được ban hành.

Đề khích lệ sáng kiến

Trong tình trạng hiện thời của dân tộc Việt Nam thật là nghiêm trọng nếu người ta công chức hóa tinh thần dân chúng (theo nghĩa xấu của danh từ).

Chức vụ hành chánh được hạn chế và che chở để áp dụng kỷ luật của

nhà nước nên không trở nên bất động được.

Vậy mà, (chúng tôi đã có dịp nêu ra), thanh niên Việt Nam cần được phát triển và tỉnh ngộ do các nhu cầu hoạt động và hy vọng về tương lai.

Ý thức mạo hiểm và trách nhiệm làm cho sáng kiến của con người trở nên tốt đẹp.

Nếu vì sáng kiến mà phải mạo hiểm sau khi suy tính, thì tất là có lợi về sau.

Khi nói đến chế độ tư bản và những điều thái quá của nó mà người ta phải ghê tởm vì là người ta quá hướng về có một mặt theo đuổi mỗi lợi mà thôi.

Mối lợi sẽ trở nên chân chánh nếu có sự mạo hiểm của sáng kiến và nếu sáng kiến có giá trị về phương diện xã hội.

Thật là đi ngược hẳn mục tiêu nếu người ta không cho thanh niên có tinh thần sáng kiến bằng cách đặt họ vào tình trạng công chức trong việc quản trị hợp tác xã.

Phương pháp tham gia bằng kế ước

Sau khi đã gạt bỏ như trên hình thức hợp tác trong việc tổ chức các ngành kỹ nghệ, thiết tưởng có thể phối hợp những bình chủ trên đây để thành lập một qui chế như sau đây cho các doanh nghiệp:

Những người chủ xưởng kỹ nghệ và tài chánh

Hội xây dựng và khai thác một nhà máy chế hóa nông sản hay các sản phẩm cần bản cho nông nghiệp do những nhóm kỹ nghệ gia và tài chánh gia có nhiệm vụ lập nên.

Những người chủ xưởng ấy sẽ có chủ quyền đối với 50% các phiếu góp vốn của hội.

Sự tham gia của nông gia cung cấp

25 % số phiếu góp vốn sẽ dành cho các nông gia cung cấp nguyên liệu.

Thêm vào với sự xuất vốn, mỗi nông gia cung cấp còn lập một kế ước với hội theo đó.

1) Nông gia cam đoan sẽ cung cấp một số trọng tài tối thiểu nguyên liệu theo giá ở thị trường.

2) Hội cũng cam đoan như định mua số trọng tài tối thiểu ấy theo giá đã ấn định như trên.

Với sự cam kết tương huệ ấy, nông gia chắc chắn sẽ có một số thu nhập tối thiểu để bảo đảm việc bán ra một số trọng tài nguyên liệu dùng trong việc sản xuất.

Về phần hội cũng chắc chắn được cung cấp một số nguyên liệu tối thiểu cần thiết.

(còn tiếp)

TRANG 11



TIỆC MƯƠI LĂM PHÚT

«CHÀ! Tôi đã phí mất 15 phút, đủ thì giờ viết được một bức thư!» Đó là câu của ông vua đầu hỏa Rockefeller thốt ra khi tiếp một kỹ giả phỏng vấn ông đã lam dụng thời giờ của ông quá mất một khắc đồng hồ.

Sau này khi đã lên tới bậc thang cao nhất trong trường doanh nghiệp, ông nhận rằng yếu tố số 1 của thành công là không bao giờ bỏ phí 15 phút đồng hồ.

Có người cho một khắc có nghĩa lý gì khi ta so sánh với «ba vạn sáu ngàn ngày» là mỹ tự dùng để chỉ cuộc đời của ta. Một ngày

hai trái đã thốt ra, nhường ngôi cho bom H và thứ bom này chưa dùng đã lỗi thời vì bom U, đưa em nó sanh sau đẻ muộn, sẽ mạnh hơn nó rất nhiều. Trong khoa học cứu người, các tiến bộ cũng cứ đuổi bắt nhau như chớp nhoáng: từ Pénicilline tới Streptomycine nay lại có Tétracycline và mai đây còn bao nhiêu những phát minh mới nữa xô đẩy các tiến bộ trước vào hố sâu của dĩ vãng.

Cuộc đời biến chuyển mau chóng như vậy mà chúng ta vẫn còn thấy

của TẾ XUYỀN

24 giờ, một giờ 60 phút, tính ra một ngày đã 1440 phút và «ba vạn sáu ngàn ngày» biết bao nhiêu là phút mà sao lại tiếc 15 phút làm gì?

Cái quan niệm của người Á Đông ta hồi xưa cho rằng «mùa xuân ngày rộng tháng dài» và khuyên ta «chơi xuân kéo hết xuân đi, cái già xồng xộc nó thì theo sau!»

Các cụ ta đã có những lúc «trà dư tửu hậu» mà «xem hoa nở» mà «chờ trăng lên». Nhà nào trồng được một cây quỳnh sắp nở hoa là cả một «công trình vĩ đại» phải mở tiệc mời thân bằng cố hữu đến thưởng thức sáng đêm. Sự vui mừng lớn hơn vui mừng của Christophe Colomb khi tìm ra châu Mỹ.

Người Trung Hoa cũng tin ở «ngày rộng tháng dài» lắm. Chúng ta đã thấy những ông Huê kiều ngồi chung quanh một bình trà hoặc bàn mặt chược mà không cần biết bao nhiêu giờ khắc đã trôi qua.

Sau cuộc thế giới chiến tranh thứ nhì, những tiến bộ quá mau lẹ của khoa học chẳng biết có cho chúng ta một ý thức mới về đời sống không? Bom A mới dùng có

những người chụm nhau lại nói phỉếm suốt buổi, coi ngày tháng

là dài rộng, thì thật những người ấy coi đời là một trò chơi quá dễ dàng. Đời này, con người tranh thủ với thời gian. Chậm bước là bị thời gian sa thải. Hôm qua anh còn là một quán quân trên sân vận động. Coi chừng ngày mai, anh mất hạng liền. Hôm nay cô đào nọ chinh phục thính giả bằng thính sắc, biết đâu vài tuần nữa, một ngôi sao mới sẽ xuất hiện và đây cô kia vào tắm tối của Lăng Quân.

Ta đừng nên coi thường 15 phút. Trên đời ta đã biết bao nhiêu lần bỏ phí 15 phút và có khi để trôi qua cả chục, cả trăm lần 15 phút với những «trận vui suốt sáng, trận cười thấu canh».

Hồi thánh Gandhi còn sống, mỗi khi ông diễn thuyết xong, công chúng vỗ tay hoan hô, ông không cần chú ý tới vì ông vừa dứt lời là ông lấy ngay ra một việc để làm: viết tiếp một bài báo chẳng hạn. Ông quý từng phút một.

Henri Casson, người viết nhiều sách về thuật thành công, khuyên chúng ta một câu: «Anh có thể thua lỗ một ngàn đồng mà rồi cũng lấy lại được, chớ anh bỏ mất một phút thì là một phút đi luôn.»

LƯỢT CHIỀU NĂM THI ĐUA

ĐÂY CŨNG LÀ «nội thể và ngoại viện», mà đã có lần tôi bàn qua. Nhưng, trong bài này kỹ giả sẽ mở rộng phạm vi của nội thể, lấy dân tộc và thực tại dân tộc làm yếu tố tương quan với yếu tố Mặt trận, chớ không chỉ biết có vấn đề ngoại viện một cách đơn thuần.

Trong ba bài trước «thực tại dân tộc và dân chủ», «cái thể dân tộc...», «vai trò dân tộc...» đã giúp cho bạn đọc nhận thấy rằng, dù đối nội hay đối ngoại, đơn vị dân tộc với tất cả cái gì còn chẳng chặt dính liú với dân tộc phải được đếm xỉa, được coi là yếu tố căn bản trong sự xây dựng nội bộ cũng như trong công cuộc thiết lập bang giao, hay trong vấn đề hiệp lực quốc tế.

Danh từ «chủ quan dân tộc» chỉ vào «bản thân» chung của tất cả người Việt ở trên đất nước Việt hợp thành dân tộc Việt Nam, và dân tộc Việt Nam có những đặc tính, những nhu cầu riêng biệt; tức là không chỉ nói người Việt suông, mà nói người Việt của khối dân tộc Việt.

Danh từ «khách quan Mặt trận» là nói chung các nước hợp thành Mặt trận dân chủ quốc tế, và Mặt trận là tổ hợp của nhiều đơn vị nhỏ.

Trong tình thế nước nhà ngày nay không ai chối cãi rằng phải tranh thủ viện trợ. Thiếu viện trợ là nước ta đã yếu rồi lại thêm yếu. Nhưng vấn đề viện trợ phải được đặt trong phạm vi Mặt trận, và viện trợ không phải là cứu cánh của sự tranh đấu của cả một dân tộc; viện trợ là kết quả của một chánh sách có liên quan đến các nước hội viên của Mặt trận.

Khi viện trợ tùy thuộc chánh sách đối ngoại của một quốc gia, thì có vấn đề đối ngoại trước vấn đề viện trợ. Nói trở lại là chánh sách ngoại giao của một nước không phải chỉ nhằm vào sự xin xỏ nước ngoài, mà trái lại nó phải là công cuộc xây dựng cái thể tương quan giữa nước mình với nhiều nước khác.

Nước Anh sau chiến tranh có thể nói là còn nghèo khổ hơn nước Pháp, vì nước Anh bị giặc Đức tàn phá lớn lao hơn nước Pháp bội phần. Thế mà Anh tránh được chương trình Marshall của Mỹ, trong lúc đó nước Pháp

CHỦ QUAN DÂN TỘC VÀ KHÁCH QUAN MẶT TRẬN QUỐC TẾ

nhứt định phải nhờ đến. Sở dĩ có tình trạng khác nhau như thế ấy cũng vì Anh xây dựng được nội bộ, và Anh có phục hưng được nền kinh tế quốc gia là vì nhờ đức tánh của dân tộc Anh, lúc nào cũng tự tin và tự lập.

Nước Triều Tiên, không xa và không khác nước ta bao nhiêu, chỉ có khác là nước viện trợ, trong lúc chống Trung Cộng, không phải là nước cai trị họ lúc trước. Triều Tiên cũng phải tranh thủ viện trợ, và ngoại viện đối với Nam Hàn cấp bách và cần thiết hơn ngoại viện đối với nước ta ngày nay. Thế mà chánh phủ Nam Hàn lúc nào cũng có tinh thần độc lập và dám coi ngoại viện như là thứ yếu. Có khi Nam

theo như thế ấy thì không bao giờ nắm được khách quan. Dù có đặt đến, cũng chỉ thấy khách quan mà vớ vẩn nội bộ. Chánh sách và vi vu chỉ nên áp dụng trong một vài trường hợp đặc biệt, chớ người thực thời vẫn coi nó là biện pháp của nước cờ túng.

Các chánh trị gia thường nói «nước yếu không có ngoại giao» thì ta cũng được nói «lại ngoại viện không phải là xây dựng ngoại giao». Ngoại giao của một nước nhỏ như Việt Nam ta không thể «chơi tay đôi», mà phải «chơi» cái thể Mặt trận, làm cho các nước ở trong Mặt trận đều phải

chẳng chặt tương quan với ta. Nhứt định là phải tránh những hành động và chủ trương có

thể đưa nước ta tới chỗ cô lập. Có khi ta có đầy thiện chí, đầy lòng tốt đối với nước bạn, mà ta rất có thể bị nước bạn xa lánh, nếu ta không biết xây dựng nội bộ, làm cho nội bộ ta không cạn. Trên đời, giữa các quốc gia cũng như giữa cá nhân, muốn nuôi tình giao hảo lâu dài thì phải «có qua có lại». Lời nói suông hay danh từ tốt đẹp chỉ có giá trị trong một buổi tiệc xã giao mà thôi.

Đối ngoại phải là chánh sách chung cho dân tộc và của dân tộc, chớ không thể là chánh sách của một phái người hay một đảng. Ở các nước dân chủ, như ở Anh và Mỹ hay ở các nước Bắc Âu, mỗi khi có vấn đề ngoại giao quan hệ cần giải quyết thì chánh phủ mới đối lập hiệp tác với mình, cho có đủ sức mạnh mà chỉ trị một chủ trương hay một đề nghị.

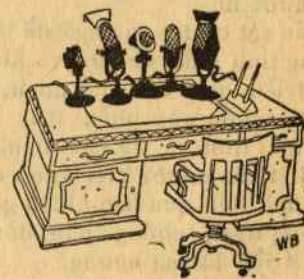
Trong Mặt trận quốc tế chủ quan dân tộc phải được vững chắc thì sự đóng góp vào Mặt trận cũng như sự nương nhờ mới có giá trị. Những nước nhỏ yếu như Việt Nam đứng trong một tổ chức quốc tế lại càng cần xây dựng chủ quan dân tộc một cách chắc chắn hơn nước lớn, bởi vì nước nhỏ lúc nào cũng dễ bị chi phối. Nếu chủ quan không vững thì chánh sách ngoại giao của quốc gia sẽ trở nên chánh sách ngoại trị (người ngoài trị).

Muốn xây dựng chủ quan dân tộc

thì việc tối cần và phải làm trước hết là «tinh sỏ quốc gia», tức là kiểm điểm sỏ hữu của quốc gia dân tộc về các phương diện nhân lực, vật lực, tài lực, trí lực v.v... Có tinh sỏ quốc gia mới biết được ta thiếu cái gì nhiều cái gì ít, cái gì có thể nhờ nước ngoài, mới biết được sỏ trường và sỏ đoản của chúng ta. Có biết ta có những gì và không có những gì, và biết ta muốn làm việc gì, và làm để đi đến đâu, thì ta mới có thể thiết lập kế hoạch kiến thiết quốc gia. Bao giờ lại có «kiến thiết» mà không biết mình cần dùng những gì để kiến thiết trên một cơ sở nhứt định!

Lẽ tự nhiên trong vấn đề giúp đỡ lẫn nhau phải đặt sự tin nhiệm giữa nhau. Mà tin nhiệm thì không xin ai được. Phải tự mình gây tin nhiệm bằng cách làm chủ tình hình nội bộ, bằng sự xây dựng chủ quan dân tộc. Nếu ta đặt ta trong trường hợp kẻ khác bị hoàn cảnh bắt buộc phải giúp ta mà không tin ta thì tự nhiên họ đặt vấn đề kiểm soát. Hễ kiểm soát một bữa nay thì ngày mai kiểm soát hai, để rồi ta mất cả chủ quyền, và không còn chủ động.

Thế nên chủ quan dân tộc phải được xây dựng ngay để nắm khách quan ngoại viện hầu lấy đó mà bồi bổ thêm chủ quan.



Đọc «LƯỢT CHIỀU NĂM THI ĐUA» từ số Đời Mới 157

1) Nâng cao đời sống dân chúng Đông Nam Á và dân tộc hóa ngoại viện.

2) Thế dân tộc trong mặt trận dân chủ quốc tế.

3) Vai trò dân tộc trong mặt trận dân chủ quốc tế.



TÌM HIỂU DÂN-TỘC-TÍNH QUA CA DAO, TỤC NGŨ

(Gửi Cầm Liên làm quà xừ Mẹ)

LỜI NÓI ĐẦU

Qua những cuộc thí nghiệm hoặc du nhập những chủ nghĩa, trào lưu tư tưởng ngoại bang, vấn đề dân tộc hẳn là cơ sở xây dựng và bản chất cần yếu cho cuộc phát triển toàn diện con người và xã hội. Đi lệch lạc hoặc phản hần nền móng đó, không cần cứ vào những yếu tố kết hợp tế nhị và vững chắc đó thì không tài nào thành tựu được ý nguyện phát triển, un đúc văn hóa nước nhà.

Khảo sát ca dao tục ngữ để tìm hiểu những tính chất sở hữu và khả năng tiến triển qua các giai đoạn, chúng tôi chỉ muốn góp phần truy nguyên dân tộc tính và đề cao nguồn sống bất diệt của người Việt vươn qua các thời đại, tiến qua bao nhiêu gian lao, chướng ngại, chống nạn đồng hóa, phát triển không ngừng.

LỐI TỈ GIẢO

Theo nghĩa văn học thì :

1) Là một thể thức so sánh hai sự vật với nhau, hoặc nhiều, hoặc chỉ một cạnh khía. Công việc so sánh giúp cho tư tưởng của chúng ta càng thêm sáng rõ, thêm duyên dáng, thêm mạnh mẽ... Trong thi ca, lối tỉ giảo càng làm cho dễ xúc cảm, càng gây những hình ảnh cụ thể cho tư tưởng và tình cảm quá trừu tượng. Các nhà văn cổ như Homère, Virgile... xem lối tỉ giảo là một công dụng lớn trong thi ca mình. Tác phẩm của Fénelon (như Télémaque) và của Chateaubriand không tránh khỏi lối mỹ từ pháp này. Ngay nay các nhà thơ mới cũng thường dùng lối ẩn dụ (métaphore) để làm cho thơ hay, cho mạnh, cho vững ý tưởng diễn đạt.

2) Là một công thức phiên toái. Vì muốn cho hấp dẫn thì cần phải

hướng dẫn rất đời tự nhiên. Phải được mọi người thừa nhận, không cần phải tìm hiểu mông lung và khó nhọc. Thành ra so sánh cho chán xác rất ít (1) :

Trong phạm vi ca dao tục ngữ thì đã phát đúng tinh thần đó vì nền văn chương truyền khẩu bắt nguồn từ kinh nghiệm, công việc hằng ngày, từ nhu cầu

KIỂM ĐẠT viết

thực tế mới vang lên theo nguyên tắc « bất bình tác minh ».

Ngoài ra, cần nhận định rõ :

LỐI TỈ GIẢO CHỨNG TỎ NGƯỜI VIỆT NHẬN ĐỊNH PHÂN TÁCH KỶ LƯỜNG HIỆN TẠI BẰNG CÁCH PHÓNG ĐẠI LÊN ĐỂ NHÌN CHO RÕ, NGHE CHO TÍNH, CẢM CHO SÂU. Người bình dân chú trọng những khía cạnh đặc biệt và phong phú hóa lên cốt để nhận định rõ ràng.

Có gì đáng sợ hơn người con « gái không chồng » bệ rạc òi ộp, khó tính « như phần gỗ long danh ». Gợi lên hình ảnh nguy ngập như thế, mọi người càng thấy tai hại của những nạn gái góa, gái kén cá, chọn canh, gái mặt xanh, nanh vàng. Và nguy hiểm hơn, kinh dờm hơn khi nghe câu hát vì ngụ ý đề phòng : « voi không nài như trai không vợ » hay một tình yêu « anh yêu em như riu chém xuống đá, như rạ chém xuống đất, như mật rót vào tai... »

Đó là cơ sở của tinh thần hoài nghi tiêu cực hiệu tại để nhận định cuộc diện. Qua bao kinh nghiệm, qua bao chướng ngại, người dân Việt luôn luôn nhìn vào thực tại, phân tách thực tại và đề phòng những âm mưu lợi dụng danh nghĩa chân chánh để xuyên tạc sự thật, đánh tráo cuộc diện để lồng vào những ác ý âm mưu, sâu độc lừa dối nhân dân.

(1) Trích ở cuốn Encyclopédie Quillet.

LỐI TỈ GIẢO GHI RÕ TÌNH THẦN TỰ LỰC, TỰ LƯỢNG ĐỂ ĐỐI PHÓ VỚI HOÀN CẢNH. Luôn luôn họ nhìn vào thực chất của mình rồi so sánh với người.

Trước tài năng, sắc đẹp của người khác, cô gái Việt nam luôn luôn lượng sức ước hời tài mình, có khi tự hạ mình là khác :

Thân chị NHƯ cánh hoa sen
Chúng em bèo bọt chẳng chen được vào.

Hoặc lừng lơ, vô tư :

Thân em NHƯ tấm lụa đào,
Phất phơ trước gió biết vào tay ai.

Hoặc tự kiêu, tự đại khi đắc thế :

Thân em NHƯ cái sập vàng
Chúng anh : chiếu rách giữa dăng bỏ quên.

Vì vậy, người Việt luôn luôn tìm hiểu nhân bản trước cuộc diện, tìm giá trị căn yếu của cá nhân để đối xử với cuộc diện. Nhận định để phát triển, để ứng phó, bài học lịch sử của hội nghị Diên Hồng, của nông dân theo cờ Tây Sơn, của những cuộc Bình Chiêm, phạt Tống. Thành ra, những cuộc nhào nặn vô ý thức, thiếu nhận định tự lực, tự lượng với hoàn cảnh của nó chỉ mang thất bại mà thôi.

LỐI TỈ GIẢO LUÔN LUÔN ĐỀ CAO TIẾN HÓA, CẦU HẢO, HƯỚNG THƯỢNG BẰNG CÁCH GHÊ TỎM, RUỒNG RẦY CÁI XẤU (lưu nhập tâm như hổ nhập lâm. Gái không chồng như phần gỗ long danh) phát triển, tán tụng cái tốt (Công cha như núi Thái Sơn, Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra) cốt để đề phòng những tai họa sắp đến cũng như cố gắng đạt cho kỳ được viễn ảnh vui tươi, đẹp đẽ.

Tinh thần cầu tiến đó đòi hỏi sự phát triển mọi chiều, chống lại những âm mưu cô đọng tư tưởng, kìm hãm tinh cảm hay ràng buộc hành động. Với xã hội biến hóa khoa học khai trương, họ luôn luôn tìm học, suy luận, áp dụng vào hành động để phục vụ kịp thời.

Tìm hiểu quá khứ, nhận định thực tại, lo lắng tương lai, người Việt đã học tập bản thân, đối chiếu xã hội để phát triển mỗi ngày mỗi đẹp thêm ra.

LỐI TỈ GIẢO CỎI MỞ CON NGƯỜI THEO CHIỀU CỎI MỞ CỦA XÃ HỘI, THEO CHIỀU PHÁT TRIỂN CỦA SỰ VẬT.

Khi đã hiểu rằng « anh em (tinh cảm) như thể tay chân (cơ thể). nhất định là con người đòi hỏi cỏi mở điều hoà, quân bình, một công hai ba việc.

Khi đã hiểu rằng « lang thang (về người) như Thần Hoàng làng khó » (về

ĐỜI MỚI số 161

xã hội) thì con người cố gắng điều chỉnh cuộc sống của mình đồng thời cứu lấy xã hội, nâng đỡ xã hội tiến lên. Cho nên quá tôn trọng cá nhân mà quên xã hội — hay ngược lại — đều phản với tinh thần dân tộc. Thúc đẩy hành động mà gò ép tinh cảm hay cô đọng lý trí cũng khó mà giải tỏa toàn diện con người theo nhịp chấn chỉnh toàn bộ xã hội.

LỐI TỈ GIẢO CHỨNG TỎ NGƯỜI VIỆT YÊU ĐỜI SỐNG, YÊU ĐẤT VƯỜN, XỨ SỞ. Thật thế, trong khi đưa những sự vật cụ thể để đối chiếu so sánh tinh cảm, bản năng, ý chí con người, dân quê chỉ dùng những đối tượng rất quen thuộc, rất gần gũi rất thực tế, muốn ghi rõ tinh cảm gia đình, họ chỉ dùng những hình ảnh :

Anh em NHƯ chân, như tay
Vợ chồng NHƯ áo cời ngay tức thì

Giản dị thật mà cũng sâu đậm thật. Vì cần có mức cảm xúc tế nhị, chưa chan ngấm nào mới có thể ví von khéo léo như thế. Căn bản phải là sống khăng khít, yêu nồng nàn ngoại cảnh.

« Lắt phắt như đất ruộng hằm », « vắng vẻ như chùa bà Đanh » đấy, có cảm, có sống, có gần gũi mới nhận định rõ tình trạng mà đối chiếu với tâm hồn.

LỐI TỈ GIẢO RÀO RẠT NGUỒN THƠ, TRẦN TRỀ TÌNH CẢM, đó là bản tánh của con người nhược tiểu, luôn luôn sống gần thiên nhiên, nên chịu quá nhiều đau khổ, luôn tìm về đẹp trong cuộc sanh hoạt, trong những nét đan thanh.

Vì von tinh tự đến nhường này hẳn phải lẫn lộn, cảm xúc, nhận xét tinh tế lắm :

Cỏ tay em trắng NHƯ ngà
Con mắt em liếc NHƯ là dao cau.
Miệng cười NHƯ thề hoa ngâu
Cái khăn đội đầu NHƯ thề hoa sen.

Đây là một cạnh khía trong vườn thơ bình dân, trong nguồn cảm rào rạt, chứa đựng của ca dao, tục ngữ.

RÚT LẠI

Lối tỉ giảo đã chứng minh tinh thần suy nghiệm khách quan của người dân quê, luôn nhìn mình, nhìn người, đối chiếu cá nhân và xã hội để cỏi mở điều hòa.

Lối tỉ giảo chiếu đúng tinh thần dân tộc, dùng nguồn rung cảm đậm đà, lý trí tiến bộ và hành động mạnh mẽ của dân Việt.

K.Đ.

KỶ SAU :

Các lối thậm xưng,
ngoa ngữ, phản ngữ

ĐỜI MỚI số 161



KHOA HỌC

MUỐN ỒM (GẦY) BỚT HÃY... ĂN NHIỀU

BẦY LẬU, ta có thành kiến rằng ăn nhiều thì mập. Vì thế, có lắm cô muốn ồm bột cho thân thể thanh nhã, đã bớt ăn đi, nghĩ rằng mỡ sẽ tiêu tan.

Trong tờ báo « Paris Presse » bác sĩ O.P. đề nghị một phương pháp trái ngược lại : muốn ồm, nên ăn... nhiều đồ béo. Tác giả nhắc rằng phương pháp này là của bác sĩ Pennington đã áp dụng cho 300 người mập ở xí nghiệp Dupont de Nemours, và đã thu được kết quả khả quan.

Bác sĩ Pennington công kích lối ăn ít theo như phương pháp cổ truyền, trong việc trị chứng mập. Ăn ít, sẽ giảm sức lực và tức là giảm sự hoạt động của con người. Bớt hoạt động, lại thành phì nộm thêm.

Tại sao người ta mập ? Ấy là vì trong thân thể không có thăng bằng giữa sự phát sanh nhiệt tố do đồ ăn sanh ra và sự xỉ dụng những nhiệt tố ấy.

Theo bác sĩ Pennington, khi ăn những đồ ăn ít chất béo, thì chất mỡ không tiết ra được sẽ chất chứa trong cơ thể.

Trái lại những đồ ăn phát sanh nhiều nhiệt tố sẽ kích thích cơ thể và bài tiết chất mỡ ra ngoài. Con người phải ăn nhiều chất béo để có sức kích động chứ không thụ động.

Lý thuyết như trên đã được hai giáo sư Boller và Pilgendserser bình vực ở Áo và bác sĩ Hanssen bình vực ở Thụy điển.

Dưới đây là những món ăn dùng làm căn bản để áp dụng phương pháp « ăn đồ béo ồm bột » do bác sĩ Pennington trù liệu :

— Mỗi ngày ăn ít nhất 500 gờ ram thịt và 150 gờ ram chất béo.

— Uống nhiều nước không có đường (6 ly tối thiểu).

— Hạn chế chất muối vì nó giữ nước trong cơ thể.

— Đi dạo nửa giờ trước khi ăn cho lúc ăn thấy ngon miệng.

— Riêng có đường là phải hạn chế :

ăn nhiều lắm là 60 gờ ram mỗi ngày thôi. Đường dễ thành ra mỡ.

Thực đơn theo căn cứ trên đây, không thể áp dụng cho những người đau mắt, đau tim, đau thận, căng mạch máu, và người nhiều tuổi.

Cổ nhiên, người không sung túc về kinh tế cũng không ăn được theo lối ấy, vì tiền đâu ?

Bác sĩ Pennington quả quyết rằng thực đơn kia đâu có nhiều chất béo song không gây cho người ta những chứng bệnh về mạch máu ; bằng có là dân « El ki mô » ăn mỡ nhiều mà các mạch máu và thận của họ vẫn tốt như thường.

Phương pháp Rennington vừa được hai bác sĩ Demolle và Pilliel áp dụng cho 12 người « phì mập thấy » có kết quả mỹ mãn.

Người máy

Tại những cây xăng ở New Jersey có dùng một người máy để làm việc. Người máy thâu tiền đồ xăng của tài xế. Khi xe vào hay không đúng đường, người máy kéo còi cho anh tài xế phải chú ý. Rồi cho xe nào « quên » không trả tiền thì người máy chụp ngay hình tấm bằng ghi số xe ở sau.

Ăn cá biển uống nước biển

Mười một người Pháp tình nguyện làm những người bị đắm tàu. trời đặt trên mặt biển tại vùng Brest, sống sót nhờ một cái dờ cao su, chỉ có cá biển để ăn, nước biển để uống. Họ quyết thực hành thuyết của bác sĩ Lombard theo đó người ta có thể ăn cá biển và uống nước biển cũng sống được 2 tháng.

Trong đoàn tình nguyện có 1 người đau phải bỏ cuộc, còn 10 người đang tiếp tục sống đời « trôi dạt trên mặt biển ».

Một chiếc tàu đi theo họ để phòng khi cấp cứu.



3.) **Lỗ nhắm (viser).**— Lỗ nhắm là chỗ mà bạn có thể thấy được tấm ảnh sẽ có ở phim và cũng là lỗ để bạn nhắm vật chụp trước mắt bạn. Lỗ nhắm không những là để làm dấu hiệu cho các bạn biết hình của vật đã ngay trên tấm phim để các bạn bấm máy mà còn làm một khung để bạn sắp đặt vào đó xem thế nào cho cân đối, to nhỏ theo ý muốn của bạn trước khi bấm máy.

Vi như chụp cây dừa cao các bạn phải chĩa khung đứng. Và trái lại, khi chụp một chiếc cầu dài các bạn phải chĩa khung nằm chẳng hạn. (xem hình vẽ số trước).

YẾU TỐ THIÊN NHIÊN : ÁNH SÁNG

Sau khi hiểu rõ các bộ phận và chức vụ của máy hộp, các bạn có thể xử dụng một cách đúng đắn và dễ dàng. Tuy thế còn có những yếu tố thiên nhiên cần thiết ảnh hưởng rất lớn trong lúc chụp nữa, tấm ảnh của bạn cũng tùy ở đó mà xấu hoặc đẹp. Yếu tố cần thiết ấy tức là ánh sáng.

Ánh sáng (Eclairage) : Ánh sáng là một yếu tố rất cần thiết và có ảnh hưởng rất lớn trong một tấm ảnh của bạn. Nếu ánh sáng không đầy đủ, các bạn không thể chụp được rõ ràng một vật.

Với máy hộp bạn nên chụp vào những ngày nắng tốt, những nơi có đủ ánh sáng. Mỗi ngày bắt đầu từ 8 giờ sáng đến 6 giờ chiều là khoảng thời gian đầy đủ ánh sáng nhất.

Những buổi mai quá sớm, những buổi chiều âm u, những nơi có bóng rợp, trong nhà bạn không nên chụp với máy hộp. Vì máy hộp không có đủ điều kiện để bắt nổi hình vật ở chỗ ít sáng. Nếu có chụp chẳng nữa, ảnh của bạn có sẽ đen tối và lờ mờ. Như thế người ta sẽ gọi tấm ảnh chụp thiếu ánh sáng.

Đầy đủ ánh sáng đã rồi, bạn phải để ý đến chiều đi của ánh sáng nữa.

Chiều đi của ánh sáng.— Tấm ảnh của bạn có rõ ràng hay không là do ở ánh sáng có đầy đủ hay không. Và tấm ảnh của bạn có đẹp, có nổi hay không là tùy ở chiều đi của ánh sáng có xứng hợp với vật chụp hay không? Vì đó chiều đi của ánh sáng, cũng rất quan hệ khi bạn muốn có một

II

tấm ảnh đẹp. Ở ngoài trời, mặt trời là nguồn ánh sáng, mặt trời ở chỗ nào hướng nào là chiều đi của ánh sáng từ chỗ ấy hướng ấy đến.

a.— **Mặt trời ở trước mặt :** Chụp ở ngoài trời bạn hãy để ý đến mặt trời ở hướng nào. Nếu mặt trời ở trước mặt bạn thì ánh sáng của nó chiếu sau lưng vật chụp

(sujet), chiếu ngay ống kính máy của bạn. Chụp ngược lại ánh sáng như thế gọi là chụp **Phản quang** (contre soleil). Cách chụp này thường được những chiếc hình rất đẹp nhưng rất khó chụp.

Muốn chụp phản quang tức là chụp ngược lại ánh sáng, điều cần nhất là bạn phải làm thế nào để tránh những tia nắng chiếu ngay vào ống kính của máy bạn. Ống kính của máy bạn cũng như mắt bạn, ánh sáng chiếu vào thì đâm lòa chẳng thấy gì cả. Muốn tránh tai hại đó bạn phải gắn trước ống kính một cái Parasoliel hoặc tốt hơn cả là cho máy núp vào chỗ im vì như sau thân cây, bức tường, hoặc dưới bóng im của chiếc mũ nhờ bạn nào che cho v.v...

Chụp phản quang thì vật chụp là một bóng đen, phần lớn mất hết chi tiết rõ ràng.

b.— **Mặt trời ở sau lưng :** Nếu mặt trời ở phía đằng sau bạn thì tia sáng chiếu thẳng vào vật chụp. Bạn chụp người và phong cảnh với chiều ánh sáng này thì hình được rõ ràng, nhưng ảnh không được nổi lắm. Mặt người hoặc cảnh xem như bằng phẳng (plat) quá.

c.— **Mặt trời ở một bên :** Bạn chụp người hoặc cảnh với chiều ánh sáng một bên thì ảnh sẽ nổi lên. Đây là một chiều của ánh sáng tốt nhất. Vật chụp được rõ ràng, có tối có sáng rất đều hòa. Trong những buổi trời nắng gay gắt quá thì với loại ánh sáng này cũng không tránh khỏi đen trắng quá. Ảnh sẽ vì đó mà bớt đẹp.

Vậy tóm lại, với máy hộp bạn có thể chụp được những tấm hình đẹp với đủ các loại ánh sáng, loại nào cũng được. Song ảnh đẹp hoặc kém đẹp là còn tùy ở sự lựa chọn ánh sáng cho thích hợp với vật chụp.

KỶ SAU : ĐIỀU KIỆN CĂN BẢN CỦA
MỘT CHIẾC ẢNH ĐẸP

ĐỀ ĐI TỚI ĐẠI HỘI VĂN NGHỆ

Triển lãm nghệ thuật

Nhiếp Ảnh V.N.

Nhân dịp Đại Hội Nghị Văn Nghệ Việt Nam khai mạc trong vòng tháng 4 tới, Ban Nhiếp, Điện Ảnh sẽ tổ chức một cuộc Triển lãm Ảnh rất lớn tại Saigon cho hết thấy nhiếp ảnh gia toàn quốc,

ĐIỀU LỆ

1.— **Đề Tài :** tùy ý. Nhưng nên lấy « Dân tộc, nhân dân, tiến hóa » làm tiêu chuẩn xây dựng.

2.— **Khổ Ảnh :** từ 24x24cm đến 30x40cm.

3.— **Số ảnh gửi :** mỗi người có thể gửi nhiều nhất là 6 (sáu) tác phẩm.

4.— **Thời Hạn gửi ảnh :** nhận từ hôm nay cho đến 6 giờ chiều ngày 10-4-55 (hạn cuối cùng).

5.— **Địa Chỉ :** Tác phẩm gửi đến bạn : **BÀNG BÁ LÂN**, 8 đường Đại Tá Grimaud, Saigon.

6.— **Lựa chọn :** Ảnh gửi tới sẽ do Ban Nhiếp Điện ảnh lựa chọn kỹ càng. Sẽ được trưng bày những tác phẩm nào đẹp sắc về kỹ thuật, nghệ thuật và xây dựng lành mạnh theo như tiêu chuẩn đã nêu ở trên.

7.— **Bảng kỷ niệm :** Những nghệ sĩ có ảnh trưng bày sẽ được tặng bằng kỷ niệm.

8.— **Giải thưởng :** Có nhiều giải thưởng lớn bằng tiền do Đại Hội Nghị văn nghệ tặng.

9.— **Trình Bày :** Các bạn chỉ việc gửi ảnh mọi việc trình bày sẽ do ban tổ chức đảm nhận.

10.— **Không nhận ảnh tô màu và cạo sửa.**

Vi thời gian gấp rút, các bạn nhiếp ảnh khỏi phải ghi tên dự cuộc, mà chỉ việc gửi tác phẩm đến. Ban tổ chức sẽ giữ gìn cẩn thận những tác phẩm nhận được, nhưng không chịu trách nhiệm về sự hư hỏng hoặc mất mát có thể xảy ra bất ngờ.

Bạn nào cần hỏi gì thêm, xin viết thư về địa chỉ trên.

BAN NHIẾP, ĐIỆN ẢNH
trong Ủy Ban Xây Dựng
Đại Hội Nghị Văn Nghệ V.N.



ĐỜI MỚI số 161

HÀ VIỆT PHƯƠNG



CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM

CỨU VỚT GIỐNG NÒI

(7)

Ý THỨC HỆ TOÀN DIỆN

SAU khi định tính cho Hệ Thống Tư Tưởng Việt, qua thời gian, và trước khi minh chứng mức độ và chi tiết của Ý Thức Hệ đó bằng mọi công trình xây dựng của Bàn tay, của Khóic óc, Trái tim người Việt, thiết tưởng cần phải đặt ngay vị trí cho Ý Thức hệ ấy, ở trong không gian, thì rồi mới hiểu rõ được xem Ý Thức Hệ, xây dựng trên cơ sở AN ỦI, đã phát triển ra sao trong cuộc trường kỳ sinh thành của những dân tộc — nhất là dân tộc nhược tiểu — còn tồn tại đến ngày nay.

Dựa vào thực tại vũ trụ, dựa vào thực trạng thế giới, và dựa vào thực tế xã hội Việt Nam, khách bàng quan phải công nhận rằng : hệ thống tư tưởng con người dân Việt xưa rày vẫn nhiệm tính chất tổng hợp, tức là tính chất toàn diện.

Chứng cứ :

Về mặt địa lý, bán đảo chữ **S** giữ cái thế hoàn xung, hơn nữa, đứng vào cái thế giao đầu giữa hai khối Trung Hoa và Ấn Độ, rồi gần đây lại là cửa ngõ qua lại của hai lục địa cũ và mới.

Về mặt nhân chủng, giống người Việt là kết tinh cuộc dung hòa của hầu hết các làn máu cổ kim, từ lớp dân thái cổ Nê-gô-ri-tô, qua các lớp An-đô-nê-di, Pô-ly-nê-di, Mông cổ tới các lớp Tây phương.

Về mặt lịch sử, dân Việt đã thừa hưởng được kết quả của vô vàn cuộc thử thách về chính trị, kinh tế, quân sự và văn hóa do các lớp người trên kia thí thử ở trên địa bàn nước Việt.

Bởi thế cho nên, muốn sống còn, người dân Việt bất buộc phải thẩm nhuần, tức là đồng hóa mọi nền văn minh đã tràn lan, cổ kết trên xứ sở mình. Tất cả đều lắng đọng lại hợp thành một lớp phủ sa văn hóa thừa thãi tính chất hỗn hợp, hơn nữa thừa thãi tính chất tổng hợp, tính chất toàn diện.

Bảng chứng :

Suốt dọc hai thời thượng cổ và

ĐỜI MỚI số 161

bằng Lý trí (đúng như nhận thức quan Tây Phương);

2.— Người dân Việt thừa nhận tất cả những cái gì con người chưa biết được bằng Lý trí ; mà vũ trụ là vô tận vậy thì bao giờ con người cũng có những điều không thể biết được (như nhận thức quan Đông Phương).

3.— Song, vượt hẳn quan niệm « biết cái mình biết (của Tây Phương), biết cái mình không biết (của Đông Phương), tức là biết đầy » thứ quan niệm nhị nguyên chặt hẹp ấy không thỏa đáp được sự tìm hiểu của dân Việt, nên gần đây đề cập thể hóa nhận thức quan đa phương của mình

Người dân Việt thừa nhận tất cả những cái gì con người biết có thể xây ra đồng thời cũng có thể không có thể xây ra được (đúng như nhận thức quan biện chứng duy vật) ;

4.— Đã vậy, đề vươn lên tới mức bao dung và mức hoài nghi cực độ về quan niệm nhận thức ;

Người dân Việt thừa nhận tất cả những cái gì con người không thể nào biết được (đúng như nhận thức quan của phân hình nhị thượng trong đạo Lão, đạo Gia, và của phái bất khả tri) ;

5.— Người dân Việt thừa nhận tất cả những cái gì con người biết được mà không thể nào giải thích được (đúng như nhận thức quan của các phái Đạo học : Đạo khả Đạo phi thường Đạo, danh khả danh phi thường danh) ;

6.— Người dân Việt thừa nhận tất cả những cái gì con người tuy biết được nhưng chưa chắc đã biết hẳn (đây là đặc điểm biện biệt của một phân nhận thức quan Việt Nam).

Rút lại thì quan niệm nhận thức của người Việt đã dung nạp đầy đủ mấy phương pháp nhận thức sau đây, đề tùy người, tùy lúc, tùy nơi mà áp dụng sao cho hợp với tính thần độ lượng, chiết trung và tương đối của mình :

Phương pháp nhận thức bằng :

- 1.) Luận-Lý ;
- 2.) Tâm-Lý ;
- 3.) Đạo-Lý ;
- 4.) Biện-Lý (biện chứng)
- 5.) Siêu-Lý (siêu hình)
- 6.) Trực-Lý (trực giác).

Do đó mà tránh được nỗi thái độ xô bồ, ba phải, nguy biến và nhất là xa lánh thái độ biệt phái, chấp nê, phiến diện, xưa rày thường thúc đẩy loài người chém giết nhau vì nhiều « lý lẽ » — được gọi là Lý tưởng — nhiệm đậm màu sắc tương đối lệch lạc.

(Còn tiếp)

TRANG 17



Bạn N.T. (Long xuyên) :

Một vị Hiệu Trưởng trường nọ. Ở dưới sự điều khiển của Ông, có một nhóm « Nữ giáo viên » trẻ tuổi, ở bên cạnh nhà. Những cô ấy, thỉnh thoảng thì năm, chửa nhứt, tiếp chuyện với vài bạn trai, đồng học đồng hương hoặc quen thân trước đây với mấy cô.

Vấn đề xã giao giữa nam, nữ trong phạm vi lễ giáo, nhà nhận. Để trao đổi tư tưởng hoặc kiến thức v.v... là chuyện thường có phải không Ông ?

Và nếu họ có đề cập hôn duyên chẳng nữa... ? Nhưng họ đứng trên phương diện hợp lý và hợp pháp, không là lời, thiết tưởng những bậc « phụ huynh » đời nay còn không nên cấm? Thế mà trái lại, Ông Hiệu Trưởng ấy đã vợ con, mà ông vẫn la cà hoài, như ngăn, như đón, như bực mình lắm. Lắm khi ông còn « biểu lộ » những thái độ và cử chỉ rất « ác cảm » đối với bất cứ ai là kẻ « vô phúc » đã ghé nhà những cô giáo này.

Thưa Ông :

Cử chỉ và thái độ ấy, phải chăng là thái độ « tế nhị » của những nhà « mô phạm » ở thế kỷ thứ 16. Các « môn sinh » phải bị « khăn đen » mặc « áo dài » khi đến trước cửa không sản phẩm ?

Hoặc ông ta thích « thọc gậy bánh xe ». Để rồi áp dụng chiến lược « quá niên » trạc ngoại từ tuần, mấy rần nhần nhựt áo quần bánh bao ?

Thắc mắc quá, xin ông giải đáp hộ.

TRẢ LỜI — Phải rồi, thời nào cũng vậy. « Trai khôn thì tìm vợ, mà gái ngoan thì biết chọn chồng ».

Vấn đề luyện ái trong tuổi thanh niên không ai có quyền ngăn cấm, nhưng nếu không vượt ngoài những « cung cách » gì mà người ta gọi là « nền nếp ».

Còn chuyện « cái nhà ông Đốc » này cũng bằng phẳng nhĩ

Hiệu trưởng tức là người chịu trách nhiệm điều khiển một trường học. Nhưng ông này lại muốn « tích cực » hoạt động hơn nữa, để mong được cấp trên « ban khen » vì đã quá chu đáo, nên ông ta mới có « nháy » định

điều khiển luôn cả đời tư của các nhân viên, nhất là phái yếu.

Nhưng không được đâu, chẳng có quyền hạn nào cho phép « ông đốc nhà ta » lại cứ thích dăm sấm vào cuộc đời của người khác như vậy.

Sự biểu lộ ấy với « ai » như thế là ông Đốc này có bệnh : « ăn no dục mở » muốn thực hiện câu của các cụ rằng :

Sống bao nhiêu nước cũng vừa
Như ta đây (a) năm bảy vợ cũng chưa
hải lòng.

chứ không phải là đạo đức mô phạm. Nếu đạo đức mô phạm thì đâu có thói là cá như vậy nhĩ. Nhất là đã quá niên trạc ngoại từ tuần rồi.

Là ông Đốc chứ đến ông Trời đi mà hôm sớm làm hại phẩm giá của các cô thì các cô vẫn có quyền giáo dục ông ta như thường mà ông ta cũng không sao mó phạm.

Có như thế thì mới có thể làm gương mà giáo dục con em chứ.

Bạn N.T.H. (Mimot) :

Thưa ông tôi có lẽ yêu một người cùng làm chung một chỗ với tôi, chúng tôi yêu nhau đã lâu, vì tôi muốn cho việc kết quả của sự yêu đương chúng tôi khỏi phải bị hạn cho đôi bên, nên trong lúc bồng bột tôi có ra đến nhà nàng và có thừa công việc của chúng tôi cho cha mẹ nàng biết vì sợ e sau này công việc dở bề ra thì sẽ có tiếng không tốt cho chúng tôi.

Vì sự chiều con nên cha mẹ nàng cũng đồng ý cho chúng tôi lấy nhau, nhưng cháu ôi ! khi tôi sợ nhớ lại thân tôi là kẻ tội lỗi, chỉ có một mình tọa lạc nơi xứ người, không bà con, quyến thuộc chi cả, thì làm thế nào để tỏ chức ra một cái lễ thành hôn long trọng được, thật là khổ sở cho tôi, đừng làm trai mà không làm tròn bổn phận, tôi rất thắc mắc trên vấn đề này, nhờ ông giúp hộ.

Coi hiện giờ tôi phải làm thế nào, hay là phải đành « rút lui » để cho một mình tôi chịu đau khổ, cho người yêu của tôi bước sang con đường khác được đầy đủ hơn.

TRẢ LỜI. — Ông kia, sao lại « rút lui » như vậy. Như thế thì cả đôi bên cùng « đau khổ » chết ! Mà thực ra thì lý do của bạn chẳng lấy thế làm bất mãn cơ mà. Trong thời ly loạn có mấy ai may mắn còn được gia đình nguyên vẹn đâu ? Kể Nam người Bắc là lẽ thường. Và lại nếu các cụ nàng mà thương con, biết bạn sẽ là kẻ hiền lương lại thì cần gì phải câu nệ là phải có gia đình bậc mẹ nhà trai đến vấn danh, chạm ngõ, ăn hỏi rồi đến cưới xin thì mới cho hợp lệ.

Thời buổi này xin các cụ cũng chằm chằm đi cho con cháu nhờ chứ nhĩ ?

Mà cô nàng lấy chồng là lấy bạn chứ có phải lấy cả gia đình bạn đâu mà bạn lo.

Một mai kia yên hàn, đâu con tay bồng tay gặt trở về thăm quê cha đất tổ thì tha hồ mà biết họ đương lúc đó cũng không muộn mà.

Hai bạn tha thiết yêu nhau, là đã thành công được phần mười rồi đó. Còn khó khăn một chút xin nữa là nhờ ở lượng cha mẹ nàng thương cốt mong cho con gái tìm được hạnh phúc là đầy đủ thôi.

Ly Hoài Vinh

Hộp thư tòa soạn

Ông Lý Hữu Nghĩa (Phnom Penh) :

— Cảm ơn thiện chí. Sẽ kiểm cách gửi cho ông nếu tìm lại thấy còn. Thân ái.

Bạn Thế Viễn (Huế) :

Bạn sẽ vừa lòng. Dứt khoát lập trường ra sao đây. Sẽ chuyển thư lại cho anh ấy, vì đi xa.

Bạn Phụng Sơn (Huế) :

Mong bạn hưởng ứng cho ; sâu đậm với cuộc điện hơn.

Bạn Ng. X. Lữ (Huế) :

— Đang nghiên cứu. Cảm ơn lòng tin cần ở bản báo.

Bạn Phạm duy Anh (Tân Định) :

Sao lại viết 2 mặt giấy ? Bạn chưa thành công ở thể thơ tự do. Trở lại thơ luật xem Chờ sáng tác mới.

Bạn Tạ kỳ Hương (Sàigòn) :

Xin hứa và chiều ý bạn. Cũng « khát khe », nhưng ít. Sáng tác nhé, tin tưởng.

Bạn N.T.V. (Toulouse) :

Gửi cho những chuyện lạ ở xứ người đều hoạc nghệ thuật. Mong đợi. Thân mến.

Em Minh Lược (Huế) :

Đội nhé. Sẽ đăng. Đứng sốt ruột nghe không ? Thân mến.

Bạn Thương Thảo (Sàigòn) :

Đã nhận được. Đang xem. Đa tạ.

Bạn Hoàng Giang (Châu đốc) :

Bạn quên đã viết lên 2 mặt giấy.

Bạn Hương Trang (Sàigòn) :

Tâm sự... thật là buồn. Khả quan. Thành thật với mình đây chứ. Sẽ có dịp đăng. Chúc vui. Thân mến.

Em Trần huỳnh Diệp (Sàigòn) :

Đều nhận đủ. Yên tâm. Đang xem. Thân mến.

Cô C. Đoàn thiện Nữ (Sàigòn) :

Cảm ơn cô đã tặng ảnh để làm hình bia. Nhưng phải là ảnh to mới có thể làm bản kẽm đẹp được. Hoặc cô gửi phim cho chúng tôi. Mong đợi.

Cô Hoa Huyền (Sàigòn) :

Thích các em bé tức là có thiện chí xây dựng đây. Rất hoan nghênh. Sẽ đăng. Mong đợi. Kính mến.

Cô Thu Nguyễn :

« Vài sự thật »... nhận rồi. Đa tạ. Độ này ít viết thế ?

Bạn Tạ Kỳ (Huế) :

H.V.P. M.D.K. và H.C. đã nhận được thư. Sẽ trả lời trên báo. Chờ tự tìm lối thoát đây. Không khéo BẮN CHÁT và MỤC TIÊU lại mâu thuẫn nhau. H.C. vắng một thời gian lâu.

Bạn Hà Thanh Trân (Saigon) :

Xác định cái chết của chiến sĩ Đ.B.P. Đánh cho ai ? Vì sao ? Vì ai đã chứ ?

Bạn Thủy Hoài (Huế) :

Đã nhận đủ. Nếu khả quan xin chiều ý bạn.

Bạn Trương đức Toàn (Sàdec) :

Voi đây. Sẽ có dịp đăng. Thân mến.

Bạn Ninh Sơn (Huế) :

Khả quan. Cảm động. Đợi loạt bài mới của bạn.

Bạn Việt Hiến (Huế) :

Thư đến chậm quá. Bài vở đã lên khuôn rồi. Mong thông cảm cho.

Bạn Nguyễn hàn Sinh (Sàdec) :

Cảm ơn lời quá khen của bạn. Hứa sẽ làm vừa lòng các bạn. Thân mến.

Bạn Nguyễn văn Bằng (Huế) :

Chịu thôi ! gắng tập bơi hoặc thể thao xem có kết quả không.



MẸ CON

Chưa tắt một ngày vui

MẠCH SỐNG tuôn từ vú mẹ.

Ngoan ngoan bé bú no rồi
Thơ ngây dựng đầy khoe mắt
Mấy thương là mấy tao nói.

Mẹ ngồi cuộn tròn âu yếm
Chiều chăn sườn ấm hơi người
Nói năng không đành mở miệng
Đất trời là của con tôi.

Đôi mảnh tình nghèo coi cút
Thương con chán vãi, áo sồi.
Ôm con trong lòng tay nhỏ
Quê nghèo, có chút này thôi.

Nắng mưa vai sồn, chỉ dứt
Quanh năm buồn chín, bán mười.
Mắt dò chân non chập chững
Lo con, mẹ toát mồ hôi.

Đêm ngày cầu Trời khấn Phật
Mong sao con mẹ ăn chơi...
Ngoan ngoan bé no, bé ngủ
Mẹ con vất vả... Hà ơi !

HOAN CA
III-55.

Nắm tay về quê cũ

MÙA DÂN TỘC đau thương
về chất núi

Lũ chúng mình ai kẻ khóc riêng nào
Đã một thuở đắng cay màu lửa khói
Chín năm dài chưa cắt được với sầu

Đất đã nát lại càng thêm nghẹn đất
Trời thanh bình sao rú lá cờ tang
Sông Hồng đỏ, bãi Cà Mau u uất
Bốn phương ơi, dứt ruột giống da
vàng.

Thế kỷ khốc này quê hương rời bỏ
Đất Bắc quên rồi, đi dựng trời Nam
Đã ra đi có ai còn lệ đổ
Giang sơn kia hẹn xóa vết điêu tàn

Sông Đồng Nai ngu ngơ sầu Hoàn-kiểm
Nhạn xa đàn, biển cách, núi non côi
Lũ mây trắng phất phơ hình vãi liệm
Trời thể lương lạnh lẽo nước còn trôi.

Tay nắm tay nhau đường xa gặng gỏi
Đất phương Nam, văng vặc trời niềm tin

Bóng kiêu dũng trí cao kia với voi
Lệ khô mi, lòng lộng lẫy, ngời tin.

Lũ chúng ta trời xanh lòng thể hệ
Chân sắt đồng, ai cần bước ta noi
Tay thép ấy sẽ thành công vạn kỷ
Rượu tẩy trần vui nhé giống nòi ơi !

HƯƠNG GIANG

VỀ BẮC

Gửi Oanh, cùng tâm sự

Buồn mà chi em ?
Những ngày xa phương Bắc !
Hương về miền quê xa lắc !
Lệ vương trên mi thấm ướt, em ơi !

★

Bên kia phương Bắc !
Có còn lũy tre xanh ?
Mái nhà xưa, lớp rạ khô cần
Cần khô mãi, nắng nôi về héo hắt !
Em mơ trời mây phương Bắc ?
— Giờ đây khói, ám, mưa sầu !

Cảnh âm thầm, chết lặng những
ngàn dân
Mẫu tử đỏ vương mờ nương cát
trắng !

Lòng đất quận những bàn chân triu
nặng
Gieo cày hờn từ phương Bắc xa xôi !
Gió may chớm kiếp đơn côi
Về Nam nhớ Bắc, oán đời cách chia !

★

Em mơ về phương Bắc !
Với sóng sóng Hồng trầm ca rêu rất,
Với Nam Quan với với niềm thương !
Với rừng thiêng Yên Bái mờ sương,
Cao-Bắc-Lạng rộn ràng trong mỡ sớm.
Và Em ơi...

Bên kia phương Bắc
Em mơ Hà nội xinh tươi ?
Tà áo màu tung nắng chơi vơi... ?
Hồ Lăng Bạc sánh vàng say gió thổi !
Những đêm trăng, những màu hoa
phơi phới

Hồ Gươm quỳ rũ sương chiều...
Nhưng em ơi ! Từ độ lửa hồng thiên
Hà nội đỏ, đỏ máu chiều gay gắt
Tà áo màu đầu còn bay phơ phất !
Nước hồ cũng sạm bùn tanh
Vùi vùi vùi vùi tháng ngày trong « điệu
nhảy »..!

★

Thôi buồn mà chi em ?
Rời anh về phương Bắc...
Súng cầm tay, bàn tay rắn chắc
Bước đường về họa hướng lối anh đi
Gót chân đạp phăng BIÊN THỦY
Gió xô nắng sớm Quán Kỳ phới bay...

SONG HẢI TÂM
(Saigon 55)





★ VIẾT LÊN KHÔNG TRUNG

(BI KỊCH LIÊN HỒI)

của Hoài - Nam - Hoài gửi Phong Trần Tiểu

MẠNH LỆ QUÂN

V

(Đọc Đồi Mới từ số 157)

THẾ LÀ «quảng va li» của tôi vào... thùng xe, họ bắt cóc tôi dẫn thẳng ngay đến một tiệm giải... lạnh, tận tít củ tấp đặng cuối xóm St Germain des Prés, vốn là nơi tụ tập của văn võ bá quan đủ mặt, đủ giống nòi, đủ màu da các quái kiệt văn nghệ Đô Thành Ảnh Sáng...

Ngoài trời tuyết rơi rơi bời. Trong phòng ngạt ngào hơi khói thuốc từ chiếc, hơi rượu mạnh chín góc trời, hơi thở mười phương đất... đọng lại trong nụ cười, khoe mắt của toàn những con người đã hoặc đang hoặc sắp «sáng chế ra tâm hồn» của toàn thể nhân loại Đông và Tây, kim và cổ...

Tôi say say trong bầu không khí ngạt ngào hương vị của anh hoa thế giới cao siêu.

Tôi bàng hoàng giữa lúc tiếng ồn ào ngưng lại một giây, giữa lúc mọi người ngẩn ngơ về phía cửa hầm, đằng lối ra vào.

— Kia! lại... anh ta...

Tôi chồm lên choáng váng...

Duy Hương và Ngô đồng Thanh suýt soa:

— «Lũy» đấy!... Và con lũy đấy...

Con bé múa... phải biết là...

À, lại thêm một em nhỏ chừng bốn năm tuổi đi theo sau anh ta, chừng để thay tấm hình anh ta thu lại thành khổ nhỏ chẳng: nó giống anh ta như đúc khuôn, mặt, mũi, tai, miệng và nụ cười... xa vắng...!

Anh ta dắt con lẳng lẳng đi về phía cuối phòng, tức là về phía bãi dĩa chúng tôi, mắt vẫn xa vắng... như thường...

Anh tiến... dắt con lẳng lẳng tiến cho tận đến sát bàn ba dĩa chúng tôi thì, trước nỗi ngạc nhiên vừa lên tới tột độ của tôi, anh thản nhiên — cặp

mắt vẫn cứ là xa vắng — thản nhiên anh nghiêng mình chào bọn tôi, rồi dơ tay bắt tay tôi — vẫn không lắc — và nói... trong ràng:

— Trái đất tròn, anh Hoài nhỉ?

Thôi, thế là đích anh ta rồi!

Tôi điếng người đi, nhằm lúc anh cúi xuống bảo đưa bé câu gì đó, rồi thấy nó nhỏ nhẹ cất giọng Tàu lên, chắc là để chào chúng tôi.

Rồi anh giới thiệu:

— Cháu Ly Sang Ly... cháu tôi...

Và ngo quanh căn phòng để đáp lời hoan hô nồng nhiệt của mọi người, anh lại nghiêng mình (lễ phép Phủ Tang đây) khẽ nói với tôi:

— Xin cho chúng tôi làm nhiệm vụ...

Hồi vỗ tay rất rạt vừa dứt thì anh

bồng Ly Sang Ly khẽ đặt đứng lên

bàn chúng tôi, xong anh nường nhẹ

rút từ túi áo trong ra một ống tiêu...

Đề Ly Sang Ly cất cao giọng...

Đề anh cất cao ống tiêu...

Thôi miên và thu hút hết cả hồn

phách của... khách năm châu.

Thời gian đứng lại trên cặp môi

mừng quân của đưa bé.

Không gian đọng lại trên mười ngón

tay «cũng thấp bút» của «đồng chí

cán bộ Thông Tin Tuyên Truyền địa

phương» nằm xưa...

★

— Phải đấy! Hoài cứ gọi chúng tôi là đ. c. cho bọn mình sống lại những giây phút vui hoàng nhất trong đời chúng mình, có phải không, Hoài? Thực vậy, cả một dân tộc bừng bừng thức tỉnh, làm nổi những việc ngàn thu chưa mấy ai làm nổi, tính toán những chuyện đục nước khuấy trời... Đẹp! Đẹp thật! Đẹp vô cùng! Em đồng ý, chứ em?

Quay lại phía đi vắng, anh ta hỏi... chị ta...

Vâng, chị ta đấy! Mạnh Lệ Quân đấy!

Nhưng, thương hỡi là thương!

Mạnh Lệ Quân hôm nay chỉ còn là

hình bóng nhàu nát của Mạnh Lệ Quân thuở nọ; họa chăng còn nhận nổi ra nàng là ở hai con mắt lá răm ăm mượt, ở hai bàn tay «trời nặn» kia thôi!

Quý xuống chân đi vắng, anh ta ử lấy hai bàn tay ngà ngọc ấy, rồi như gạn hỏi, như van lơn:

— Em sẽ qua khỏi! Nhất định là Em sẽ qua khỏi, phải không em?

Cặp mắt lá răm bừng sáng, cặp má hồng trong ửng hồng đã thay lời nói trả lời... người người yêu?

Sung sướng, anh quay lại phía tôi phân bua:

— Vì say mê «cái Đẹp ấy» nên đấy! anh xem, chúng tôi... chúng ta đã là nạn nhân của... «chúng»...

Đưa mắt dò hỏi ý... nàng, thấy nàng hai mắt rưng rưng, đôi môi rưng rưng, anh vội đứng phắt dậy, cầm tay tôi kéo xuống dạn:

— Anh ngồi đây với... Đề tôi đi lấy ống tiêu...

Rồi anh chạy sang phòng bên.

Trong giây phút dài bằng một thế kỷ, tôi đã được chứng kiến một vụ «dựng lại tấn Tố Khổ» năm nao?

Này! Chị ấy mím môi, nghiêng rằng, trợn mắt, ngời nhồm lên, chỗ vào chỗ trống không, rít róng, hồn hèn:

— Mày đã đem vợ mày, là tao đây này! gán cho bé lũ phản động... Rồi, con tao đây... con Ly Sang Ly này! nó có phải là con của... Đẳng đâu?... nó là con của tên phản động là mày... thế mà tại sao mày lại còn giả hòng cứ đồ riệt cho tao là tư tình với đồng chí rồi để ra nó!... Thưa các đ. c.! thưa toàn thể đồng bào! tôi xin tố cáo người này, trước đây là chồng tôi... bây giờ là tội nhân của chúng ta... là Việt gian... phản quốc... Rồi chị nín chặt lấy vai tôi, chị run lẩy bẩy, chị liu lười. «Cứu... cứu... tôi với... Có ai... có ai cứu tôi?» xong mặt tái nhợt, hai mắt nhắm

nghe, phều phào trong hơi thở chị ử ử: «Mình... mình... thương... em...».

Chị lịm đi trên tay tôi cho đến lúc anh hốt hải chạy sang chích một mũi thuốc trấn kinh xong, người chị mới mềm lại.

Ấu yếm như trước đây một giờ anh đã bế Ly Sang Ly từ xe của Duy Hương lên phòng ngủ, lúc này anh nâng niu bồng chị đặt gọn vào góc giường lớn, chèn chân bên sườn cần thận như bà mẹ chăm sóc con nhỏ vậy rồi lẳng lẳng anh khoác tay tôi sang phòng hút thuốc.

Dưới làn ánh sáng mờ mờ chiếu tỏa từ muôn ngàn ngọn đèn của thành phố Ba Lê hắt lên căn phòng nhỏ nhắn, đối diện với cả cái mung lung của đêm trường nơi đất khách anh đã kể lại cho tôi nghe.

SỰ TÍCH CỦA HAI NGƯỜI

Kể rằng:

«Cái đêm hôm ấy ấy mà. Được gặp Nàng tôi mới nhận ra rằng hai đứa tôi cũng chung một hoàn cảnh: chắc Hoài chẳng lạ gì là tôi đã thoát ly thành phần quý tộc để lao mình vào Cách Mạng của những năm cao trào 1929-30. Thì Nàng cũng vậy, vì kém tuổi tôi nên gặp ngày Tổng khởi Nghĩa nàng mới có dịp rời bỏ tất cả — bỏ sản nghiệp, bỏ gia đình, nhất là bỏ nỗi mẹ già góa bụa đã là một chuyện phi thường rồi, thế mà đằng này nàng lại còn có can đảm bỏ đến cả xu hướng bẩm sinh của mình là khiếu ca hát Cải cách để xung phong làm «đào thương» trong các gánh Cải lương hồng đem tài trí và đạo đức Cách Mạng của mình cải thiện lại một nghề đang được nhận dân ưa chuộng...»

«Thì cái đêm hôm ấy, được Đoàn Thể cử ra phụ trách công tác Kiểm Tra cuộc đấu kịch — chắc Hoài chưa rõ là, Trung ương cốt để cho tôi có dịp phá tan ý định lập Liên Đoàn của Hoài chủ trương hồi đó đấy nhỉ?—, tôi vừa mới gặp Nàng, thảo luận gặt gao về quan niệm sân khấu thì tôi thấy ngay là Hoài cũng như Nàng đều chung quan niệm với nhau, nghĩa là đều có lý. Nhưng chỉ thị của Đảng vẫn cứ là chỉ thị, nên ngay hôm sau tôi phải mời Nàng cùng tôi lên gặp Khu ủy để giải thích.

(còn tiếp)

TÌM NGƯỜI NHÀ

Bác cả Khôi, các cô Hiền, Khuê, Nhâm, và chú Bình đã di cư vào Nam, hiện ở đâu cho biết tin.

T.S. ĐOÀN KHÁNH TƯỜNG

K.B.C. 4627, Đại Đội tám

ĐỜI MỚI số 161



TOÁN ĐỔ VUI

Ông Ba có một chiếc ô tô nhà muốn chở gia đình đi Cáp, nhưng gia đình đông quá, nếu mà ngồi mỗi người 1 ghế thì năm người không có chỗ ngồi. Nếu cứ hai người ngồi một ghế thì thừa hai ghế. Vậy để các bạn biết chiếc xe đó có bao nhiêu chỗ ngồi và gia đình đó có bao nhiêu người. Xem «Trả lời» ở cuối trương.

NỤ CƯỜI

HÀ TIỆN

Có một anh chàng hà tiện bị ốm ngặt nghèo quá mới lết tới bác sĩ.

— Thưa bác sĩ giá tiền coi mạch bao nhiêu?

— Tôi lấy lần đầu hai trăm, mỗi lần sau năm chục đồng.

Hồi rồi anh hà tiện bỏ ra về; anh nằm nhà một hồi rồi chống gậy tới

— Thưa bác sĩ, tôi tới lần thứ hai để chữa bệnh đây.

MỚI LẦN ĐẦU

— Bác thổ mộ ời, con ngựa bác bán cho tôi hôm trước không biết tại sao bỏ ăn rồi lăn đùng ra chết.

Ồ kỳ lạ nhỉ! Mới lần đầu, trong đời, nó như thế đấy; hồi ở với tôi có lần nào nó như thế đâu!

ĂN MÀY

— Lậy ông, lậy bà cho con xin một đồng... Con chết đói đến nơi rồi ông bà ời.

— Ủy cha! anh khỏe mạnh thế mà không lo làm ăn lại đi ăn mày.

— Dạ kỳ quá, mỗi khi lo làm ăn thì cứ mau đói, đi ăn mày tôi thấy đói chậm hơn.

HỌC DIỄN THUYẾT

Thầy dạy khoa hùng biện nói với học trò:

— Mỗi khi anh chấm dứt cuộc diễn thuyết thì chào thỉnh giả một cái rất lễ phép và nhón gót đi vào.

— Thưa thầy tại sao lại phải đi nhón gót.

— Đi nhón gót để cho thỉnh giả khỏi thức giấc.

GIÚP NGƯỜI

Thầy giáo.— Anh Phụng, nếu anh gặp một người thật nghèo, cơm không

có ăn, áo không có mặc, thì anh sẽ giúp người ấy bằng cách nào?

Phụng (con nhà giàu).— Thưa thầy, con sẽ kêu người ấy về nhà con để con cho...

Thầy giáo (cướp lời).— Tốt, anh còn nhỏ mà đã biết thương người. Nói nốt đi.

Phong (sung sướng).— Cho người ấy vay tiền và yêu cầu má con lấy lãi ba mươi phần trăm.

THẬT THÀ

Em — Em đổ chị biết em đang nắm gì trong tay?

Chị.— Nếu chị đoán đúng thì em cho chị cái gì nào?

Em.— Em sẽ cho chị đồng bạc trong nắm tay.

CHẠM TRÁN..

A lấu tấu nói với B:

— Chị tao vừa ra khỏi ngõ thì chạm trán ngay phải một tên Tây đen cao lênh khênh, thật là xúi quẩy quá.

B vặn lại A:

— Chị mày thấp thế thì chạm trán với tên Tây đen sao được? Chắc chị mảyp hải bắc ghế đứng lên.

LÝ SỰ CÜN

Quan tòa hỏi tội nhân

— Tại sao anh ăn cắp ba ngàn đồng của ông X.

— Thưa tại tôi cần cho A mượn ba ngàn đồng để anh ấy trả anh B.

— Anh làm như thế thì có ích gì cho anh đâu.

— Dạ anh B là tôi. Vậy thì có ích lắm chứ.

ĐÁP BÀI TOÁN VUI

Chiếc xe ấy có chín chỗ ngồi và gia đình ông Ba: 14 người



Các bạn khéo tay bắt chước thì sẽ được một con vịt ở trên tường

TRANG 21

TIN Văn học

✱ Có tin rằng quyền tiểu thuyết dài của Lê văn Trương đương in là *Anna Hôi*. *Anna Hôi* do tác giả xuất bản lấy.

✱ *Phạm đình Bách* vừa cho phát hành *Chưa động* ở Huế. *Chưa động* là một tập thơ tranh đấu thì phải. Thế nào, sao không cho anh em ở Saigon đọc với?

✱ *Phong Sơn* cho in *Gánh đất đắp nền*, một tập thơ theo tác giả xây dựng và lãnh mạnh lắm. Anh em chờ đấy.

✱ *Nguyễn khánh Toàn*, Bộ trưởng bộ Quốc gia Giáo dục của Việt Cộng vừa cho xuất bản *Một quan niệm về Văn học sử*. Quan niệm của người Cộng sản đệ tam về Văn học sử sao lại mỏng teo, có bốn mươi trang thôi.

✱ *Linh Giang* đang sửa soạn cho ra *Kiếp này thôi đã lỡ*. Nghe cái tên có vẻ ái tình lắm không biết nội dung nó thế nào. Theo tác giả thì « tranh đấu » cơ đấy. Xin chờ.

✱ *Bác sĩ Dương tấn Tươi* đang cho nhà xuất bản Phạm văn Tươi ấn hành cuốn *Triết học Freud*. Phong trào tìm hiểu triết học đạo này đang lên cao. Sách của bác sĩ Tươi ra hẳn kịp thời.

✱ *Hợp Minh* mới viết xong một cuốn tiểu thuyết dài « tình cảm » pha chất « tranh đấu ». Thế nào tiểu thuyết dài tình cảm đấu tranh lãnh mạnh bao giờ xuất bản hử « bồ »?

✱ *Phong trào vận động Văn hóa* vừa được bổ sung thêm nhà văn hóa Nguyễn đăng Thực. Thêm người hẳn phong trào xúc tiến công việc mạnh.

✱ *Tuấn Giang* đang sửa soạn cho ra *Quạt Khôi*, tập thơ thứ hai sau *Hương lòng*. Theo tác giả, *Quạt Khôi* sẽ hoàn toàn là một tập thơ lãnh mạnh.

✱ Nghe đâu sau *Bằng bá* lần diễn thuyết về vấn đề *Nhiếp ảnh* sẽ đến Nguyễn Phổ diễn thuyết về vấn đề Văn hóa. Phong trào diễn thuyết đạo này lên mạnh nhỉ.

✱ *Phạm văn Sơn* hiện có trong tay một bộ sử *Việt Nam* viết theo quan niệm mới của anh. Nghe đâu có một đạo *Phạm văn Tươi* định xuất bản nhưng vì đất nước bị chia hai lại thôi.

✱ *Tô kiều Ngân* và *Thanh Nam* đã

về Saigon. Thế nào, nước sông Hương vẫn lững lờ chảy ra biển, và Huế vẫn bình lặng chứ?

✱ *Những chuyện tình Việt Bắc* đã xuống khuôn. Bao giờ tác phẩm này của Thế Phong được nhà xuất bản Người Bốn Phương cho phát hành.

✱ *Phim Tô thị vọng phu* của Phạm ngọc Chấn thu thanh xong rồi. Có lẽ chỉ vài tuần nữa thì đồng bào thủ đô và giới văn nghệ sĩ được nhìn lại những thắng cảnh miền Bắc ở phim này.

✱ *Khảo về tiểu thuyết*, một quyền sách khảo luận giá trị của Vũ Bằng đang được ấn hành.

✱ Nghe đâu sau mấy tháng ra Hà Nội chung sống với Việt Cộng, Hoài Anh Đào thị Hoàng đã trở về Sài Gòn. Lần này hẳn lập trường vững rồi chứ, chị Hoài Anh?

✱ *Mai Anh*, tác giả *Phũ Phàng* đã từ giá Việt Cộng rời Hà Nội vào Nam sau khi chung sống với Việt Cộng mấy tháng. Rồi Hà Nội ra đi, anh có những cảm tưởng gì viết đi chứ?

✱ *Phạm Duy* về tới nước nhà vào ngày 26-3-1955. Nghe đâu về nước anh sẽ góp phần vào việc xúc tiến thành lập một sân khấu mới.

✱ Song song với chính quyền có một nhóm Văn nghệ đang rục rịch mở Đại hội văn nghệ. Vui nhỉ, nhưng phân tán lực lượng e bất lợi chăng?

✱ Hà Di vừa viết xong một chuyện phim (theo lời tác giả thì xã hội và lãnh mạnh lắm.) Hà Di sẽ thân chinh quay và dẫn cảnh.

✱ Theo một nguồn tin bán chính thức thì *Huyền Quang*, nguyên chủ bút báo *Nói Thật* biên tập viên nhật báo *Tia Sáng*, xã thuyết gia *Thời Mới* vừa vào Nam tìm tự do.

✱ Sau mùa chuyển hướng, tối thứ 7 19-3 vừa qua đoàn sinh viên Đại học di cư đã tổ chức 1 cuộc họp một thân mật giữa các sinh viên Bắc Trung Nam để mở mùa Thông Cảm.

2 vấn đề được đưa ra là:
— liên lạc Bắc Nam
— và bốn phen người sinh viên trước hiện tình thời đại.

VIẾT TÂN



Gửi hai tác giả « Bé Lu » và « Tình Yêu Rộng Lớn »
T.K.H.

T H È N H thang đường xuôi, lối ngược

Ngõ ngang một chuyến sang sông.
Phận nhỏ ôm ghì thế sự
Không thương mà chẳng mơ mong.
Xanh, đỏ chấp chờn hoa bướm
Bướm hoa chẳng đợi, đừng trông.
Dừng chờ hào hoa ngược gió
A ha! lá tím sắc hồng.

Lạy Chúa, trăm nghìn vụng dại
Con nguyện tềch bến theo giòng.
Con xin Thánh Thần tám hướng
Trò đời đầu lẽ Sắc Không,
Lộc non mùa tươi cứ nở
Hoa thơm mùa mới cứ hồng.

Bé quê mùa xuân cứ hát
Liệt ròi: tháng gió mùa đông,
Ra đi lẽ nào lạc hướng
Lẽ nào một chuyến về không!
Hai mươi xuân tròn nhẹ quá
Say mê tìm múa pháp phông.
Hội Đất Trời vui chan chứa
Mẹ đời còn nhớ con không?

Trục chuyền âm dương biến hóa
Bà con gánh gánh, gồng gồng.
Hạnh phúc qui chiều một hướng
Không Tây mà cũng không Đông.

Ừ nhĩ sông đời nghiêng ngửa
Trắng đen lăm lăm không cùng.
Gát lúa, trai tơ ngấy ngấy
Đành rằng: trời ở không cần.
Buồn vui ngộ đời tám hướng
Yêu nhau nào phải vợ chồng à
Thương nhau đầu râu tóc bạc
Tin nhau dù cách bao sông.
Hẹn hò cây đa bến cũ
Chờ nhau nhắc chuyện âm nông.

TẠ KỶ HƯƠNG

THƠ ★ THƠ ★ THƠ ★

ĐỜI MỚI số 161



Nhà tù ở Thụy sĩ

Một kỷ giả tiếng tăm ở Thụy Sĩ đã vạch ra những sự tiêu phí của chánh phủ đối với việc giam cầm và làm tội các phạm nhân.

Để giam giữ và trừng phạt các phạm nhân, chánh phủ cần phải tổ chức những cơ quan cảnh sát, tòa án, nhà tù v... v... Tính tổng cộng mỗi tháng chính phủ tốn tới 1000 quan tiền Thụy Sĩ (8.500 đồng bạc Đông dương) cho mỗi tội nhân. Với sự hao phí như thế này, những tội nhân phạm tội ăn cắp, ăn cướp, tổng tiền, lường đã quả là quá đắt.

Kỷ giả tự hỏi: Sao không cho tội nhân ở trong khách sạn hạng nhì, chỉ tốn chừng 120 đồng bạc mỗi ngày và sẽ tiết kiệm cho ngân sách được 4000 mỗi tháng về mỗi tên tù.

Viên đao phủ và kẻ thừa kế

Trong một xứ thuộc Trung Hoa có một tội nhân bị án tử hình. Trước khi bị xử tử, hắn tìm đến phòng ngũ viên đao phủ và nói với anh ta:

— Tôi có một vé số trúng nửa triệu đô la. Tôi không có gia đình. Vậy

món tiền này sẽ để ai sử dụng sau khi tôi chết?

— Về chính phủ... hoặc tùy ý anh muốn cho ai thì cho.

— Vậy tôi tặng anh. Cầm lấy. Tội nhân nói rồi không do dự thanh thần chui đầu vào máy chém.

(Samedi soir)

Một bản thảo viết dở dang của Nã phá Luân

Bản thảo một chuyện tình viết dở dang vào hồi 16 tuổi của Nã phá Luân vừa đem bán được tới 2300 Anh kim tức 2300.000 Phạt lãng. Người mua được bản thảo của Nã phá Luân là ông H. Sannuel.

(Paris Presse)

Hãng buôn lớn nhất thế giới

Hãng buôn lớn nhất thế giới là một hãng buôn vốn có 13 tỉ đô la tức 4.550 tỉ quan hãng buôn này là hãng buôn U.S. của người Mỹ.

(Les Echos)

An ninh nhờ ở rượu Whisky

Cơ quan săn sóc sức khỏe dân chúng của chính phủ Anh vừa mở một cuộc điều tra về sức khỏe của nhân dân, kết luận rằng: « Nhờ có rượu Whisky mà tư tưởng con người

thăng bằng, sức khỏe đều đặn, xã hội an ninh ».

(Noir et Blanc)

Thuốc lá và ung thư

Bác sĩ John Heller cho biết rằng những người nghiện thuốc lá dễ bị ung thư phổi hơn là những người không hút thuốc lá.

(Science et vie)

Đi xin đất phát cho bần nông.

Ông Bhavé, môn đệ của Gandhi vừa thâu được một kết quả tốt đẹp: ông xin được 3 triệu mẫu Anh đất ruộng của các điền chủ để phát cho nông dân nghèo (mỗi mẫu

Anh là 52 sào của mẫu Pháp).

Ông có cái sáng kiến: đi bộ khắp vùng quê, vào thăm các đại điền chủ, dùng lời êm dịu thuyết phục họ hãy bớt một phần đất cho bần nông; như vậy sẽ tránh được họa Cộng sản lan tràn vào ruộng rẫy.

Ông đã phát không 16.000 mẫu Anh cho 13.500 gia đình. Ông tính phải xin được đủ 5 triệu mẫu để cung cấp cho 49 triệu bần nông Ấn độ. Ông đang nuôi một hy vọng tràn trề cho một lớp quần chúng bao nhiêu thế kỷ nay bị điền chủ áp bức, bóc lột.

(United Press)

Báo xuất bản 30 trương lớn

Khi bộ ngoại giao Mỹ công bố bản trường thuật về Hội nghị Yalta, các báo được bộ ấy phát cho hai cuốn dày tới trên 300 trương và chứa đựng nửa triệu chữ. Nếu đăng lần lần thì mất cả tháng và nếu ngồi đọc để trích ra những đoạn quan trọng cũng tốn cả tuần.

Riêng tờ báo « New York Tribune » động viên thợ làm một số báo dày 30 trương lớn, khổ báo hàng ngày, để đăng đủ nguyên bản.

Không những thế, tòa soạn còn tìm hình ảnh cũ về Hội nghị Yalta và tiêu sử các yếu như đã phó hội, đăng đầy đủ lên báo. Nhờ vậy mà liền hôm sau, độc giả có số báo đồ sộ mà chỉ phải mua bằng giá thường ngày.

Vô địch ái tình

Một thượng nghị sĩ Ý vừa phải can thiệp ở nghị trường; ông lớn tiếng: « Cuốn phim *Những mao hiềm của Casanova* thương tổn đến thuần phong mỹ tục, ta phải cấm em cháu đi coi ».

Chánh phủ Ý liền cấm phim ấy. Đây là một cuốn phim Pháp—Ý đã thâu bạc các khá nhiều trong ba tháng nay tại Ý. Phim tả cuộc đời của một tay tài hoa tên Casanova mới 40 tuổi mà đã quyến rũ được 1.437 phụ nữ đẹp như ở Âu châu.

Tài tử Ý Gabriele Ferzetti đóng vai tuồng ấy và trong 90 phút trên màn ảnh, chàng « chinh phục » được năm phụ nữ Ý, ba Pháp, hai Anh, một Lỗ và một Áo. Bấy nhiêu nạn như của « chàng trai trẻ » đều là do những ngôi sao màn ảnh đóng hết.

(Paris Presse)

Phòng hun nhau

Tại phi trường Mexico vừa lập ra một phòng gọi là phòng hun nhau. Tại đây các cặp vợ chồng trẻ hay chưa cưới, lúc đi tiễn nhau, kẻ ở người đi, được phép vào đây hun nhau mà khỏi bị công chúng thấy.

(Noir et Blanc, Paris)

TRANG 23

NỤ CƯ'ƠI QUỐC TẾ



Một cuộc nhò rằng rất vất vả của Lang băm

ĐỜI MỚI số 161

TRANG 22



BÀI LUẬN QUỐC VĂN HAY NHÚT LỚP

BÀI SỐ 14

Của Nguyễn thị Ngọc Anh, Đệ thất
Trung học hiệu Phật Ân Mỹtho.
Lời phê bình của giáo sư:
Nhiều tiến bộ. Vài ý hay, văn từ tự
nhiên. Số điểm: 15 trên 20.

ĐẦU BÀI

Giải thích và áp dụng câu:
« Gần mực thì đen,
Gần đèn thì sáng »
vào hoàn cảnh học sinh.

BÀI LÀM

Con người cũng như mọi sinh vật
hay bất cứ loài nào mà người đời
Hay nói một cách khác, con người dễ
bị hoàn cảnh chi phối. Gần kẻ tốt
muốn trở nên tánh hiền, gần kẻ xấu,
lại trở thành người « bất lương »

Để xác nhận luật ảnh hưởng khắt
khe ấy, phương ngôn ta có câu:
« Gần mực thì đen, gần đèn thì sáng »

★

Vậy câu ấy nghĩa gì? Giá trị tương
đối của nó như thế nào mà người đời
không xao lãng? Ta có thể rút bài
học nào từ trong câu ấy? Thiết tưởng
ta cần nghiên cứu cho rõ hầu rút
một kinh nghiệm để áp dụng vào
hoàn cảnh học sinh.

Mực có màu đen.

Đèn có ánh sáng.

Đó là hai vật cần cho đời sống mà
thôi. Vậy đáng lẽ nó phải chịu ảnh
hưởng của ta, sao lại ta chịu ảnh
hưởng của nó.

Bình tâm mà xét, ta sẽ thấy: khi
viết nếu ta vô ý, mực giây cùng tay,
lan cùng quần áo. Có phải đó là gần
mực nên đen chăng?

Trái lại nếu ta ngồi dưới ánh đèn
ta sẽ được sáng, sự sáng ấy toả khắp
gian phòng và làm cho ta thấy dễ
chịu. Nếu ta ngồi xa hơn thì ánh
sáng lu mờ xa hơn nữa thì bị chìm
trong bóng tối. Đó có phải là gần
đèn nên sáng chăng?

Ta thử ngồi trong phòng tối hằng
giờ, ta sẽ thấy nó khó chịu như thế
nào chứ?

Xuyên qua những nhận xét trên ta
thấy rằng: gần người tốt, con người
thích hoạt động theo lẽ phải, chung
với kẻ « trộm đạo » con người không
còn phân biệt
phải trái gì cả.

« Gần mực thì
đen » Thật vậy!
Nếu ta gần
những người
thất học, — nói
xin lỗi, — thì
mấy khi ta
được học thêm
điều này chuyện
nọ. Ai sẽ lấy
ánh sáng để soi
sáng trí óc ngu
tối của ta?



NG. THỊ NGỌC ANH

Ngược lại nếu ta gần những người
hữu học, gần ánh sáng thì ta sẽ có biết
bao nhiêu dịp để học hỏi họ. Có một
việc ta không hiểu ư? Người hữu học
có thể giải rõ cho ta hiểu.

Ảnh hưởng của những người chung
quanh ta lại càng rõ rệt hơn trên
phương diện tánh tình. Ta gần những
người « thô lỗ », « cộc cằn », « hung
tợn » thì sớm muộn gì ta cũng thâm
nhiễm tánh tình của họ.

Ngược lại, xã hội mà ta sống gồm
có những người tao nhã, ôn hòa, đạo
đức, thì những cử chỉ của họ, lời nói
hành động của họ hoặc cách xử thế
của họ thế nào cũng ảnh hưởng tốt
đến tâm hồn ta.

Tóm lại con người dù muốn dù
không cũng phải chịu ảnh hưởng mật
thiết với thế giới bên ngoài. Ta có
thể nhiễm tánh tình của những người
ta giao thiệp vì bản năng hay bất
chước của con người cũng có, vì vô ý
thức cũng có và có khi cũng vì thiếu
nghị lực hay vì tánh hiếu kỳ; một việc
ban đầu có thể làm cho ta trái
tai gai mắt, nhưng dần dần với thói
quen có thể không còn làm cho ta
khó chịu nữa và sau rốt ta vẫn có
thể hành động như những người
chung quanh ta mà ta không còn thấy
ái ngại nữa. Tóm lại luật ảnh hưởng
là một luật rất khắt khe không chừa

bỏ một ai cả. Trong đời biết bao nhiêu
người, lưu danh muôn thuở hay búa
miệng thế gian cũng vì một chút hoàn
cảnh bên ngoài. Nếu mẹ ông Mạnh
Tử đã không ba lần đổi nhà để tìm
cho con một hoàn cảnh tốt thì chưa
hẳn ngày nay nhân loại được thưởng
thức, hấp thụ những tư tưởng cao
siêu của người đời. Phương Tây có
câu: « Anh hãy nói với tôi anh chơi
với ai, tôi sẽ nói với anh: anh thuộc
hạng người nào ». Và luôn ta phải
nhớ lòng câu: « Lữ bước khó gượng
chân » để thực hành câu ấy.

★

Vậy ngay bây giờ cũng như sau này,
ta là học sinh, ta sẽ cố gắng thực
hành câu trên đây, nghĩa là ta phải
« chọn bạn mà chơi » làm sao cho đức
hạnh ta đừng thương tổn mà trái lại
có thể san bằng những lỗ trống.

NHÂN TIN

Từ số này (161) báo Đời Mới gửi
tặng các bạn sau này mà bài đã đăng
trong tháng 2 và 3 d.l.:

Vũ Hữu Dung (Phan rang) Cao thị
Ngọc Ân (Sài gòn) Phạm Văn Thanh
(Bắc liêu) Phan Như Tuyết (Sài gòn)
Ng. V. Bảy (Sài gòn) Đinh Văn Cường
(Chợ quán) Nguyễn thị Mỹ Nhung
(Mỹ tho). Thuý Hiền.

Đã nhận được bài của các trò:

Phạm thị Xuân, Thanh Tuyền, Trần
Phú Túc, Dương Thanh Long. Ng.
ngọc Thạch.

Bạn Hoàng Tâm (Chợ lớn). — Không
gửi hình cũng được. Có thể gửi nhiều
bài.

Bạn Đỗ Lâm Tông (Bắc liêu). —
Không cần phiếu dự thi như các báo
khác thường bắt buộc. Như vậy đề
trò nào cũng có thể dự, miễn là bài
p hải được điểm nhiều như lớp.

Lương y Việt Nam

Trên 30 năm kinh nghiệm chuyên trị
bệnh ho, Người lớn ho lao, ho huyết, ho
phong, ho thai và sản hậu, trẻ em ho
ban, ho gió, ho gà rất đại tài.

Trị bệnh có bảo đảm, xem mạch cho
thuốc liền.

Phòng xem mạch tại số 5 ngang chợ
Thái bình Saigon.

Chú ý: Bệnh ở xa không tiện đến
phòng mạch cứ gửi thư xin toa, cần kê
rõ chứng bệnh, và địa chỉ, nhớ gửi cò
đề trả lời.

Thơ đề y sanh

NGUYỄN MINH TRÚ

Số 5 — Ngang chợ Thái Bình — Saigon

CHƯƠNG TRÌNH giáo dục là
phản ảnh của một nền chánh trị.
Dưới thời thực dân, chương trình
có tánh cách nhồi sọ, lấy tiếng của
nước thống trị làm chuẩn ngữ, ca
tụng nền văn minh, lịch sử của nước
ấy. Dưới thời đại phong kiến quan
liêu, thì chương trình thiên về lối
học từ chương, sao lãng hoặc coi
thường các môn thủ công và công
nghệ..., lại rèn tập học sanh thành
những kẻ ôm ấp cái mộng: làm quan.

Ngày nay, khi mình qua các nước
tân tiến ta nhận thấy số học sinh ở
các trường kỹ nghệ, canh nông,...
đồng hơn số học sinh các ngành văn
khoa. Và hầu hết các nước ấy đều
có một nền kinh tế phú cường...

Vừa vươn mình trên trường quốc
tế, sau khi đã được độc lập, nước
Việt Nam, noi gương các cường quốc
đã lo cải cách nền giáo dục nước
mình. Theo chương trình giáo dục
bực tiểu học được áp dụng ở các
trường, có một sự cải cách đáng chú
ý: Học sinh ở các lớp nhì, nhứt bực
tiểu học bỏ túc được chia làm 2
ban:

— Ban Hường nghệ

— Ban dự bị Trung học

Một số phụ huynh thắc mắc tự hỏi:
« Ban hướng nghệ là cái gì? » Rồi
trước sự cải cách này, họ đàm ra
ái ngại. Có nhiều em học sinh, sau
khi được nghe giải thích rành rẽ về
2 ban học nói trên, háng hái xin ghi
tên học ở Ban Hường nghệ. Nhưng
đến chừng một vài tuần, các em hoặc
phụ huynh đến năn nỉ Hiệu trưởng
xin cho các em dời qua Ban dự bị
Trung học viện lẽ rằng: « Trong lúc
con thầy X... học chữ Tây, chữ U
(Ban A hay Ban Dự bị Trung học),
thì con tôi học cuốc đất, học bừa,
cưa, đục, làm vườn... (Ban B hay Ban
Hường nghệ). Thế thì thẹn cho chúng
tôi quá! »

Thật là một sự hiểu lầm và là một
sự trở ngại lớn lao cho sự cải cách
giáo dục.

4— Đề cho phụ huynh có quan
niệm rõ rệt về 2 Ban học này thiết
tưởng những ý kiến sau đây không
phải là vô bổ:

a) — Thế nào là Ban Hường nghệ:
Đa số học sinh Việt-Nam là con
nhà nông, nhà lao động sau khi học
hết ban tiểu học bỏ túc, và sau khi
có văn bằng tiểu học (Cepei) thì
phần đông các em lại trở về với gia
đình, với đồng ruộng, với các xưởng,
với các xí nghiệp để tìm công ăn
việc làm. Chỉ còn một tỷ số rất ít,
cha mẹ có tiền, nên được tiếp tục
lên học ở Bậc-Trung học, hoặc Đại

TẠI SAO CÓ BAN HU'ÔNG NGHỆ ?

học, Thử hỏi với mảnh văn bằng
tiểu-học, các em làm nghề gì có thể
nuôi sống? Thử ký ư? Giáo viên ư?
Không, vì số chỗ dành cho thì ít,
mà số người xin thì quá nhiều. Và
lại còn cần có văn
bằng Cao tiểu mới
có hy vọng chen
chân vào chốn

★ của HIỀN SINH ★

quan trường, trong cái thời buổi này
được.

Muốn nuôi gà vịt ư? Các em đâu
có bằng mẹ em. Cuốc đất trồng khoai
ư? Các em chưa thạo bằng cha em.
Các em cũng không biết sử dụng
một cái bừa, cái cưa... Các em chẳng
những không kiếm được một nghề
để tự lập, mà cũng không giúp đỡ
cho gia đình được việc gì!

b) — Đề bỏ khuyết vào chỗ thiếu
số này. Ban hướng nghệ được thành
lập. Mục đích của nó là giúp cho trẻ
em học sinh, sau khi ở trường tiểu
học ra, nếu theo tập một nghề riêng,
vào một trại nông, hoặc một xưởng
kỹ nghệ, thì đã có sẵn một ý niệm
đại cương về nghề chúng định lựa.
Ban hướng nghệ sẽ tập cho các em
quen đi, một phần nào với nghề ấy
và để cho các em luyện nghề mau
chóng hơn.

Bằng nếu còn có phương tiện tài
chánh thì với số vốn kiến thức này,
các em có thể đi học thêm nghề mình
ở các trường Trung học chuyên
nghệ và Cao đẳng chuyên nghiệp.

c) — Ban Hường nghệ lập ra, đồng
thời cũng để đánh đổ cái tệ hại về
lối học thuần về chữ nghĩa. Mà cái
lối học này là nguyên do làm trở ngại
sự phát triển nền thanh vượng của
nước nhà. Người mình từ lâu đã có
cái quan niệm sai lầm: Nhứt sĩ, nhì
nông, tam công, tứ thương. Học để
làm quan. Thành thử những người
học chữ không biết làm gì, như
thiếu kim chỉ nam.

Cũng vì quan niệm này mà ta thấy
hằng năm, số học sinh thi vào các
trường Trung học thì nhiều mà trái
lại ở những trường nghề, tuy đã ít,
mà lại cũng không có bao nhiêu học
sinh.

d) Một điều cần giải rõ là, các em
học ở Ban Hường nghệ bực tiểu học
bỏ túc, không có nghĩa là bỏ hẳn các
môn học khác. Vì ở phần căn bản,
vào lúc sớm mai, các em cũng học
những môn về
văn chương: như
Chánh tả, Văn
phạm Luận văn,

Tập đọc, Học thuộc lòng, Ngữ vựng,
Toán, Sử ký và Địa dư. Rồi vào những
buổi chiều các em học:

1.— Vẽ hình học

2.— Quan sát dụng cụ.

Và nếu các em là nam học sinh, thì
các em học:

3.— Thường thức về nghề (chăn
nuôi, trồng trọt, chài lưới, công nghệ,
thương mại).

4.— Toán và kế toán thực hành.

5.— Công nghệ thực hành.

Nếu các em là nữ sinh thì các em
được học:

3.— Gia chánh.

4.— Nữ công.

5.— Dưỡng nhi.

Những môn học này làm cho học
sinh có cái quan niệm về nghề nghiệp
và đồng thời làm phát triển khả năng
nghề nghiệp của chúng. Sau khi học
xong Ban Hường nghệ bậc tiểu học bỏ
túc, các em có thể tiếp tục học lên
bậc Trung học ở các trường nghề:
Mỹ nghệ thực hành (Sài gòn) Trường
vẽ (Gia định) trường Canh Nông (Bến
cát), trường điêu khắc (Thủ đầu
một...) Nơi đây các em trau dồi thêm
nghề mình. Ngoài ra nếu còn đủ khả
năng, các em sẽ hoàn bị nghề mình
ở các trường cao đẳng mỹ thuật, cao
đẳng kỹ nghệ.

Có như thế, nước V.N. trong thời
kỷ kiến thiết và độc lập mới có đủ
những bàn tay xây dựng, để tránh sự
lệ thuộc kinh tế ngoại quốc. Có như
thế mới không thừa nhơn viên văn
phòng (thầy ký, thầy thông, thầy giáo)
mà thiếu thợ, thiếu kỹ sư, thiếu thu
y sĩ, thiếu những chuyên môn cán sự
viên: những đơn vị bảo tồn và thanh
vượng của nền kinh tế nước nhà.

(Xem tiếp trang 49)



NHẬN THỨC QUAN

Phê bình Nhận-thức-quan đệ tam quốc tế

(II)

VẤN ĐỀ CHÍNH ĐỐN TAM PHONG (sửa chữa 3 phong thái làm việc) là mẫu chốt của cuộc cách mạng nhận thức quan Đệ Tam, bắt nguồn từ Trung Hoa và được du nhập đúng khuôn mẫu sang Việt nam.

Tam phong là gì :

- 1) Đảng phong
- 2) Tác phong
- 3) Văn phong và học phong.

Các cán bộ Đệ Tam chia làm hai thời kỳ để chỉnh phong.

1) Phải gạt rửa tất cả những tảng tích cũ, phủ nhận tất cả giá trị cũ ;

2) Tu dưỡng tinh thần mới, tinh thần độc quyền, độc tài, độc đạo của Cộng Sản chủ nghĩa.

Qua một thời kỳ toàn dân hăng hái, đứng dậy đánh đổ đế quốc phong kiến mong dành lại độc lập, tự do cho nước nhà, các cán bộ lợi dụng ngay lấy và gán cho tội là quá nóng nảy, xô bồ, thiếu nhận định.

Đảng ra đời, Chính đốn tam phong bắt đầu.

I. — Đảng phong

Đảng vạch ra một mớ tội lỗi : nào là tự tư, tự lợi, hiếu danh, xa quần chúng, anh hùng chủ nghĩa, tự do chủ nghĩa, bắt mọi người phải nhận lấy rồi dần dà đem chủ nghĩa Mát (khi đã ngã sang chánh trị giai đoạn của Staline)-huấn luyện, hướng dẫn, dùng mệnh lệnh để bắt phải vào khung khổ. Áp lực đàn áp là :

Lợi ích cá nhân phải phục vụ vô điều kiện lợi ích của Đảng, thành ra con người chỉ là một bộ máy chỉ lo phục vụ suốt ngày suốt đêm, hăng máu cho phong trào trong khi một số người (tham mưu của Đảng) ăn hút, lừa gạt, xúi giục.

Lợi ích bộ phận phục tùng vô điều kiện lợi ích của toàn bộ chính là lợi khi dùng khối khổng lồ được hướng dẫn đập vào những bộ phận nhỏ bé, khả năng phát triển cá nhân, năng lực côi mớ của vài người. Các đoàn thể,

TRANG 26

các đảng phái đã lao mình vào công cuộc kháng chiến bấy lâu chỉ lo rập theo lẽ lối làm việc của Cộng Sản Đệ Tam. Các cuộc thanh trừng phát động mãnh liệt, ghê rợn, thủ đoạn (như các vụ cầu Chiêm Sơn, Ôn như Hầu, đấu Quốc Dân Đảng v.v... vừa qua ở khu V và khu IV).

Lợi ích gần, nhỏ tạm thời phục vụ vô điều kiện lợi ích xa, lợi mà lâu dài làm cho mọi người cứ thấp thỏm, dương mắt đợi chờ, rần rần hết gan cốt

HOAN CA viết

để phục vụ, để nhào lộn, để hy sinh. Cứ hướng vào cứu cánh...

càng ngày càng xa lắc, xa lơ, bao nhiêu phương tiện dù dè hèn, gớm ghiếc, bất lương đi đâu nữa cũng xem là chánh đáng. Con người cứ khùng hoảng, lo lắng, nai sức thì đưa.

Lợi ích dân tộc phục tùng vô điều kiện lợi ích nhân loại để tuân hành đúng theo mệnh lệnh của đại hội đồng lần thứ V của Cộng Sản Quốc Tế (năm 1924) rồi thì bao nhiêu hình thái đấu tranh giai cấp cứ bóp nắn ra cho thành hình, thành tượng. Dân tộc phải nhận cho nên đã quên cơ sở nông nghiệp, quên trực hệ thân tộc... để nhào nặn cho giống xã hội Tàu, xã hội Nga, cho theo đúng chủ trương Đệ Tam Quốc Tế mà tha hồ hành hung con người, hành hung quốc gia, hành hung dân tộc.

Đạo đức cách mạng của Đệ Tam cần cứ vào đó mà gọi sạch tất cả nền nếp cũ (dù tiến bộ đi nữa), xam xam phục vụ cho Đảng, cấu tạo một nền luân lý phong kiến kiểu mới trong đó con người chỉ là một vật hy sinh.

Đạo đức cách mạng đó bắt con người phải ghét cay ghét đắng địa chủ (do Đảng nhào nặn cho có) dù đây bà con, cha mẹ ; yêu mến triết để dân vô sản, dù đó là kẻ lưu manh, trộm cắp.

II. — Tác phong

Gạt bỏ tất cả những kinh nghiệm làm việc cũ, những giá trị suy luận,

phân đoán, tổ chức cũ mà chúng mệnh danh là tác phong đế quốc, tác phong phong kiến để rồi xây dựng một tác mới, giá trị nguy hiểm hơn.

— Điều tra tất cả những phong trào, tổ chức đã có hay đang có để kịp thời ứng phó, trừng trị.

— Nghiên cứu mọi cạnh khía, mọi chi tiết, rành mạch.

— Phân tách những gì là theo đúng cách mạng, dùng lẽ lối của Đảng, những gì là khác chủ trương của Đệ Tam để kịp thời chống đối, phá hoại, thủ tiêu.

— Tổng hợp mọi thái độ, hành vi, cử chỉ, nhất cử nhất động phải như Trung Ương Đảng, theo chủ tịch, theo bề lữ thư lại ; ai sai khác là thù, là nghịch.

— Phở biến lẽ lối đó vào mọi tổ chức, mọi cơ quan, mọi tầng lớp, để trung thành phục vụ, trên dưới một chiều, Nam Bắc theo một guồng máy tin vào Đảng Cộng Sản Đệ Tam từng giờ, từng phút.

Giá trị Điều, Nghiên, Phân, Tổng, Phở chính là thế, máy móc nhường ấy và độc tài vô cùng.

Vấn đề tư tưởng được xem như là hoàn hảo, tuyệt trần, tối thượng, bao nhiêu hành động quay cuồng vào đó ; tác phong Đệ Tam Cộng Sản thật đã nguy hại, máy móc, bất lương.

III. — Văn phong, học phong

Lập luận đúng theo chủ nghĩa mạt xít, đúng theo biện chính hậu thiên của Staline để góp phần củng cố nền móng đảng phong và tác phong nói trên.

Họ đi sâu vào việc tuyên truyền huấn luyện dân quê quanh năm đầu tắt mặt tối vì công ăn việc làm và các trẻ em chưa có một chút quan niệm gì về nhân sinh. Nhồi nặn cho hai hạng người này một nền học khuôn phép, những công thức cố định, những lẽ lối nhận thức một chiều, ác ý của các lãnh tụ đệ tam là đào tạo những cốt cán trung kiên, om bệ cho chủ quyền vĩnh viễn của mình.

Lợi dụng tính chất đại chúng, họ tuyên truyền lẽ lối giai cấp tranh đấu, Cộng sản chủ nghĩa sâu rộng vào trong các tầng lớp, len sâu vào thị hiếu, bản năng, dục vọng, nhu cầu để thúc đẩy toàn dân hưởng ứng phong trào.

Lợi dụng tính chất khoa học, họ phủ nhận các giá trị tâm linh, sâu hình, đánh tráo lòng tin tưởng rồi dồn vào đạo Mát-Xít cả đoán « chỉ có chủ trương của Đệ Tam mới giải quyết được xã hội, đó là chân lý

tuyệt đối » (theo cuốn Chính Phong, phần I).

Lợi dụng tính chất dân tộc để phá đổ dân tộc (xem phần Đảng phong) mua chuộc tinh thần đấu tranh của quần chúng, đẩy mạnh cho Cộng Sản chủ nghĩa thành công.

Thật là một công cuộc bố khít gọn, tài tình, đón trước rào sau mà mọi người quanh quần bên hàng ngũ để dang rơi tòm vào.

Trước tiên họ đề ra những khẩu hiệu « dân chủ, khoa học » hầu đánh bại được lòng dị nghị của dân chúng, Trên lý thuyết thì :

— Đó là vấn đề cải tạo con người chứ không phải là việc xử dụng kỷ luật thép.

— Trên dưới chỉnh phong lẫn nhau.

— Vì không ai song toàn nên phải chỉnh phong.

— Chỉnh phong là vấn đề thực hành, chứ không phải lý luận suông.

Nhưng : đảng Lao động Việt Nam, Cộng Sản Trung Hoa hay Bolchévich Nga Sô vẫn lãnh đạo.

— Phát động chỉnh phong cán bộ sơ cấp, trung cấp còn bọn thư lại thì xem như là kiện toàn.

— Lý thuyết và thực hành sai khác nhau, biến chỉnh phong thành một hàng rào kỷ luật danh thép.

Tiếp đến, phải học tập 24 bản văn kiện của họ Mao, Sửa đổi lẽ lối làm việc của ông Hồ, chỉ thị của kỷ, ủy, tài liệu tư tưởng đảng viên, theo dõi hành động từng người, đặt kế hoạch chỉnh phong.

Họ nhắm vào các phần tử « lưng chừng, lạc hậu » (có nghĩa là bất bình, ngờ vực đường lối, toan phản kháng) bắt phải theo « gương » của cốt cán.

Lợi ích sẽ là cạo gọt tất cả tàn tích huyết thống, hành vi, tư tưởng cũ (tự phê) và chỉ điểm người khác (phê bình).

Cơ sở là thiếu số phải phục tùng đa số (do Đảng giật dây) cấp dưới lẫn cấp trên (đã nhồi sẵn vào kỷ ức dân đen) hạ cấp phục tùng thượng cấp (1)

Phương pháp là bản cùng hóa sanh hoạt, bản cùng hóa tư tưởng để học tập nhân dân, hòa mình vào nhân dân, điều đứng với danh từ nhân dân.

Về sau là phải thanh toán tư tưởng, tự nhồi nặn thành phần giai cấp của mình đi để tẩy não, để chỉnh huấn. Phải kể lẽ lịch sử của mình để luống vào những tội trạng gài sẵn, để quy nguyên vật tính (1) của mình, để tỏ ra là người « có tiến bộ ».

(Xem tiếp trang 36)

(1) Trong « Những nguyên lý cơ bản về Triết lý », Politzer có nhận rõ quan điểm : con người đi từ vật tính, bị lệ thuộc nên trở lại vật tính.

DUYÊN VĂN NGHỆ

LÁ THƯ XVI
của ANH THI mến gửi

Chị DUY HƯƠNG
từ Ba Lê lên đường về nước;

TIỀN NHAU đã bằng đôi lời kỷ chủ dinh ninh : rằng xuất dương không ngoài mục đích so sánh xem cơ sở Văn Nghệ nước người có điểm nào khả dĩ làm giàu thêm được cơ sở Văn Nghệ của nước nhà chăng. Thi riêng phần em, em đã rất mực hài lòng khi được tin chị lên đường về chốn tổ với một niềm tin chắc chắn vào bản lĩnh của mình, bản lĩnh thu gọn vào một câu sắc và mạnh : « Thi ra tâm hồn mình đã bắt rễ vào thửa đất bùn quánh của triền sông Nhị sông Hồng rồi, nên bao nhiêu mẫu mớ của sông Seine sông Danube không tài nào chinh phục mình được nữa, Thi ạ ».

Đứng thế đấy, nên Thi mừng vô hạn. Song, lại sao cuối thư chị lại còn gạn một câu này : « ... Nghĩ đến cảnh eo hẹp của một khung cảnh chật chội, trong đó gà què ăn quần nên tuy cùng một mẹ mà cứ đá nhau hoài hoài, thì rồi tài hoa mình làm sao phát tiết ra cho nổi đây ? ... nghĩ thế nên đã có lúc chị thăm cảm là thiên hạ hướng ra ngoài kia, có lẽ cũng vì một lý do gì chính đáng đấy, Thi nhỉ ? »

Thi cũng tạm cho niềm băn khoăn của chị là đúng điệu với nỗi thắc mắc của thời đại đi nữa... Và nếu quả là như vậy thì đây em xin nhường lời cho Phong Trần Tiểu trình bày cùng chị về mọi « lý do gì chỉnh đốn », may ra gỡ nổi mối oan khiên không những riêng gì cho chị mà lại còn cho tất cả ai ai đang vướng chùng bệnh nặng của thời đại chăng ? Đây thư của chị bạn, cũng ở Tây về và đã chung sống với « ngoài kia » luôn bốn tháng rông, em xin gửi chị để gọi là đón chị :

« Em đã sống đắm thắm với chế độ mới. Say sưa cũng có, tỉnh táo cũng có, thì em đã tìm ra mấy lẽ chỉnh, khiến cho Văn nghệ sĩ (và chắc chắn là cả đa số nhân dân nữa) vẫn còn « đi với Cụ ». Họ « đi » là vì mấy lẽ này :

1) Vốn là Văn Nghệ nên thích VƯỢT cái đang có, tức là có óc Lãng Mạn thì ngoài kia đã mở lối thoát

cho họ, mặc dầu là lối thoát đó dẫn đến... Tổ khổ, dẫn đến sự tiêu diệt loài người, mà đầu tiên là tiêu diệt giai cấp họ ;

2) Xưa rầy ở vùng Quốc gia, vai trò Văn Nghệ không được đề cao, nên ở ngoài kia người Văn Nghệ thấy mình có một chút ít giá trị xã hội, mặc dầu giá trị đó được coi là phương tiện để tiêu diệt chính bản thân mình ;

3) Trờ đời người tài giỏi bao giờ cũng hiếm hơn hạng tầm thường, nên đa số Văn Nghệ Sĩ tầm thường ở lại với Cụ thì, cá mè một lứa, được hưởng ngang quyền lợi với loại xuất chúng (loại này sẽ bị sa thải dần dần đi).

4) Do mặc cảm tội lỗi (complexe de culpabilité) nên đa số Văn Nghệ sĩ, vì trước 1945 không làm được Cách Mạng, đến bây giờ ngượng với Chiến sĩ Việt Cộng rồi đành bị mũi bưng tai mà lập công chuộc tội ;

5) Tiếc công, tiếc của của mình đối với Kháng chiến nên, dám lao theo lao, đành ngậm bồ hòn làm ngọc ;

6) Không tài nào « nhìn lại mặt Đế quốc thực dân một lần nữa được », vì chán cái cảnh một cổ đôi ba chồng, nên đành chịu « chết ngọt trong hương hoa » chứ không đành « thối tha trong tự chủ... »

« Thành thử sống cầm chừng cho qua ngày đoạn tháng, lúc nào cũng nơm nớp lo âu không biết giây phút nào là đến lượt mình bị lôi ra Đẩu, Tổ đấy ? Không biết việc làm nào của mình là không quá tá không quá hữu ? Không biết quanh mình ai là thân ai là thù nữa ? — Nghĩa là sống... khổ hơn chết ! »

« Đã vậy, riêng về Văn Nghệ thì ngày một mất dần tinh thần tự cường tự lập : chuyên môn ca tụng giai cấp thống trị và các cung tặn tụy thờ phụng các quan Thầy của giai cấp thống trị bản xứ, là tụi cán bộ Nga Hoa và bọn lãnh tụ Trung Sô ! »

« Đây sự tình là thế, nên em phải vào với các chị đây ».

Thư viết từ Hải cảng gửi về. Nguyên văn xin trích đoạn chính chuyện sang mong chị và đồng hội ở bản đó xem cho kỹ, nghĩ cho sâu, nhớ cho lâu để rồi mà đối phó với... nạn nước.

Đây « lý do gì chỉnh đốn » nó là như thế đấy, Duy Hương ạ.

Đợi chị,

Em A. T.

tin ở đường lối mình.

Kỳ sau : LÀM GÌ BÂY GIỜ ?



HỌC SINH ĐALAT

NẮNG trắng trên mặt hồ lòng bạc, long lanh theo nhịp gió heo heo lạnh. Nhiều tà áo màu xanh tươi cùng bao mái tóc thề duyên dáng phất phơ bên hàng thông xanh ngát... có cả những khuôn mặt rần rở với dáng đi mạnh dạn dưới nhánh hoa đào đang đua nhau rực nở giữa trời xuân... học sinh trường trung học «Yersin» ra về

sau một buổi học có lẽ là một nhọc. Một hôm nay thắc mắc, không biết làm thế nào đi sâu vào cuộc sống của học sinh Đà Lạt... bé tắc đề tài, ừ động cảm hứng, cảnh này trời đẹp như mộng nhưng lòng chẳng thấy vui... Thi đây, mấy chàng trai trẻ, tóc cứng đen tuyền, da hồng như con gái, miệng tươi, mắt tràn vẻ tin đời, nặng nề đạp xe qua nhịp cầu lòng gió rồi xuống đất xe lên đường dốc, cặp sách lủng lẳng sau xe, mấy cậu bạn tán sỏi nói về bài thi lục cá nguyệt.

Tôi này ngay ra ý nghĩ bất chuyện với mấy học sinh này và tội lỗi ngay... chúng tôi quen nhau nhanh nhẹn sau một vài lời tự giới thiệu, cùng nhau trao đổi địa chỉ rồi chia tay.

Một đêm gió nhiều, lạnh tê tái, một mình đêm gót giày trên con đường đồi quanh vắng... tôi lần mò tìm nhà mấy bạn trẻ nặng nề bút nghiên. Đây rồi, đúng số nhà đã ghi, nhưng sao sang trọng thế này? Tôi tự hỏi mình và ngái ngái, nhưng cũng cứ vào, leo lên bậc đá một ngôi biệt thự quét vôi hồng, kính lau sáng loáng, đèn xanh dịu, tiếng máy phát thanh vang ra giọng nhạc buồn, êm.

Bấm nút điện, cánh cửa mở, tôi hỏi hai học sinh nọ, ông chủ chỉ xuống hầm, giọng nhanh nhẩu:

— Các cậu ấy ở dưới này.

Có thể chứ... các cậu nói là học sinh tha hương, bỏ gia đình từ phương Bắc xa với, ngấm ngấm xây sự nghiệp nơi miền đồi núi rét ngọt này kia mà!

Tôi theo cậu bé xuống «hạ tầng cơ sở». Hầm tối như hũ nút, một cánh cửa đi vào, có cảm tưởng là chui vào hang thẳm... Kêu mấy tiếng thật

Thần gút một số học sinh trường trung học «Yersin».

★ DUY SINH

lớn mới thấy tiếng ừ ừ rồi một giọng ngái ngủ phát ra. Cánh cửa mở, tôi bước vào bên trong... dưới ánh đèn tương đối sáng, hai cậu nằm trên đôi giường sắt nhà thương, nhòm mình khỏi chân, ngồi dậy:

— Sao học thi mà đi ngủ sớm thế này?

Hai cậu chui khỏi manh chăn chắc là ấm lắm, giọng khê khàn:

— Ở đây đèn cứ bị mờ đến mười giờ vì điện yếu nên chúng tôi đi ngủ sớm để ba giờ sáng dậy học.

À ra thế! có lý do cả đấy chứ, chẳng phải các cậu là đệ tử của bô sưa! Không muốn phá chương trình đã định của các cậu, tôi trao cho đôi bạn trẻ một món quà xuân, tất nhiên là quà tinh thần kết nên bằng nhiều giờ suy nghĩ của văn nghệ sĩ bốn phương. Một cậu tươi cười:

— Nguyên nhìn thấy khuôn mặt xinh tươi, ngấm «nụ cười đón xuân sang» này là có đủ tinh thần học tập rồi.

Ngoài món quà xuân, tôi bắt các cậu trả nợ liền bằng cách yêu cầu các cậu chuẩn bị ý kiến trả lời một số câu hỏi ghi trong bản đề án đã vạch sẵn.

Các cậu sẵn sàng nhận ngay... chúng tôi lại hẹn đến chiều mai sẽ gặp nhau làm việc dưới bóng thông trên khu đồi lau ven hồ.

Một buổi chiều ngát hương xuân, hoa đào tươi hồng đua nhau nở dưới bầu trời trong mát, chúng tôi nhịp bước trên con đường đất đỏ chạy ngoằn ngoèo bên hồ gợn sóng. Tất cả chỉ có ba người giữa đồi núi bao la. Sao lại có thể vắng đến mức này, chúng tôi cùng hỏi nhau để không thể tìm ra nguyên lý:

— Cảnh đẹp, trời tươi như thế này mà sao không ai hưởng?

— Hay là đồ thành rộng mà lòng người hẹp quá chăng?

Thế rồi không ai hỏi ai nữa, cả ba cùng ngắm mặt hồ xanh biếc, sáng óng ánh, như ai phủ lên trên một lớp thủy ngân... thông reo nhẹ, lá rơi chầm chầm... lau hoe vàng vắn mình theo gió... từng đám mây bông lơ lửng trên đỉnh núi xa xăm... vài ba con đường bóng láng vắt từ đồi này qua đồi nọ, mang theo trên mình nhiều xe hơi đủ kiểu.

Chúng tôi có cảm tưởng là lạc vào hồng lai, tiếc rằng chỉ thiếu dáng dấp yêu kiều tiên nữ, ru hồn người trong tiếng sáo Thiên Thai...

Đi mãi vào trong sâu, chúng tôi leo lên đồi, tìm một cây thông thấp lè tè, cả ba chụm đầu dưới nhánh thông xanh chập chờn theo gió, miệng cảm hạt dưa lách tách, cùng nhau làm việc dưới hình thức tâm sự nhỏ to. Mớ đầu cho câu chuyện là mục «thành phần học sinh». Bằng giọng nho nhỏ một cậu trình bày:

— «Thành phần học sinh Dalat kể ra thì phức tạp lắm. Gồm đủ tầng lớp học sinh ở các tỉnh. Vì khí hậu tốt và gia đình giàu nên họ gửi con cái lên đây học cho khỏe. Thêm một ít học sinh Pháp và Tàu.

Thành phần học sinh phức tạp nhưng lẽ lối sống lại thật giản dị, hầu hết đều ngoan ngoãn, không có một phần tử cao bồi, lưu manh nào cả. Có lẽ là cảnh vật hiền hòa nên con người cũng hiền như bụt.

Đa số là học sinh con nhà giàu, diện keng, đi học bằng xe hơi.

Còn một số trung lưu đi học bằng xe đồ «Datat Saint Benoit» hoặc xe đạp.

Và một nhóm rất thiểu số, nghèo, vừa làm việc vừa đi học.

Như vậy ta có thể nói là thành phần học sinh Dalat hầu hết đều là «con ông cháu cha» thiên hạ.

Thành phần học sinh pha trộn nhiều nên đối với nhau thân mật, không có sự cách biệt chủng tộc và địa phương.

Đối với giáo sư, hầu hết sợ sệt, tuân lệnh răm rắp, ngoan như con chiên, không có một phản ứng ngược ngạo

ĐỜI MỚI số 161

ĐALAT MUON MAU ★ ĐALAT MUON MAU ★ ĐALAT MUON MAU ★ ĐALAT MUON MAU

nào đối với mấy ông Tây bà Đầm. Vì vậy nên giáo sư cũng tươi tỉnh và vui vẻ với môn đồ của mình!

Tạm đây đủ về «thành phần học sinh», tôi xoay sang hỏi cậu về sinh hoạt tình cảm giữa nam và nữ... một vấn đề lý thú và ướt át nhất của học sinh lớp cao, vừa độ dậy thì, tràn trề những mơ ước viễn vông, những yêu thương mơ mộng, tha thiết.

Tôi lấy làm ngạc nhiên vì thấy hai cậu không có vẻ hào hứng trong vấn đề này. Một cậu chậm rãi trả lời:

— «Đã học hỗn hợp, đã đến tuổi khao khát một bóng hình, ước mơ một đôi mắt nhưng, một mái tóc huyền, một thân hình mềm mại, một giọng nói triu mến, thanh tao mà trong lớp có một vài nàng xinh đẹp thì nam sinh nào chẳng thầm yêu trộm nhớ! Điều đó là lẽ tất nhiên... cậu này ghép cho cậu kia để nhận lấy một vài giây phút hi hửng vô vọng... thờ thần ngắm nhau trong giờ phút ra chơi hoặc nếu có tình thì anh chị nói chuyện cùng nhau bằng nụ cười tit mắt, bằng khoe mắt đựng tình và vài mẩu chuyện vu vơ... tất cả chỉ có thể thôi! Tất cả đều cảm nhau âm thầm... vì bản tính rụt rè, e lệ, thiếu «chất dấm» nên không có một mối tình nào nên tình, duyên nào thành duyên cả.

«Các cô cả thẹn lấm cơ anh ạ, hiếm khi chúng tôi nói chuyện được lâu với các cô! Các cô còn hiểu danh nữa... mỗi lần thấy một nam sinh nào được nhiều điểm, được bà giáo khen là các cô xuýt xoa, thắm thì bàn tán, vỗ tay rồi dúi nhau cười rũ rượi!

«Nói chung về sinh hoạt tình cảm giữa nam và nữ không có chuyện gì đáng kể, chưa có pha nào gay cấn, mê ly...»

Sinh hoạt tình cảm giữa nam nữ học sinh cũng lặng lẽ như cảnh vật xứ sở này, thiếu sức sống, thiếu sự bột phát... phải chăng vì họ nhìn hoài mặt nước phẳng của hồ sâu Dalat?

Thế là ta biết sơ qua về cử động con tim của học sinh Dalat, tôi hỏi qua mục sinh hoạt văn nghệ của trường. Anh bạn trẻ thở một hơi dài, giọng rầu rĩ:

— Không có gì đáng kể cả. Lại còn buồn cười nữa anh ạ. Lễ Thiên Chúa giáng sinh trường đã tổ chức kịch, ca, ciné nhưng do một số học sinh Pháp điều khiển, diễn toàn kịch cổ điển của «Racine, Corneille», ca nhạc cũng Pháp và «ciné» tất nhiên

ĐỜI MỚI số 161

là ca tụng Pháp!

Còn gì đau khổ hơn là đa số học sinh Việt mà phải phụ thuộc, chịu sự điều khiển chỉ huy của một thiểu số học sinh Pháp, cũng lớn tiếng hát tiếng Pháp, ca tụng cái hay cái đẹp của nước người để quên cả những cái hay cái đẹp thuần túy của xứ sở! Ở đây tôi cũng nói luôn còn một số học sinh lấy tên là «Marie Sên, Joseph Nhỏ» nữa, quên cả ông cha tiên tổ của mình, biến thành một thứ giả cây, uốn ngược hợp bụi Tây phương!

Tết tây thì rầm rộ như vậy mà đến tết ta thì... tạnh, không tổ chức một tí gì cả, thế mới nào nề chứ!»

— Thế học sinh Việt đều mù lịt văn nghệ, chỉ biết có hưởng thụ, chỉ biết có phục tùng, có chịu đựng thôi ư?

Anh bạn trẻ, giọng mỉa mai:

— Không phải học sinh Việt thiếu khả năng văn nghệ, có nhiều người chơi đàn hay, hát giỏi nhưng không làm được gì cả vì... tuy rằng đa số mà bị bộ máy thống trị nhà trường chi

phối, không cho làm. Muốn tổ chức một cái gì đều phải được phép của ban giám đốc, nếu không sẽ bị ghép vào tội phá rối trật tự nhà trường và tất nhiên là được mời ra khỏi lớp, đi hoạt động tự do nơi khác! Phép của ban giám đốc chỉ cho làm những cái gì có lợi cho «mẫu quốc» và hợp với thị hiếu Tây phương của họ thôi...

Biết vậy nên một số có năng lực dám nản chí, không muốn bị rầy rà, phiền phức.

Nói cho đúng ra thì đến bây giờ chẳng có ai nghĩ đến tổ chức văn nghệ ở chốn này! «Thiên lôi chỉ đâu đánh đấy».

Kết luận, sinh hoạt văn nghệ là con số không rất lớn!

Nhân tiện tôi cũng phải nói cho anh biết rằng tình trạng và trình độ Việt ngữ ở nơi đây thật là thảm hại! Hai phần ba lớp không học Việt, nhảy sang học tiếng Y pha Nho. Chẳng trách được họ, vì có gì đâu mà học. Giáo sư dạy Việt lai Tây, nói và viết tiếng Việt không nên hồn! Giờ Việt thật hết

Xem tiếp trang 38)

XXXX XXXX XXXXXX XXXX
XXXX XXXX XXXXXX XXXX
XXXX XXXX XXXXXX XXXX
XXXX XXXX XXXXXX XXXX
XXXX XXXX XXXXXX XXXX
XXXX XXXX XXXXXX XXXX
XXXX XXXX XXXXXX XXXX
XXXX XXXX XXXXXX XXXX
XXXX XXXX XXXXXX XXXX
XXXX XXXX XXXXXX XXXX

XÀ BÔNG THƠM

*Thưa quý Bà,
Muốn dạng xinh đẹp
như ngôi sao màn ảnh
ANN SHERIDAN*

*Hãy dùng
mỗi ngày
trong năm*

XÀ BÔNG

TRẮNG VÀ THƠM

XXXX XXXX XXXXXX XXXX
XXXX XXXX XXXXXX XXXX
XXXX XXXX XXXXXX XXXX
XXXX XXXX XXXXXX XXXX
XXXX XXXX XXXXXX XXXX
XXXX XXXX XXXXXX XXXX
XXXX XXXX XXXXXX XXXX
XXXX XXXX XXXXXX XXXX
XXXX XXXX XXXXXX XXXX
XXXX XXXX XXXXXX XXXX



LẬT ĐỒ NGẠI VÀNG ?

(TRONG CẢNH CHIA BA THIÊN HẠ)

(5)

HÒA CẢ LÀNG ĐỂ ĐÁNH CẢ LÀNG

PHẨM phép dụng binh, khi thấy mình còn ở thế yếu thì, *thượng sách* là đương đông, kích tây để địch đánh lẫn nhau cho mình có lối thoát thân hầu gây thanh thế; *trung sách* là thêm bạn bớt thù, hay là đi với bên họ đánh lại bên kia rồi cuối cùng đánh lại bên vừa mới thắng; *hạ sách* mới đến cách phải chịu cô độc đương đầu với bất cứ ai — vì đương đầu lúc thế mình còn yếu thì là cầm chắc phần bại.

Anh em Nhạc-Lữ-Huệ từ khi dấy binh, mặc dầu gặp điều kiện khách quan thuận tiện song vẫn thường dùng đến toàn thượng sách mới gây nổi khu đất Giang Đông để dụng võ, rồi một khi muốn khuếch xung thế lực tức là chạm trán ngay với đối phương đủ mặt ập tới thì lúc đó, phi áp dụng triệt để trung sách và hạ sách tất không có lối thoát.

Thì Nhạc quả là tay chiến lược già giặn khi thì hành nước cờ cao này:

«Lúc bấy giờ ở phía Nam có quan Lưu Thủ đất Long Hồ là Tống Phúc Hợp đem quân đánh lấy lại được ba phủ là Bình Thuận, Diên Khánh và Bình Khánh, rồi lại tiến binh ra đánh đất Phú Yên; ở phía Bắc thì có quân họ Trịnh đóng ở Quảng Nam, Nguyễn Nhạc liệu thế chống không nổi, bèn sai Phan văn Tuế đem thư và vàng lụa ra nói với Hoàng Ngũ Phúc xin nộp đất Quảng Ngãi, Quý Nhơn, Phú Yên và xin làm Tiền khu đi đánh họ Nguyễn.

«Hoàng Ngũ Phúc cũng muốn dùng Nguyễn Nhạc để đánh đất Gia định, bèn làm biểu xin Chúa Trịnh cho Nguyễn Nhạc làm Tiền phong tướng quân, Tây Sơn Hiệu Trưởng, sai Nguyễn Hữu Chỉnh đem cờ và ấn kiếm vào cho Nguyễn Nhạc».

Thật là tương kế tựu kế, đang thua đẩy mà hóa ra được đây: tên «giặc» nay đã thành ông «tướng», quả là Nhạc «đi guốc trong ruột địch» nên biết mình «liệu thế không chống nổi» và biết người «cũng muốn dùng Nguyễn Nhạc» rồi mới chuyển bại thành thắng. Cao kiến vậy thay!

Và quyền quyết nữa là đằng khác, nên mới dám dùng đến cả mỹ nhân kế và mưu lừa gạt nữa! Thì đây, bằng chứng:

«Nguyễn Nhạc không lo mặt Bắc nữa, bèn lập mưu để đánh lấy đất Nam, đem con gái mình là Thọ Hương dâng cho Đông Cung và khoản đãi một cách rất tôn kính, rồi sai người đến giả nói với Tống Phúc Hợp xin về hàng để lo sự khôi phục lại đất Phú Xuân. Tống Phúc Hợp cho sứ đến xem hư

thực. Nguyễn Nhạc đưa Đông Cung ra tiếp, rồi viết thư cho sứ đưa về nói lấy nghĩa phủ lập Đông Cung, tôn an xã tắc, Tống Phúc Hợp tin là thực tình, không phòng bị gì nữa.

«Nguyễn Nhạc biết rõ tình hình, sai em là Nguyễn Huệ đem quân đến đánh Tống Phúc Hợp. Quân họ Nguyễn thua to bỏ chạy về giữ Vạn Phong. Nguyễn Nhạc cho người đưa tin thắng trận ra cho Hoàng Ngũ Phúc biết. Ngũ Phúc xin chúa Trịnh phong cho Nguyễn Huệ làm Tây Sơn hiệu Tiền phong tướng quân.

«Quân Hoàng Ngũ Phúc đóng ở Châu Ổ, giáp đất Quảng Nghĩa, đến tháng chạp năm ấy là nămất vị (1775) bị địch chết mất nhiều. Ngũ Phúc viết thư ra xin chúa Trịnh cho rút về giữ Thuận Hóa. Trịnh Sâm thuận cho. Hoàng Ngũ Phúc về đến Phú Xuân thì mất, chúa Trịnh sai Bùi thế Đạt vào thay, và sai Lê Quý Đôn vào làm Tham Thị cùng giữ đất Thuận Hóa.

«... Từ khi quân họ Trịnh lui về Thuận Hóa rồi, đất Quảng Nam lại thuộc về Tây Sơn. Năm binh thần (1776) Nguyễn Nhạc sai em là Nguyễn Lữ đem thủy quân vượt bể vào đánh Gia Định, lấy được thành Sài Gòn, chúa Nguyễn phải chạy về Trấn Biên (tức là Biên Hòa).

«Nguyễn Nhạc, thấy thế mình một ngày một mạnh, bèn sai sửa lại thành Đồ Bàn (là kinh thành cũ của Chiêm Thành ngày trước) rồi đến tháng ba năm binh thần (1776) TỰ XUNG LÂM TÂY SƠN VƯƠNG VÀ PHONG CHÚC TƯỚNG CHO MỌI NGƯỜI. Bấy giờ Tây Sơn đem Đông Cung ra ở chùa Tháp Tháp, Đông Cung bèn trốn xuống thuyền chạy về Gia Định».

Sử gia cổ kim chép đến đoạn «xung vương» này thường vẫn nhận đây mới là lúc bắt đầu «lên» của anh em Tây Sơn, song dừng về quan điểm Cách Mạng nông dân chống Đế quốc chủ nghĩa (đang thâm nhập ở cả hai mặt Bắc — là Trung Hoa, — Nam — là Pha lang sa — vào nội bộ, nội tình, nội địa Việt) mà xét thì phải nói ngay rằng: ngày «đăng quang» của Nhạc là ngày Tây Sơn bắt đầu «xuống»! Xuống vì tự «bất buộc» phải phản bội lại sứ mệnh giải phóng nhân dân của mình: xưng vương tức là lật đổ ách thống trị này để dựng lên ách Thống trị khác: rồi đây dân cây sẽ phụng sự Tây Sơn cũng đúng như đã phụng sự các họ Đinh, Lê, Lý, Trần, Lê, Trịnh vậy: nghĩa là lao lực hai sương một nắng để đóng thuế bằng mồ hôi, bằng nước mắt, bằng xương trắng máu đào để «ông Nhạc» ông ấy «phong tước và kiến địa» cho «thủ hạ» của ông: tức là đã nhồi lên ngại vàng là bị hãm vào cảnh: đối nội thì mất lòng dân, đối ngoại thì làm đầy tớ Đế Quốc.

Nhạc đã lên ngôi vua!
Nhạc đã bỏ rơi dân chúng!
Thì, trước mắt nhân dân bị trị, Nhạc đã «xuống».

Và, từ bấy, thôi! đại chúng Việt không còn trông mong được vào ai để cùng đi với mình chống lại Phong Kiến Tư Sản bản xứ, và đồng thời chống lại Đế quốc thực dân đang lăm lăm cầm đu các thứ dao hồng mỡ xẻ mình.

Vì, Tây Sơn đã noi gương Trịnh và Nguyễn để dựng lên đầu lên cổ lũ thường dân rồi.

Cho nên sự phải xảy ra tất nhiên là đã xảy ra. Đó là chuyện xưng đế của Nhạc:

Sau khi Đông Cung (con rể hờ của Nhạc) bỏ «bố vợ» chạy trốn về Gia định thì gặp tên khách trú «Lý Tài trước đã bỏ Nguyễn Nhạc theo giúp Chúa Nguyễn, rồi sau lại phản lại, đánh chúa Nguyễn. Nay nghe Đông Cung trốn về, lại đem binh rước về Sài Gòn, lập lên làm Tân Chính Vương, tôn Đinh Vương làm Thái Thượng Vương để cùng lo sự khôi phục.

«Năm dinh dậu (1777) Nguyễn Nhạc sai người ra xin với chúa Trịnh cho trấn thủ đất Quảng Nam. Trịnh Sâm bấy giờ cũng chán sự dụng binh, bèn nhân dịp phong cho Nguyễn Nhạc làm Quảng Nam trấn thủ, Tuyên Uy đại sứ, Cung quận Công.

Sau khi Đông Cung (con rể hờ của Nhạc) bỏ «bố vợ» chạy trốn về Gia định thì gặp tên khách trú «Lý Tài trước đã bỏ Nguyễn Nhạc theo giúp Chúa Nguyễn, rồi sau lại phản lại, đánh chúa Nguyễn. Nay nghe Đông Cung trốn về, lại đem binh rước về Sài Gòn, lập lên làm Tân Chính Vương, tôn Đinh Vương làm Thái Thượng Vương để cùng lo sự khôi phục.

«Năm dinh dậu (1777) Nguyễn Nhạc sai người ra xin với chúa Trịnh cho trấn thủ đất Quảng Nam. Trịnh Sâm bấy giờ cũng chán sự dụng binh, bèn nhân dịp phong cho Nguyễn Nhạc làm Quảng Nam trấn thủ, Tuyên Uy đại sứ, Cung quận Công.

«Nguyễn Nhạc được phong rồi, không phải phong giữ mặt bắc nữa, bèn sai Nguyễn Lữ và Nguyễn Huệ đem thủy bộ quân vào đánh Gia Định. Lý Tài chống không nổi phải bỏ chạy. Tân Chính Vương chạy về bến Trà (thuộc Định Tường) rồi lại chạy về Ba Việt (thuộc Vĩnh Long), còn Thái Thượng Vương thì chạy về Long Xuyên. Nhưng chẳng bao lâu Nguyễn Huệ đem quân đuổi bắt được cả Thái Thượng Vương và Tân Chính Vương, đem giết đi.

«Nguyễn Lữ và Nguyễn Huệ lấy xong đất Gia định, để tổng đốc Chu ở lại trấn thủ, rồi đem quân về Quý Nhơn. Qua năm sau là năm Mậu Tuất (1778) Nguyễn Nhạc tự xưng đế hiệu, đặt niên hiệu là Thái Đức, gọi thành Đồ Bàn là Hoàng Đế Thành, phong cho Nguyễn Lữ làm Tiết chế, Nguyễn Huệ làm Long Nhương tướng quân.

Thế là áo vải phủ ngại vàng!
Vinh quang thay cho bản thân của anh em Nhạc!

Nhưng cũng oan uổng thay cho sự nghiệp của ba mặt hào kiệt, đáng lý ra phải thành anh hùng giải phóng nhân dân, mà chỉ vì không thoát nổi cái mộng vương bá nên một sớm đã hóa ra «gông cùm» của đại chúng!
Và từ đó họ Hồ Phi càng thành danh bao nhiêu thì anh em Nhạc-Lữ-Huệ lại không thành nhân bấy nhiêu: thì đây! chú vợ (là Huệ) chắc phải có lệnh của anh (là Nhạc) mới ra tay hạ sát cháu rể (là Đông Cung). Và, cụ thể, còn vô vàn những vụ to tát và thảm khốc hơn nữa, hơn mãi thì mới giữ nổi ngại vàng phong kiến chứ?

Và Nhạc đã đạt nổi giấc mộng: Hòa Cả Làng để đánh cả làng!

KỶ SAU:
Mở đường cho đế quốc

ĐÔI MỜI số 161

ĐÔI MỜI số 161

ĐÔI MỜI số 161

Vấn đề mở một cuộc triển lãm nhiếp ảnh

PHỎNG VẤN NG. CAO-ĐÀM

TRÊN báo Đời Mới, bạn Nghiêm Vĩnh Cần đã một lần hỏi hào các nhà nhiếp ảnh góp sức mở một cuộc triển lãm ảnh «Danh Lam thắng cảnh của đất nước» tại Saigon. Đây là một việc rất đáng làm để nhân dân Bắc Trung Nam để thông cảm và thương quý nhau.

Muốn biết sự hưởng ứng của giới nhiếp ảnh ra sao, chúng tôi tìm gặp ông Nguyễn Cao Đàm là người có tên tuổi trong làng nhiếp ảnh. Ông ở trong ban tổ chức những cuộc Triển Lãm Hà Nội mấy năm qua và tác phẩm của ông đã được nhận trưng bày ở các thành phố lớn trên thế giới: Paris, Bordeaux (Pháp), New York, Mexico (Mỹ), Lucerne (Thụy Sĩ), New Delhi (Ấn độ), Melbourne (Úc), Copenhagen (Đan Mạch), Bologne (Ý), Bandoeng, (Nam Dương), Worcester (Anh) v.v.v.

Ông cho biết ông rất tán thành ý kiến của ông Vĩnh Cần, bạn thân với ông. Ông nói:

— «Nhiếp ảnh là một ngành của văn nghệ. Cơm gạo cần cho thể xác thì văn nghệ cần cho tinh thần như thế.

—Tháp Rùa Hà Nội thơ mộng, Hương Giang lặng lẽ, đồng ruộng phi nhiêu của Nam Việt, những danh lam thắng cảnh của đất nước, những phong cảnh đó phải trưng bày để ai cũng có thể «xem» mà khỏi phải «đi đến».

Ông nói thêm:

— Tôi còn muốn cuộc Triển lãm được tổ chức với phạm vi rộng rãi



NGUYỄN CAO ĐÀM

hơn là chỉ có phong cảnh, sinh hoạt của từng vùng, nhân vật của từng nơi, những nét tươi vui cùng những rên xiết của con người, nghĩa là tất cả những cái gì phản ánh được xã hội cũng cần phải được ghi và trưng bày. Có như vậy, sự thông cảm mới vào bề sâu và mới mong kiến toàn được.

Thấy ông ở Bắc vừa đặt chân tới đây còn mệt mỏi, chúng tôi cáo lui. Ông niềm nở bắt tay chúng tôi với một lời thành thực:

— Tôi vốn yêu nghệ thuật nhiếp ảnh. Bất cứ một ai cùng quan điểm đó cũng là bạn tôi và bất cứ nơi nào có tổ chức về nhiếp ảnh nghệ thuật, tôi cũng hoan nghênh và sẵn sàng hợp tác.

PHỎNG VIÊN

CÙNG CÁC BẠN MỘ

VÔ TUYẾN ĐIỆN

Các bạn muốn ráp máy VÔ TUYẾN ĐIỆN để dùng với phương pháp giản dị. Các bạn muốn sửa chữa máy thâu thanh mau lẹ theo phương pháp tối tân. Xin đón xem quyền sách:

VÔ TUYẾN ĐIỆN

THỰC HÀNH VÀ SỬA CHỮA CẤP TỐC

của Giáo sư LÊ VĂN KHƯƠNG

Bán sỉ và lẻ do nhà sách MAI QUANG phát hành, số 110 đường G. Guynemer Saigon (chợ cũ) và các hiệu sách toàn cõi Việt Nam.



CHUYỆN NGẮN CỦA LÊ NGUYỄN NGU

MỤ được sanh ra, cũng là do một sự bất đắc dĩ. Người mẹ sau chín tháng mười ngày mang nặng, có lẽ không muốn mụ ra chào đời. Theo hàng xóm kể lại thì đầu mụ là giòong giống nhà quan kia đấy.

Nguyên là một ngày, mẹ của mụ đi chợ qua công huyện. Ông huyện sở tại thấy « ngon » mắt, cho lính ra bắt vào tư dinh. Để cho lúc ra về phải « ề ề », nhục nhả » chín tháng mười ngày rồi sinh ra mụ. Mấy lần làng xóm đã chửi « ngả vạ » bà mẹ ấy, nhưng sau nhờ dân chúng thương tình tha cho, chứ những ông tiền chủ, lý trưởng thì muốn gót gây bồi vôi, vì việc quan huyện đã gieo vào người mẹ mụ giòong máu của quan.

Để mụ ra bà mẹ mấy phen đã toan quăng mụ ra đồng cho chết co ở ngoài đó. Nhưng rồi không biết nghĩ thế nào lại nuôi mụ thành người.

Dù rằng bố dượng mụ có « bên trọng bên khinh » nghĩa là ông qui con ông hơn mụ, mụ vẫn thấy rằng ông này vẫn tốt hơn bố thực, người mà không bao giờ mụ thấy mặt.

Lớn lên trong đau khổ, mười ba tuổi, mụ được bố dượng cho lên tỉnh làm con sen. Lúc ra đi mụ cứ đinh ninh rằng lên tỉnh hẳn phen này sướng được đi ở nhà quan kia mà.

Mụ được đưa vào một tòa nhà đồ sộ, có một đàn chó hung dữ, có một bà mệnh phụ mặt tròn phèn phẹt, thân hình nung núc những thịt và người đàn ông thì (chà!) một khối thịt bự!

Mụ ở nhà quan, làm nghề súc ống nhỏ, đồ cầu tiêu, ăn uống kẻ cũng tương đối sung sướng. Nhưng chưa sung sướng bằng hai con Ki Ki và Tô Tô đầu nhỏ. Tuy thế, nếu không có lũ trẻ con quái ác con chủ, thì mụ cũng hài lòng, chán rồi! Lũ trẻ này hành hạ ghê mụ lắm. Mụ còn nhớ rằng một hôm, cậu công tử bé nhất thấy mụ ngồi gọt khoai, cứ muốn nghịch dao. Mụ không cho cậu nghịch, không phải vì mụ thương cậu bé đứt tay đâu, nhưng mụ sợ đưa dao cho cậu, nhớ cậu đứt tay thì mụ ốm đòn.

Thấy cậu công tử khóc vì không được chơi dao, bà lớn quát âm lên:

— Con ranh con! Mày làm gì cậu đấy, liệu hồn!

— Dạ thưa bà lớn, cậu muốn chơi dao con không dám đưa nên cậu khóc.

— Hừ ai cho phép mày trái ý cậu?

Thế là bắt buộc mụ phải đưa dao cho công tử. Và chơi dao lẽ tất nhiên cậu phải đứt tay. Cậu đứt tay rồi khóc âm ỉ.

Bà lớn thấy thế quát mắt lên quát:

— Hà mày giết con bà! Con khốn nạn, mày làm cho nó máu chảy đầm đìa thế kia à? Thế này, không khéo phải xe đi nhà thương mất.

Thật quả, cậu công tử chỉ bị chảy vài ba giọt máu thì mụ đã lấy thuốc lau dặt vào, cầm máu ngay rồi. Thấy con khóc thét lên vì thuốc lau dặt vào chỗ đứt tay hơi sót, bà lớn cúi tiết vác thanh củi tạ, phang mụ túi bụi. Một trận đòn mề toi đến với mụ.

Cuộc sống ở thành thị của mụ cứ dần chìm trong khổ ải mãi, mụ thấy cũng quen. Nhưng một đêm, một đêm trời rét xù Bắc, rét như cắt thịt, mụ đắp chiếu manh, nằm thao thức bỗng nghe tiếng guốc lệt sệt ở trên nhà đi xuống bếp chỗ mụ ngủ. Và một « bóng ma » tiến vào chỗ mụ ngủ để bắt buộc mụ nhận ơn mưa móc phá tan đời khổ ải.

Sáng dậy, mụ thấy mấy tờ giấy bạc



một trăm năm toi tả bên người. Mụ thấy lòng tấm tức, muốn khóc lên thành tiếng, nhưng nước mắt chảy ra ràn rụa mà mụ không khóc được.

Không biết ông chủ mưu mụ gì mà vừa mới ngủ dậy, mụ đã bị bà chủ nắm tóc lôi lên nhà quát âm ỉ:

— Con này gớm thật, đêm hôm qua mày lên buồng ông mớ ví lấy tiền phải không?

— Dạ thưa bà con chẳng hiểu gì hết. Đêm qua, con ngủ một giấc đến sáng, con có biết gì về tiền nong đâu!

Mụ hơi đỏ mặt; Nhưng chẳng lẽ lại phanh phui chuyện khi ấy ra.

— Thôi được, Quyền, mày ra khám con ranh con kia cho tao.

Mụ bị cậu con trai bà chủ khám các túi rồi, Quyền lôi ra ở trong cặp quần mụ mấy tờ giấy bạc một trăm đưa cho mẹ. Bà chủ găm lên the the và xĩa xỏi vào mặt mụ.

— Hừ tiền ở đâu đấy, gái dẽ già mồm nữa thôi?

Thế là mụ bị một trận đòn. Những củi tạ phang túi bụi những mũi giày tây dả vào mụ liên tiếp.

Tỉnh dậy mụ thấy nằm ở nhà thương. Mấy tháng khỏi bệnh, người lại hồng hào, đẹp phây phây. Thầy y tá rung cảm, nghĩ ý muốn làm lại cuộc đời cho mụ. Thấy người quân tử cư mang, mụ nghe theo.

Ái ngờ xây tổ ấm với thầy y tá chưa bao lâu thì vợ thầy đến phá tan hoang và ban cho mụ một trận đòn. Mụ bơ vơ ở giữa ngã đường gai góc, một đêm ngủ ở công viên bụng đói dạ khát, thần phải liều.

Cảnh binh bảo tục đêm ấy bắt mụ. Cùng chung số phận với mụ có tới trên một trăm người bị gọi là « gái ăn sương ».

Thế là từ con dẽ vì đói khát, mụ được biến thành một con dẽ thực thụ ám no. Đời mụ toi tả với gió đập mưa vùi. Có lúc mụ cười như điên, nhìn những ngoại nhân đánh nhau vì tranh cướp mụ.

Nhưng rồi thời gian đã hủy thề mụ và ban cho mụ hai đứa con. Một đứa đi theo ngoại bang trắng, một đứa đi theo ngoại bang vàng.

Một ngày kia mụ về quê chơi. Ngủ lại ở quê một đêm mụ bỗng nảy ra trong tâm tưởng tình duyên ái què hương. Hỡi ơi! giữa lúc này cuộc giao tranh của bè phái hai đứa con mụ xảy ra. Một viên đạn lạc bỗng trúng vào người mụ và đưa hồn mụ về địa ngục.

Mụ kiên! Mụ kiên! Trần gian mụ đã từng qua với chưa sót. Địa ngục chắc là mụ cũng chẳng ưa, nhưng cứ ở may ra.

LÊ NGUYỄN NGU

ĐỜI MỚI số 161

NHỮNG NGÀY CUỐI CÙNG Ở HẢI PHÒNG

BẮT ĐẦU từ tháng giêng năm 1955 thành phố Hải phòng chìm đắm trong buồn tẻ. Hè phố người qua nhớn nhác, nhà nhà cửa đóng âm ư. Chín phần mười các hiệu buôn đã gần như ngừng hoạt động. Phố xá Hải phòng hầu như im lìm trong lơ lửng. Cách đây ba tháng phố Cầu đất đường Bonnal nhộn nhịp sầm uất bao nhiêu thì bây giờ tẻ lạnh cô quạnh bấy nhiêu. Đường phố Hải phòng vắng vẻ quá. Còn đâu áo màu bay phấp phới, xe đạp qua nhộn nhịp. Trò du hí của thành phố Hải phòng gần như hết. Mấy gánh hát cải lương lớn như Kim Chung, Bích Hợp đã lần lượt nổi bước

nhau vô Nam cả. Mấy rạp chiếu bóng lớn cũng rục rịch đóng cửa, ngừng hoạt động. Đường phố Hải phòng rợp bóng quân nhân và dân di cư. Màu ka ki có nhẽ đã nhuộm vàng đường phố. Đâu, cũng thấy quân nhân và quân nhân. Đâu đường này dăm ba chú lính tây đen nhọ chảo. Cuối phố kia vài ba cậu lính lê dương bạch diện.

Phố Đông Kinh, phố Khách giờ có lẽ là những phố buồn tẻ nhất. Chín phần mười những cửa hiệu của Hoa Kiều và Ấn Kiều đã đóng cửa để vô Nam.

Ở trước cửa nhà hát lớn người và người chen chúc nhau đến xin giấy vô Nam. Có người hàng hai ba ngày mới xin được giấy, nhưng không một ai nản chí cả. Ở cửa các hãng vận tải cũng không kém phần đông đúc. Rương nhỏ, rương lớn xếp hàng nhau để lên đường vô Nam. Đường phố Hải phòng mù mịt lên vì những chiếc xe nhà binh chạy rồn rập không chừng độ. Xe cộ của Hải phòng có nhẽ, giờ chỉ còn có ôtô của nhà binh, xe đạp, xích lô, ôtô tư nhân đã vô Nam gần hết.

Hải phòng chỉ còn hoạt động ở chỗ chợ giới. Bất cứ chỗ nào giờ cũng là chợ giới cả. Một bãi cỏ hoang, một hè phố rộng, có thể là chợ giới rồi. Hàng trăm hàng nghìn chợ giới xuất hiện ở Hải phòng với những bàn ghế tủ sập và các đồ lặt vặt quần áo rét. Nhưng chợ giới sầm uất nhất vẫn là chợ giới tám gian. Chợ giới tám gian là chỗ tập

trung của các chợ giới chợ con, chợ hàng hoa, bãi đất hoang trước cửa nhà hát lớn. Các đồ đạc bán ở chợ giới thì giá rẻ vô cùng. Một cái radio năm đến nhăm hiệu phi lip chỉ ba bốn trăm. Một cái tủ chè và một cái sập gu chân qui dạ cả cần thận chỉ một ngàn bạc.

Những người bán đồ gỗ ở chợ giới đang lâm vào tình trạng khủng hoảng vô cùng. Hôm qua vừa mua một cái tủ chè, ba trăm hôm nay có người tới gạ bán hai trăm một cái lại còn đẹp

hơn cái hôm qua nhiều. Ngày mai rất có thể lại có người tới gạ bán một trăm bạc một

cái tủ chè đẹp không kém gì.

Những người buôn đồ gỗ ở chợ giới Hải phòng bây giờ không dám mua nữa, đang hối hả bán tổng tạng đi những hàng còn đọng lại để thu vốn về sửa soạn ra đi.

Những hàng hóa mà hiện giờ có thể tiêu thụ ở Hải phòng được đều là những thứ hàng hóa bị nhà cầm quyền địa phương cấm.

Món ét săng là món những con buôn chợ đen thích nhất. Nhưng mà món này ở Hải phòng khó mua vô cùng. Ét săng ở Hải phòng bị nhà cầm quyền địa phương cấm mang về Hà Nội và hạn chế tiêu thụ gắt gao. Mỗi một cây ét săng có một quân nhân ngồi gác để kiểm soát công việc bán ét săng của nhà buôn. Đá lửa, vải kaki, sầm lốp xe máy, thuốc tây, những món này cũng có nhiều người tiêu thụ nhưng cũng bị cấm mang về Hà Nội thành ra không có thị trường. Chợ giới bán xe máy là chỗ nhộn nhịp nhất. Xe máy cũ, xe máy mới lũ lượt xếp hàng dọc, ngang trên bãi đất hoang khu nhà Viện trợ Mỹ sau ga Hải phòng. Ở đây có những ông lái buôn từ Thanh Hóa về, Thái Nguyên xuống.

Có một điều khá khôi hài là xe máy dầu rẻ hơn xe máy thường mà không có người mua vì ở khu Việt cộng kiểm soát không có ét săng để chạy xe máy dầu. Sách vở ở chợ giới Hải phòng sao mà rẻ rúng thế. Một quyển tự vị Larousse chỉ mười đồng. Ấy là sách học sinh ngữ còn bán được giá đấy.

Tiểu thuyết thì năm đồng có thể mua được ba quyển, mỗi quyển dày vài trăm trang.

Mức sinh hoạt của người dân thành phố Hải phòng tương đối dễ chịu. Một con gà mái ghe chỉ độ hai chục, một con vịt lợn chỉ độ hơn ba chục. Gạo ở Hải phòng tương đối không lấy gì làm đắt lắm.

Trong những ngày cuối cùng thành phố Hải phòng không có lộn xộn như thành phố Hà nội ngày xưa. Đêm đêm dân chúng ngủ yên giấc chứ không đến nỗi thảng thốt trong đe dọa hoặc ỉnh tai lên vì những tiếng phèng phèng cấp cứu của nhà bị tổng tiền như Hà nội trong những ngày cuối cùng. Trước giờ giới nghiêm ngoài đường phố vẫn có người đi chơi đêm. Bến đò Bình, thuyền vãn đậu san sát và Chợ Sắt tương đối vẫn đông người. Một cái thú vị nữa cho dân chúng Hải phòng là họ vẫn được nghe tiếng nói thân yêu của đài phát thanh, nhất là tiếng ngâm thơ sang sảng của Quỳnh Hương. Không như Hà nội thừa trước, những ngày cuối cùng im lìm trong đe dọa ngỡ ngàng trong hoang vắng.

Người dân Hải phòng có vẻ bình thần lắm. Có nhẽ vì đã dằn dặt với nhiều thử thách rồi nên họ mặc xác thời cuộc. Cả thành phố chỉ có một tờ báo mà rất ít người đọc. Phải chăng họ bận công việc sửa soạn ra đi nên quên cả đọc báo.

Mỗi ngày một chuyến tàu (xe lửa) từ Hà nội xuống mang theo ít ra là vài ba trăm người tìm đường vô Nam. Những người này thì có vẻ sôi nổi lắm. Nhờ họ mà một số dân lừng chừng ở Hải phòng đã vô Nam.

Mũ lá gồi và dép Bình trị Thiên đã thấy thấp thoáng ở ngoài phố những xem chừng quần chừng có vẻ thờ ơ với những món này.

Chiều chiều trên đường Bonnal vẫn còn thấp thoáng dăm ả phàn son cặp tay ngoại nhân đi chơi phố. Nhưng Quán Bà Máu nhộn nhịp dần tiếng phách đã im. Thỉnh thoảng chỉ có vài điệu nhạ: ngoại lại nổi lên một cách dậm dật và dư âm tan vào đêm tối loảng đảng. Ngoài bến sáu kho ngày nào cũng nhộn nhịp người. Người và người chen nhau nổi hàng đứng bên những rương hành lý chờ lượt xuống tàu ra đi.

Sáng sáng dân Hải phòng lũ lượt kéo đến tòa thị chính chờ ô tô đi lên sân mây bay.

Trong những ngày cuối cùng của thành phố Hải phòng dân chúng có vẻ lạng lẽ lắm nhưng vẫn hoạt động.

(Xem tiếp trang 50)

TRANG 33

CHIỀU NAY thần thờ ngồi bên sông cửa Em tôi phóng tầm mắt xa xăm, ngoài kia đồng nội cỏ vàng ươm, bóng tà dương kéo lê thê, không trung màu tím nhạt, tiếng sáo diều nhà ai còn réo rắt vì vu... Đứng nhìn Em tôi đang lẳng hồn trong điệu nhạc buồn của vũ trụ ấy, tôi không khỏi hiềm lây và đăm... mơ mộng, triết lý vẩn vơ.

Nếu người ta nhìn Em tôi trong phút thả hồn theo gió chiều nhẹ phiêu diêu mộng trời cao đất rộng thì người ta sẽ nói Em tôi mơ mộng quá !!

Đến đây tôi xin mạn phép đáp liền: « Không đâu. Chính tôi mơ mộng hơn nhiều ». Ừ, vì thế nên thì nhân thì nhiều mà nữ thì nhân có ít. Một lẽ không phải là vì có đây sao?

Tôi còn nhớ hồi nào, khi dòng đời tôi xoay biến, tôi được dịp sống ở một đô thành hoa lệ, bên làn nước xanh mơ ngấm bóng tháp chùa, có nhịp cầu cong cong, có những con đường tráng nhựa xanh bóng, những hàng cây cao vút thon thon, cứ mỗi độ gió thu về là một mùa vàng lá.

Lá vàng rơi, lá rơi... sao mà đẹp lạ. Đi trong lá rơi sao tôi thấy tôi vui ghê. Đàng xa đoàn thiếu nữ tung tăng đùa trông gió, trong nắng và trong lá rơi. Lá rơi phủ đầy đường, từng trận rồi từng trận, xuống cả trên những mái tóc nghịch ngợm vui tươi, cả trên những mái tóc hai màu trang nghiêm thả lướt. Tôi say trong nắng, say theo từng chiếc lá rơi, quên cả đang đi trên đại lộ! Tiếng xe thắng phanh sau kéo lê, nghe rộn người, tôi nhìn lại, hú hồn! thật là người ta còn thương tôi không nỡ dè chết chết một con người đang lúc mơ! Thế rồi Em tôi đi cạnh tôi tôi vào lề đường chế nhạo. Tôi đã bị chiếc xe làm tỉnh mà Em tôi lại bắt đầu dội nước đá vào đầu tôi. Ừ, chả khác gì.

Thưa các bạn, Em tôi và tất cả các cô thực tế lắm. Các bạn biết Em tôi nhìn lá rơi mà bảo sao không? Đơn giản và dễ hiểu lắm: Em tôi nhìn lá vàng rơi nhiều quá, đôi mắt sáng lên, hai tay đón bắt những chiếc lá xoay xoay là bay. Ôi! Một bức tranh, cả một bức tranh muôn màu và đủ điệu. Thế rồi Em tôi vỗ một ngón tay ra từng mảnh và mỉm cười: — « Lá khô ghê, giá như rụng cho thật nhiều quét lại mà đốt cơm thì tuyệt ». Nghe câu ấy tôi giật mình tỉnh mộng và trầm ngâm... triết lý. Tôi cần nhắc ai « thực » hơn ai? Hôm ấy Em tôi ra về không đồng ý đăm ghét tôi và giận tôi suốt mấy ngày.

Em tôi thế đấy, tôi có thể nói chắc chắn là Em tôi « thực tế » hơn tôi nhiều và thực tế nhiều, thực tế lắm.

Rồi một hôm xuôi về Trung, sống mơ màng bên dòng sông Hương và tiếng thông reo vì vu của thành phố lìm lìm xứng danh là Đế đô, tôi được dịp đi chơi nhiều cùng Em tôi và các bạn của Em tôi, — chắc chắn là các cô gái rồi —. Trên một chuyến tàu vào Nam, tôi được nhìn bao cảnh đẹp hùng tráng của núi rừng thẳm u, bao cảnh đẹp lung linh, bao la của sông biển mênh mông. Giữa một đoạn núi rừng thưa thớt, cỏ cây tươi tốt, lau lách mọc um tùm. Có những chòm lau và hoa dót nở trắng cả một vùng, theo gió chiều hiu hắt, ngả sà sà phát phà, trắng như tuyết. Tôi lay vai Em tôi và buột miệng: « Ô! đẹp quá, trắng mất như tơ ». Em tôi như không muốn làm tôi cụt hứng, cười im lặng. Các cô bạn Em tôi, nghe không rõ vì tiếng tôi đàn trong gió và chìm trong tiếng máy tàu ầm ầm.

Các cô nhìn ra ngoài nơi mà tôi đã « xây mộng và mơ »

ấy diêm tĩnh và chậm rãi như tiếc nuối: « Ừ, tốt quá nhỉ. Giá như ở gần nhà bọn mình, cắt vào phơi mà làm chổi quét nhà tối lắm đấy Nhung nhỉ. » Các cô khác biểu đồng tình: « Ừ, chổi quét sạch bụi lắm chả kém gì chổi lông gà !! »

Các bạn thấy chưa? Mộng tôi vỡ, mơ tôi tan. Tôi ước quá tự nghĩ: Sao trong những thân hình mảnh mai uyển chuyển ấy không chịu chứa đựng một chất nhựa êm êm và dịu dịu?

Sao trong những đôi mắt đen như nhung, trong ngần như những giọt nước mưa và sâu như lòng nước hồ thu ấy không chịu ghi nhận những hình ảnh sáng sủa đủ màu sắc của tạo vật?

Sinh chỉ những bàn tay bé nhỏ thon thon trắng như ngà ấy, sao mà tàn nhẫn thế: nỡ tâm vò nát những ngọn lá khô rơi và đang tâm cắt những bông hoa trắng đẹp như thế kia, phơi khô, bó lại mà làm chổi!! Đành rút cuộc thực dụng trong một vài công việc của họ. Sao mà ích kỷ và thực tế quá thế. Tôi lại bị một lần nữa Em tôi và các bạn của Em tôi xô tôi vào dòng « lũa thực tế »! Tàu cứ chạy và tôi nghĩ miên man...

Thế rồi có buổi sáng đẹp nắng hồng ửng cả một bầu trời, tia nắng ươm, êm êm phủ trên cây, trên sân tường lát đá của nhà tôi đẹp như được đánh một lần phấn hồng mỏng. Nắng mơn mơn như má hồng của Em tôi. Em tôi hay hát và tiếng hát càng to, Em tôi làm việc càng hăng. Trong nhà vang tiếng hát, khe khẽ tiếng thổi sáo mồm lạt lạt và trái giọng như tiếng gáy của gà mái ăn nhấm trái ngửa khi ấy tôi đang dạo chơi ngoài hiên nhà. Tôi thấy tôi vui quá, và lòng tôi mở rộng, tôi dễ dãi và xây đời trong ánh nắng hồng tươi. Tôi đi băng qua những luống hoa sượng còn ươm ươm mầm từng lờ.

Tôi chẳng hay biết gì, tôi chỉ nhìn thấy hoa đầy vườn và hoa đầy cả tâm hồn tôi, tôi đang mơ cả một cuộc đời hoa nở. Thế rồi tôi nghe tiếng hát véo von. Tôi quay gót, tôi muốn cùng vui với người đang vui. Tôi bước nhẹ về nhà. Em tôi vừa hát vừa đổ nước lau nền nhà đá hoa sáng bóng. Em tôi lau ra tận cửa. Em tôi nhìn sân nhà mỉm cười, mắt long lanh, tiếng hát to thêm, vừa lúc ấy tôi đến, cứ thế tôi bước tràn vào, mang cả một đôi chân đất bùn rơi tung tã. Một dấu chân tôi để lại là một gáo nước vào chân tôi, tiếp theo là tiếng la thê thế...

Mộng tôi tàn, mơ tôi lại tàn. Em tôi nhăn nhó lời tôi về sự thực. Tiếc công Em tôi, tôi khẽ trách: « Nhà sạch rồi, Em chùi làm gì nữa, trời sáng nay đẹp ghê! »

Hôm ấy Em tôi giận, Em tôi ngồi ủ rũ, bỏ việc nấu cơm trưa. Tôi đói bụng quá nhăn nhó và sực nhớ đến thực tế, tôi phải làm những việc phải làm ngay trưa ấy: đi nấu cơm!!!

Đến hôm nay cũng gặp một chuyện tương tự như những chuyện trên, Em tôi giận, buồn, ngồi không nói. Tôi cố tìm hiểu nguyên do. Thì đây tôi đã hiểu và chuyện này tôi lại hiểu rõ hơn nên không viết ra đây. Tôi chỉ muốn viết ra vài câu chuyện ngày xưa cho Em tôi đọc và cười lên cho tôi khỏi mộng mơ hoài.

MINH VÂN

((RAP T))

★ CUỐN PHIM XÃ HỘI ĐƯỢC GIẢI THƯỜNG LOCARNO
★ MỘT CUỐN PHIM MÔ TẢ RÕ RỆT SỰ TÀN NHẢN, BẤT CÔNG CỦA XÃ HỘI, MÀ NẠN NHÂN LÀ MỘT THỦY THỦ GIẢI NGŨ VÀ MỘT EM BÉ MỒ CÔI.

Robbie, cậu bé mồ côi cha mẹ, rời khỏi nhà bố mẹ nuôi, hốt hoảng chạy trong các ngõ hẻm thành phố Luân Đôn vì tình nghịch đốt cháy mất mấy tấm màn cửa. Tôi bến tàu hân chạy xuống hầm một căn nhà đổ nát vì bom đạn, bất ngờ gặp một thanh niên mặt mày diêm đại, đó là Chris, người lính thủy vừa giải ngũ, trở về nhà gặp vợ ngoại tình, đã giết chết đám phụ, nằm ruối dài dưới chân gã.

Chris sợ Robbie tố cáo bèn dẫn em bé này theo. Robbie ngoan ngoãn chịu làm tất cả những việc Chris giao cho.

Vòng vây cảnh sát mỗi ngày một thắt chặt, Chris định trốn sang xứ Ecosse, ẩn náu tại nhà người anh ruột, sai Robbie tới nhà chàng lấy tiền nhưng Robbie không làm tròn phận sự vì bắt gặp cảnh sát trong nhà. Chris đành phải lên lút leo lên nóc rồi tụt xuống phòng mình. Gặp vợ đang ngủ, Chris bịt miệng, bắt vợ không được nói một tiếng nào rồi mở ngăn kéo lấy tiền bạc, leo cửa ra đi trước sự tri hô của cảnh sát.

Chris và Robbie đi lang thang trên đường quốc lộ, Robbie mặc manh áo len mới, Chris choàng áo da đắp một chuyến xe đồ về một thành phố nọ, vào nhà trọ thuê phòng ngủ. Chris dặn Robbie ở nhà rồi ra phố gọi điện thoại cho người anh ở Ecosse. Vắng mặt Chris, bà chủ trọ sửa soạn nước tắm cho Robbie rồi giờ hành lý, kiểm quần áo ngủ thay cho em bé, nhưng trong túi đựng tiền bạc có bốn năm hộp đồ ăn. Bà chủ trọ lấy làm lạ, buồn cười cho sự sắp đặt của mẹ cậu bé. Vào tắm cho Robbie, bà thấy mình mấy cậu bé đầy những vết bầm tím, kết quả của những trận đòn tàn nhẫn.

Bà hỏi về gia đình, Robbie trả lời là không có cha mẹ. Bà hỏi phải chăng Chris đánh đập, Robbie lắc đầu. Lau xong mình mấy bà mặc cho Robbie chiếc áo ngủ của người lớn... Chris về, cảm ơn bà chủ trọ rồi dục Robbie lên giường ngủ. Robbie nhảy chồm lên giường, chẳng may gạt

đổ mấy cái ly trên bàn, cậu bé chúi vào một góc chõ một hình phạt phũ phàng sắp trút lên mặt mũi, mình mẩy mình, nhưng không, Chris chậm rãi lượm ly rồi dịu dàng bảo Robbie chúi vào chân ngủ. Có lẽ lần đầu tiên trong đời, Robbie nở một nụ cười sung sướng, Robbie âu yếm nhìn Chris, tươi tỉnh:

— Hãy kể cho em nghe một chuyện cổ tích.

Tâm hồn Chris đang hoang mang nên anh trả lời gọn ghẽ:

— Anh không biết. Nhìn thấy khuôn mặt rầu rầu của

Robbie, Chris chăm thuốc hút rồi chậm rãi kể một chuyện hoang đường, nhưng chính là dĩ vãng yêu đương tàn khốc nhất của đời mình. Đến đoạn viên lính thủy đổ bộ gặp vợ không yêu mình nữa, Chris ôm mặt khóc... Robbie nước mắt chan hòa, ướt cả đôi má phính phính của Robbie.

Sớm hôm sau, Chris thấy người đưa báo tới, sai Robbie xuống lấy một tờ. Robbie vào phòng nhà chủ trọ... hai vợ chồng gã chủ vừa bàn nhau về việc báo cảnh sát bắt Chris. Bà vợ giữ Robbie lại, còn ông chồng đi gọi điện thoại. Thấy Robbie không lên, Chris chắc có chuyện, bèn lần xuống, vào buồng bà chủ trọ hỏi tờ báo, nhưng bà này nói báo chưa tới, bảo Chris cứ lên buồng, bà sẽ mang báo lên cùng với đồ ăn sáng... Chris thoáng thấy tờ báo đặt dưới mấy đĩa bánh, bà chủ chớp lấy tờ báo, vun vó tảo vào... Chris chụp lấy tờ báo trong tay bà, xem qua rồi đăm đăm chạy thẳng ra cửa sau, đẩy bà vào chuồng gà, khóa chặt cửa, chạy miết. Robbie vùng chạy theo. Chris quát đứng lại... Robbie vẫn chạy miết.

Tới con cầu, một đoàn xe lửa từ từ chạy qua, Chris nhảy xuống một toa trống... Robbie nhảy theo. Chris chạy tới, ném Robbie vào trong toa hàng, trèo theo, ôm Robbie vào lòng. Xe lửa đi tới miền xa, Chris bế Robbie tụt xuống giữa cánh đồng. Robbie đói mền, Chris trao cho cậu bé một củ « cà rốt », rồi bắt đầu một

chuyến đi dài, băng rừng, vượt đầm lầy. Cuộc đi gian lao, Robbie quá nhỏ nên ngã gục mấy lần, không lẽ nổi nữa. Chris định bỏ rơi, nhưng thấy Robbie nằm sóng soài nức nở, Chris không nỡ bỏ, đành trở lại cõng cậu bé theo.

Chris và Robbie tới Ecosse giữa một trận mưa to gió lớn Vào nhà người anh, thay quần áo rồi ăn. Chris nhìn Robbie ngón từng đĩa ba bốn miếng thịt, gã cười vang. Robbie cũng cười sung sướng. Cười được vài tiếng, Robbie gục xuống bàn, say ngủ ngay bên đĩa đồ ăn. Chris định bế Robbie vào giường thì Jacques, anh Chris, bắt buộc cả hai phải rời khỏi nhà ngay đêm nay. Mặc dầu lời khản nài của Chris, xin lưu lại một đêm, Jacques cương quyết không nhận viện lý lẽ phong tục xứ này không cho phép, Chris mong Jacques chăm sóc hộ Robbie, Jacques cũng không chịu.

Giữa đêm mưa gió, Chris cõng Robbie ra đi, lần vào ngủ đỡ trong một lâu đài đổ nát. Đợi Robbie say ngủ, Chris lần vào thành phố, nâng ô cửa sổ một nếp nhà, vào lấy được miếng bánh cùng ít kẹo thì có tiếng gõ cửa, Chris chạy vội, nép vào một xó. Ông chủ nhà xuống... viên cảnh binh báo cho biết là nhà bỏ ngõ cửa sổ. Gã chủ đóng cửa sổ rồi vào buồng khách, Chris chui vội ra rồi đóng cửa sổ lại như cũ.

Chris trở về giữa lúc Robbie hoảng hốt tỉnh dậy, chàng ôm Robbie vào lòng, thủ thủ:

— Anh sẽ kiếm chỗ gửi em để em được sống sung sướng như những trẻ em khác. Anh biết rằng em sẽ không ở được với anh nữa.

Robbie thành khẩn: — Em muốn ở mãi bên anh. Anh đã hứa rồi kia mà.

Chris ôm Robbie thêm chặt: — Ừ, em sẽ ở bên anh mãi mãi.

Sớm hôm sau, bầy chim biển đánh thức hai người dậy. Chris dắt Robbie ra khỏi lâu đài đổ nát. Chàng reo lên sung sướng vì thấy dưới núi là một hải cảng. Hai người dẫn nhau tới trong khi mọi người chài lưới đang đổ cả lên bờ.

Chris chạy xuống mở máy xuống, phóng ra khơi. Xuống đang chạy mạnh mẽ, Chris mở đồ hộp trữ trong tàu, hỏi Robbie muốn ăn gì, nhưng Robbie không, chỉ ứa nước mắt... Chris biết Robbie đã bị cảm nặng vì vượt qua quãng đường gian truân, nếu còn tiếp tục cuộc thoát ly này, tình mạng Robbie sẽ không có

(Xem tiếp trang 38)

Phê bình Nhận thức quan hệ tam quốc tế

(tiếp theo trang 27)

Vấn đề chính phong cần tu đường không ngừng, luôn luôn tầy nã, hoàn nã, luôn luôn đi sát vào hàng ngũ của Đảng, là một phút là chết, là chán nản, là phản bội phong trào, là biên chế, thủ tiêu.

Cuối cùng, cần phải phát huy một thứ tình cảm mới, say sưa với cách mạng vô sản, biến lý trí đấu tranh một lòng tin vững chắc, một thứ rượu nặng mùi, luôn luôn hăng máu say mê. Đó là cao độ của phương pháp chính phong.

Như thế là đảng Cộng sản Đệ tam đã nắm được tất cả mẫu chốt của tinh thần nhân dân, luyện tập thành những tín đồ trung thành ngoan ngoãn, sống chết theo cương lĩnh của mình.

Biết nguy hiểm mà vẫn quay cuồng, biết sa lầy mà vẫn chen chân vào, cuộc chính phong đã và đang ngự trị khắp các chur hầu Đổ.

Staline cùng các nhà lãnh đạo Cộng Sản Đệ Tam lại chỉ rõ mục đích gian giáo của mình cho các cán bộ cao cấp hay rõ:

1) Phải trau dồi đảng tính, nhờ nhận tư tưởng mọi người thành một khối đoàn nhất. Ở đây, áp lực mạnh mẽ nhất mà Staline áp dụng chính là khối người to lớn do đảng lãnh đạo. Trong Lịch Sử đảng Cộng sản Bolchévich có ghi rõ: muốn thắng chúng ta cần đúc thành một tư tưởng duy nhất bằng đơn vị vật chất của tổ chức vô sản» (trang 47). Lòng nhân dân vào khuôn khổ của mình để đàn áp các xu hướng khác, âm mưu đầu cơ tư tưởng đã phản lại tánh chất khoa học.

2.— Cũng cố chánh quyền Sô Viết. Họ khó biến tất cả các môn đệ thành những con chiên trung thành, ngoan ngoãn. Khẩu hiệu: «Đảng là mẹ, Chánh quyền là cha, Cán bộ là anh em» là một phương thức bóc lột nguy hiểm. Họ Mao đã tự thú và khéo ve vãn quần chúng: «Chúng ta không phải trở nên những thư lại đâu! Cần phải thực hành trong vài tháng, trong một, vài, ba hay năm năm thôi». Ngày nào... ngày tháng nào mà được tự do trong một chính độc tài!

3) Cải tiến việc kiến thiết cơ sở để thay đổi tất cả bộ máy hành chánh cũ, lập lên một chế độ thư lại mới, cay nghiệt hơn, sắt đá hơn. Thì khi đã bóp chặt được tư tưởng người dân thì tha hồ mà «đường mây rộng thênh thênh cử bộ, nợ tang bằng trắng

trắng vỗ tay reo».

4.) Tăng cường các cán bộ nông nghiệp, bắt họ luôn luôn nằm trên dao thớt thì đua «Ngày ngày thì đua, ngành ngành thì đua, người người thì đua, ngày nào còn thở hít được khí trời là phải thì đua». Con người cứ quay cuồng phục vụ, rối loạn hơn cả con người hợp lý hóa của Taylor hay Henri Ford nắn bóp nữa (xin con kỹ đoạn Nhân Sinh Quan về sau).

5.) Võ trang giai cấp để bảo vệ cho chánh quyền đỏ, áp dụng chiến thuật biền người, thôi thúc hy sinh bằng cách đề cao anh hùng tính, bằng chính quân, bằng tầy nã, bằng hoàn nã, bằng xác định lập trường.

Đấy, tác dụng của cuộc chính phong, mầm mống của một cuộc chính phục nhận thức quan mới, mạnh mẽ sâu độc chiến thắng loài người (tác động cả lý trí, hành động, tình cảm) huấn luyện nhân dân, cỡi lên đa số mà đạp vào thiểu số.

Những lớp người hàng hái tham gia kháng chiến dần dà bị lồng vào khung khổ mới, linh diệu hơn, tài tình hơn rồi khuất phục.

Những lớp người đứng ngoài mê man theo lý thuyết mát xít, chưa nhận thức được âm mưu thì hành độc tài (mà danh từ, lý luận khi nào cũng được khoa trương hành động thì phút sau mâu thuẫn với phút trước, sách lược, chủ trương chống đối lẫn nhau...)

Các tầng lớp quần chúng vừa rút bỏ xiềng xích phong kiến, thực dân lại rơi tòm vào một xiềng xích mới, lý trí càng bị thúc phọc, tư tưởng càng bị gò ép, bản năng phát triển một chiều. Con người bị nén từ ngoài vào (áp lực của Đảng, của cán bộ) bị đẩy từ trong ra (do kiểm thảo khắt khe, máy móc) rồi đâm ra bệ rạc, quay cuồng, thối loạn, hành động như những con người máy.

H.C.

(Còn nữa)

Tin mừng

Vừa được hồng thiếp của cô Lưu phương Thảo cho biết. Theo lệnh song thân đến ngày 3-4-55 d.l. cô sẽ làm lễ thành hôn cùng bạn Đỗ dương Thanh.

Thành thực gửi lời chúc đôi bạn Thanh Thảo chung hưởng một cuộc đời đầy hạnh phúc.

HUYỀN GIANG

Hộp thư tòa soạn

Bạn H.T.P. (Đà Nẵng):

Hai bài NÀNG NỮ CỨU THƯƠNG và TIẾC CẢNH OAI HÙNG, từ thơ rào rạt, kỹ thuật độc đáo, song từ tưởng còn thiếu hiệp. Thật đáng tiếc. Mong bạn dứt khoát về lập trường thì chúng ta sẽ có một «nhà thơ» xuất sắc.

Bạn Minh Quốc:

Đã «tìm sức sống» rồi đấy. Nhưng cần chú trọng về kỹ thuật, nhất là thơ tự do, chúng ta gặp nhau. Thân ái.

Bạn Trần Trung Lý (Quảng Trị):

Tích cực hơn kia. Mong ở bạn sự xây dựng vững chắc vì có sống, có cảm thông và có bất bình. Mến.

Bạn Ngọc Thanh (Đà Lạt):

Hồn thơ rào rạt đấy, cần chú trọng thêm về kỹ thuật nhất là bài C.M.Đ.

Bạn Mạc Huyền Ly:

Chừng đó thôi ư? Sang mùa xây dựng đấy.

Bạn Tôn Thất Chúc:

Cảm ơn thiện chí. Qua giai đoạn này, hướng dẫn thì hơn. Nếu được xem C.Đ. thì hay quá. Còn hội ý! Thân ái.

Bạn Hương Quy (Đà Nẵng):

Công việc học tập tiến hành chứ. Tòa soạn vẫn trông chờ ở anh chị em học sinh.

Bạn Thế Viễn (Huế):

Chuyển hướng à! Đang xem. Giúp đỡ cho cơ quan văn nghệ nào cũng mừng cả. Cảm thông.

Bạn Phong Sơn (Tứ Phong):

Sắp xuất bản à. Thơ P.S. chuyển sang luận đề rồi đấy. Hòa thêm tình cảm đôi dào vào. Tòa soạn hướng về các bạn bốn phương.

Bạn Phạt (Vĩnh Long):

Cảm ơn bạn đã gửi tặng ảnh. Nếu làm hình bia thì phải ảnh cỡ lớn thì bản kèm mới đẹp (18x24) và phóng đại trên giấy láng hoặc Mègaltra, tránh giấy lụa. Sẵn sàng đăng bài của bạn. Đợi. Thân mến.

Bạn Thanh Tùng (Nhatrang):

Đẹp lắm. Chứng tỏ rằng kỹ thuật rất vững. Ảnh lớn làm hình bia thì mới đẹp. Sẽ lần lượt đăng. Mong tiếp nhận. Cảm ơn.

Bạn Dương Minh Ninh (Nhatrang):

khuôn khổ hẹp, không như chuyên môn. Bạn gửi đính chính về nhà xuất bản đó. Thân mến.

Bạn Nguyễn Hùng Sơn (Xiêngkhoa):

Đã nhận đủ. Yên tâm. Nếu khả quan xin chiều ý bạn.

Bạn Thủy Hương (Sài Gòn):

Đúng như vậy. bạn cứ gửi thư về tòa soạn. Lần lượt đăng.

Bạn Lê Công Mạnh (Sài Gòn):

Xin giới thiệu Đỗ Thạch Liên chủ trương văn nghệ báo Dân Chủ (165, đại lộ de la Somme).

TỪ DE GAULLE ĐẾN WEYGAND

(tiếp theo trang 10)

Cuộc đàm thoại vô hiệu quả.

Weygand trả lời những việc mà De Gaulle vừa thuật:

«Trong những lời của tôi đã nói ra, không có câu nào khiến đại tướng De Gaulle có thể ngộ nhận rằng tôi «nhân nhện mà ứng chịu cuộc bại trận và quyết định đình chiến». Hôm ấy là chiều hôm thứ tư của trận ác liệt Aisne và La Somme...

«Tôi phản đối sự thất thiết của cuộc đàm thoại mà đại tướng thuật lại với những luận điệu như giọng trong bi kịch của Corneille. Hồi ấy tôi đâu có chịu dung thứ sự khiếm nhã.

«Và lại trong cuộc hội kiến ấy không có lúc nào bàn đến thái độ của nước Anh và cuộc thương thuyết với Đức. Còn về cái cười của tôi nếu có về thất vọng là vì tôi đã không thể nào kéo một người trở về thật trạng của lúc bấy giờ, một người tách ra khỏi thật trạng và ăn nói bông lông».

Hội đồng đồng minh cuối cùng

Xế chiều 11 tháng 6, hai ông Churchill và Eden qua Briare, tới lâu đài Muguet, nơi nhóm lần chót Hội đồng tối cao đồng minh.

Một cuộc nhóm bí mật! Churchill xác nhận rằng nước Anh tiếp tục chiến đấu song không thể cung cấp cho nước Pháp viện binh đầy đủ và cấp tốc. Hôm sau, tại Hội đồng tổng

trưởng nhóm ở lâu đài Cangey, đại tướng Weygand yêu cầu ký kết đình chiến.

De Gaulle diễn tả việc ấy như sau: «Đại tướng Weygand tỏ sự lo nghĩ của ông là thanh toán hết sức gấp trận đánh và cả cuộc chiến tranh.

«Dựa vào những phức tạp của các tướng Georges và Besson, ông bày tỏ trước hội đồng tối cao đồng minh một cảnh tượng về tình thế binh bị như không còn hy vọng gì. Lời kết luận của ông là phải chấm dứt cuộc thử thách, vì cơ cấu quân sự có thể sụp đổ bất ngờ, mở đường cho hỗn loạn và cách mạng. Thống chế Pétain phụ họa thêm, cho tăng gia sự bi quan...

«Còn về phần tôi, tôi nghĩ đến mai hậu, tôi ước lượng được rằng các lời nói viên vông ấy chẳng ích lợi gì hết vì nó không nhắm mục tiêu là giải pháp duy nhất có giá trị: giải pháp lập lại tình thế ở hải ngoại.»

Weygand cãi lại De Gaulle:

«Chuyện ông thuật lại vừa thiếu sót, mập mờ, thiên lệch và không đúng sự thật.»

Weygand viện ra tờ vi bằng buổi nhóm trong đó ông tuyên bố:

«Chúng ta đang ở trong 15 phút cuối cùng của chiến trận. Không có gì tỏ ra rằng chúng ta không thể thắng trong khắc đồng hồ chót ấy, vì vậy sự viện trợ cho chúng tôi thật là tối cần. Nhưng nếu cơ cấu quân

sự bị sụp đổ, thì không còn hy vọng gì gây dựng lại, vì chúng ta không có gì ở hậu phương».

Weygand nhấn mạnh rằng «cùng trong buổi nhóm ấy, Churchill tuyên bố không thể gởi không quân Anh giúp nước Pháp.» Ông kết luận rằng: «Những lời tuyên bố của tôi có tánh cách hoàn toàn binh bị và không bao giờ đá động đến hỗn loạn và cách mạng.»

Đình chiến, đầu hàng?

Ngày 15-6 chánh phủ Pháp lui về Bordeaux, Đại tướng Weygand nhấn mạnh ở Hội đồng Tổng trưởng về sự đình chiến.

Thủ tướng Paul Reynaud được một số tổng trưởng ủng hộ, chủ trương rằng chỉ nên có cuộc kết thúc binh bị như kiểu của quân đội Hòa lan, còn chánh phủ không nên đình chiến và sẽ tiếp tục chiến đấu ở hải ngoại. Weygand từ chối biện pháp ấy và xin từ chức song đến chiều ngày 16-6, Thủ tướng Reynaud từ chức và Thống chế Pétain là người chủ trương đình chiến lên cầm quyền. De Gaulle viết:

«Vị tổng tư lệnh muốn tìm ngõ thoát thích hợp với sở năng ông, là sự đầu hàng. Nhưng vì ông không muốn lãnh trách nhiệm nên ông cố hoạt động sao để lôi cuốn chánh quyền vào đấy.»

Weygand đáp lại:

«De Gaulle đã dùng danh từ mơ hồ nên có tiếng «đầu hàng» thay vì tiếng «đình chiến». Đúng ra ngày 15-6 tôi đã từ chối sự đầu hàng vì nó làm ô danh quân đội. Tôi đã nói với Paul Reynaud rằng chánh phủ không thể nghĩ đến việc bỏ lãnh thổ quốc gia trong giờ sống chết và không chia sẻ số phận của quần chúng».

Trên đây là vài đoạn hào hứng, trích dịch ra để hiển bạn đọc phân đoán phong độ của hai nhơn vật. Lời phê bình xin nhường quý bạn.

NHÀ CHIẾC TỰ

HUỲNH MINH

tác giả quyền đời người trong nét bút

Mã quý Ngài đã nghe danh tài đoán chữ ký được cả ngàn bức thư của các giới gởi về xem và khen-tặng.

Dám quả quyết nói thắng cuộc đời, sang hay hèn, thành công hay thất bại.

NHẬN TRẢ LỜI BẰNG THƠ

Dành riêng cho quý độc giả hưởng giá xem đặc biệt có đồng gởi bằng thư phiếu, hoặc đủ số tem 60đ, nội trong mười ngày quý Ngài sẽ nhận được bản đoán chữ ký.

Địa chỉ:

150/9 Frère Louis—SAIGON

TRANG 37

Tóc đẹp thêm duyên



Các Bà các Cô muốn được tóc uốn khéo, đẹp, giữ lâu, hãy đến:

Tiệm uốn tóc TRUNG QUỐC
Đường Đồng Khánh (Thủy binh)
số 216 Cholon.

Tiệm uốn tóc THƯỢNG HẢI
60 đường Jaccaré Cholon.

Tiệm HONG KONG
Đường Đồng Khánh số 256
sẽ làm các bà các cô được hài lòng và sẽ vui vẻ trở lại.

ĐỜI MỚI số 161

TRANG 36

ĐỜI MỚI số 161

ĐALAT MUÔN MÀU

(Tiếp theo trang 29)

sức chán, tất cả chỉ có dịch Việt ra Pháp, Pháp ra Việt và tập đặt câu (?) Học sinh đệ nhị, sắp thi «bắc» mà đang còn tập đặt câu tiếng Việt, đủ hiểu trình độ Việt ngữ thế lương đến bực nào!

Sinh hoạt văn nghệ cùng trình độ Việt ngữ trống rỗng, tôi xoay sang hỏi các cậu về sinh hoạt giáo sư. Một cậu từ tốn trả lời:

— Giáo sư đều là Pháp cả. Cũng có ông bà dạy tận tâm, khe khát, cũng có ông bà giảng tràng giang đại hải cho hết giờ. Có một điều hơi bi đỗi là giáo sư tranh nhau dạy tư. Có một giáo sư Sư dạy tư Pháp vẫn ở trường, đang dạy thì có tiếng gõ cửa, một giáo sư Pháp chuyên môn vào hỏi là tại sao xưa nay ông dạy Sư mà bây giờ ông dám dạy tư Pháp để cướp hết học sinh của tôi? Và cứ thế hai ông cãi nhau, ngay trước mặt học sinh và học sinh tuân tự ra về!

Nghe nói là lương ông bà cũng lớn lắm, có xe hơi đi dạy mà sao còn tranh nhau khùng khiếp đến thế? Và chẳng hiểu phép xã giao, ông bà để ở chỗ nào? Thật «con sâu làm rầu nồi canh», xấu lây cả cho những người có tiếng là lịch thiệp, văn minh nhất nhì thế giới!

Qua phần giáo sư, tôi hỏi các cậu về quan niệm học của học sinh. Một cậu cười mỉm trả lời:

— Hầu hết đều chẳng có ý thức gì cả. Học chỉ cốt lấy mảnh bằng. Lấy xong mảnh bằng là có thể quên hết. Ôm khư khư lấy mảnh bằng để chiêm ngưỡng và mãn nguyện!

Chính ngay các giáo sư đã nhiều

lần chỉ trích, than phiền về quan niệm học của học sinh mình.

Quan niệm học như vậy tất nhiên phải nảy ra nguyên vọng, hoài bão bác sĩ, kỹ sư, vợ đẹp con khôn, xe hơi nhà lầu và... tạnh!

Còn một số rất nhỏ có đôi chút ý thức là tuy học trường Tây nhưng cố gắng học hỏi, đọc sách báo Việt. Học cái hay của họ để hướng về phục vụ cho quê hương, xứ sở.

Một số nữa chỉ chực phá ngang, nhảy vào trường võ bị, hoặc vào Thủ Đức.

Về trình độ chính trị thì hết sức thấp kém, hầu như mù tịt, không biết tình hình Đông, Tây ra sao cả.

Với quan niệm học tập bằng cấp, kèm theo trí suy luận nông cạn, tầng lớp học sinh đó về sau sẽ có thể biến thành những «ông tây bà đầm da vàng, mũ tẹt!»

Còn một chuyện cần nói nữa là ra phố hoặc ở những nơi công cộng, một số lớn anh chị học sinh Việt nhà ta vẫn nói tiếng «xảo quốc» thao thao bất tuyệt... coi thiên hạ như rơm như rác... cứ làm như một mình ta thông thạo...

Nếu quả có đúng như anh bạn trẻ nhà tôi trình bày thì... nói nhỏ mà nghe, mong các anh chị «xinh Tây nịnh đầm» hãy bớt bớt cho mục ấy ở ngoài phố, trước mặt thiên hạ nhé! Ở trường hay ở nhà thì tha hồ...

Câu chuyện đến đây tạm gọi là đầy đủ, chúng tôi nằm dài trên bãi cỏ chụp một vài kiểu ảnh «thút tha thút thít» (1) làm kỷ niệm. Nâng chiếu hoen vàng trên cảnh vật, gió chiều mạnh và lạnh thổi tới bờ ba mái tóc

xanh... chúng tôi trở lại con đường đất đỏ vòng vèo quanh hồ... hoa mai rực nở mừng đón trời xuân tươi tốt... những tà áo, những nếp quần tung bay trên cầu... một chiều đầy đủ, tâm hồn thư thái hết ư đọng, bế tắc, từng giải mây hồng trôi qua khiến trong khoảng khắc mắt nhìn thấy đời dệt bằng màu hồng, màu của hy vọng... lòng người phơi phới dâng lên trong gió chiều lộng thổi...

DUY SINH

KỶ SAU:

THƯƠNG VỀ ĐALAT

(1) Thút tha thút thít: automatique.

RAIPT

(tiếp theo trang 35)

bảo đảm... Chris quay lại trở về bờ, hy sinh thân thể mình để đổi lấy sự sống cho Robbi.

★

Cuốn phim cho ta thấy rõ bộ mặt bất công và tàn nhẫn của xã hội mà Chris và Robbi là nạn nhân của hệ thống sụp đổ, phân hóa của xã hội đó.

Chỉ vì xa chồng, mà Magda, vợ Chris phải đi tìm cách giải quyết sinh lý. Cũng chỉ vì chiến tranh mà Chris không được ở nhà để bảo toàn cuộc sống tình cảm của vợ. Vì lòng quá yêu vợ mà Chris phải giết kẻ ngoại tình.

Kể sát nhân vô tội đó đã bị xã hội xua đuổi, bắt bớ trong tất cả mọi giây phút, khiến đời gã chỉ còn là một cuộc chạy trốn, lần lút dài... không còn được hưởng một phút thanh thản, hít không khí tự do.

Còn về phần Robbi, mới sáu tuổi đã mất cả cha lẫn mẹ, sống trong hoàn cảnh khắc nghiệt của bố mẹ nuôi, luôn luôn lo sợ, hoảng hốt, bị thiêu chột hết cả niềm vui tươi, sự vui tươi hồn nhiên của tuổi trẻ. Vì sợ hãi nên trốn tránh, rồi gặp được Chris thấy cảm mến người thanh niên giàu lòng thương nên nhất định theo và mới sáu tuổi đã thấy sợ hãi hết tất cả mọi người, mới sáu tuổi đã biết trốn tránh xã hội, mới sáu tuổi đã nhìn đời bằng màu đen đậm đặc.

Rút lại, thanh niên nọ vì quá thương em bé nên hy sinh cả cuộc sống tự do để đổi lấy sự sống cho em bé. Còn em bé thì ốm lả, chẳng hiểu tính mạng sẽ ra sao.

Hai tâm hồn đau khổ, rã rời kia hòa hợp cùng nhau để tạo nên một hình ảnh vô cùng bi thảm mà cũng cực kỳ đẹp để giữa giòng đời nhầy nhụa.



XXXVI

Nhiều tiếng vỗ tay rầm rộ vang lên:

— Hoan nghênh ý kiến chị Thơ...

— Thế là chúng ta đã có một phương pháp rường cột. Trọng điểm của nó là đánh mạnh vào thành phần thủ cựu, giàu có, dựa trên hậu thuẫn của thanh thiếu niên và các cán bộ cùng tầng lớp. Bạn nào có đề nghị mới?

Hướng dẫn viên chỉ một thanh niên:

— Tôi nhận thấy là muốn khai thác được kỹ hết lòng nhiệt thành của thành phần giàu có ta phải làm thế nào cho trong những gia đình ấy, cha mẹ, mẹ mua và các con mua riêng nữa. Muốn làm được như vậy ta phải để cán bộ tới các trường, giải thích với học sinh, biến họ thành những cán bộ về tuyên truyền ngay bố mẹ.

Mỗi trường sẽ có hai cán bộ, một nam và một nữ. Cán bộ phát động nam sinh, nữ cán bộ phát động nữ sinh. Tôi tin rằng học sinh là những cán bộ tuyên truyền có hiệu quả nhất vì họ có học. Họ sẽ kẻ khẩu hiệu, thả bướm bướm, tổ chức ca kịch giúp ta. Thành thử vô tình

chúng ta đã có hàng trăm cán bộ hằng hải, phục vụ cuồng nhiệt cho phong trào.

Những tiếng hoan nghênh lại vang, không khí hội nghị bắt đầu sôi lên. Mọi người đều dơ tay phát biểu.

— Phụ nữ ưu tiên. Mẹ Thơ phát biểu.

— Từ bây giờ các cụ, các anh các chị nói hết cả rồi, còn «giới bà mẹ» chúng tôi vẫn im hơi lặng tiếng, chưa đưa ra được một đề nghị nào cả. Bây giờ tôi có đề nghị là giới bà mẹ chúng tôi sốt sắng thúc đẩy các bà giàu không có chân trong hội, làm thế nào cho các bà ấy vui vẻ mua và còn thúc đẩy các ông mua là đảng khác.

— Hoan nghênh tinh thần mẹ Thơ.

Một số thanh niên, thanh nữ gào lên, còn các cụ ngồi vuốt râu, gật gù, cười hề hề.

Trời về chiều, gió lạnh qua lại trong gian phòng. Hướng dẫn viên tuyên bố:

— Buổi hội họp đầu tiên của chúng ta thu được kết quả mỹ mãn. Tôi tin là chúng ta còn nhiều phương pháp hay hơn nữa nhưng chưa đưa ra hết. Chúng ta dành cho buổi sau. Trước khi giải tán tôi đề nghị bạn Lợi trong ban hướng dẫn lên phân tổ.

Lợi, một thanh niên trạc độ 25 tuổi, mặt rạm nắng gió, mắt sâu và sáng, người gầy gầy, đứng lên, xoa tay:

— Như tôi đã nói lúc này, chúng ta sẽ có năm tổ, mỗi tổ mười người và một hướng dẫn viên. Năm xã vào một tổ, mỗi tổ chia làm 5 nhóm, mỗi nhóm làm một xã cho dễ sinh hoạt.

— Đề nghị chúng ta đồng ca lên một bài. Tất cả cùng hát cho vui. Bạn Lợi bắt luôn.

— «Ngày bao hùng binh tiến lên... hai ba...»

Đủ các thứ giọng, ở ở của các cụ, trăm trăm của thanh niên, thanh thoát của thiếu nữ trộn lẫn với nhau thành một hợp âm khó phân biệt, nghe chẳng êm tai chút nào nhưng tiết ra một sức sống mãnh liệt, một sự hợp quần vững chắc. Tiếng hát âm vang, lớn dần, miên man trong sương chiều, tiếp theo nhịp vỗ tay đều đặn, mạnh mẽ của đám người bị sức cuồng tin đưa lối, dắt dẫn đường...

★

Nhóm Thọ Ngọc là hai bác cháu Thơ. Thịnh thoảng

BẢO NHI AN «HOÀN CẦU»



Bảo Nhi An

Thuốc bổ trẻ em

Chủ trị: Trẻ em gốc ban chưa dứt, thể chất eo uột, thân hình tiêu tụy, tỷ vị hư nhược, ăn uống không tiêu, thường đổ mồ hôi đầu, bụng và trán hầm hầm nóng, cam tích v.v.



HOÀN CẦU được phòng 99, Quai de Begique — SAIGON CÓ BÁN KHẮP NƠI



HO! HO! HO!

NHƠN CĂN BỔ PHẾ THÁNH DƯỢC

Chuồn nước bổ phổi nhuận phổi trừ đàm, trị ho, sát lao trùng thanh phế nhiệt.

Một môn thuốc rất thích hợp và thân nghiệm chuyên trị về các chứng bệnh ho ở miền nam



NHƠN CĂN DƯỢC PHÒNG

100 RUE THÁP MƯỜI CHOLON



Một người bạn luôn luôn trung thành

Phải đủ kinh nghiệm và học thuyết

để làm vừa
lòng Bạn với
lối ảnh Ciné
của

DUNG

Photo Ciné

Bên hông rạp CINÉMA
VĂN CẦM Chợ quán

7 Bis đại lộ Trần hưng Đạo
Bạn sẽ đến mãi mãi.

CHÈ BĂNG
CAM SÀNH
Chuyên trị
Ho lao, ho
tôn, cam ho
xuyên ho,
ngũ ho v.v..
Có một
không hai!

Cam sành tinh
Nhà thuốc
BAO TẾ
1113 RUE CANTON CHOLON

LOẠN ● tiểu thuyết của Duy Sinh ● LOẠN

Thơ mới gặp bác Thái một lần trong những phiên họp huyện tỉnh... trông thấy bác Thái là Thơ lại nhớ Phong vô kể...

Từ ngày tiễn đưa Phong ra đến gốc đa già... Từ ngày Thơ ngã đầu vào vai Phong, rô giồng lệ cảm, nghe những lời danh thép của gã trai Hanoi... đến nay vừa đúng hai năm... Gã trai trẻ ra đi theo tiếng gọi của tuổi 20, của non sông, biệt biệt bóng hình tự phương trời nào...

Thơ trở về thôn xóm, hoạt động hàng hái cho phong trào phụ nữ thôn, nòng xung vào đội du kích, nhất định ở lại chống giữ xóm làng.

Có những buổi chiều âm đạm, Thơ thui thủi ra đầu làng, ngồi trên cón đất, buồn rầu nhìn trâu gặm cỏ, mơ thấy hình bóng Phong... nòng tự nhủ chẳng hiểu Phong có hiểu cho nòng nỗi này chăng?

Nhiều bữa rồi rồi, Thơ ra sau vườn, chậm rãi đi trên con đường ngập lá, nhìn hoa lá héo tàn, nhìn mặt ao hoeen dầu mỡ, lòng vương vấn buồn... nòng nghĩ đến ngày nào, vườn hoa rực rỡ, cây cối xanh tươi, ao ngập nước đầy khoang cá... lòng đôi trẻ tràn hạnh phúc, yêu đương...

Ngày ấy đã qua rồi, biết bao giờ trở lại, những giây phút linh thiêng, say đắm nhất của đời người, trôi qua một cách quá hững hờ, tàn bạo. Người ta chỉ còn sống để mà khao khát luyện tiếc đến thuở nào chuỗi ngày tươi sáng lịm chìm trong quá vãng.

Ngày nào cũng vậy, nếu Thơ không bận việc gì gấp lắm là nòng sang gánh giúp hàng ra chợ cho bác Thái. Trên đoạn đường dài, hai bác cháu thường mang chuyện Phong ra nói, rồi cùng thở dài, phỏng đoán một vài câu vu vơ cổ đánh át nỗi hoang mang xâm chiếm cả cõi lòng...

Giờ đây, Thơ đã trở nên một cán bộ phụ nữ huyện, nòng đi từ xã này đến xã kia tổ chức và huấn luyện phụ nữ. Cũng vì công tác luôn căng nên nòng khỏe mạnh hơn... Thơ đã đến thời kỳ phát triển mọi cơ quan trong người, nòng lớn bổng hẳn lên, thân thể nở nang, cân đối, nước da trắng hồng với cặp má lúm đồng tiền làm ngây ngất biết bao cán bộ tỉnh, huyện, xã.

Với bản tính tự nhiên vui vẻ, Thơ đã lấy lòng được hết thầy mọi lớp người cộng tác. Hồi đó, Thơ còn hoạt động ở tỉnh, có một chàng cán bộ say nòng như điệu đồ. Hẳn ta làm trong ủy ban hành chánh tỉnh, cổ xin phụ trách huyện Thọ Xuân để được sinh hoạt với xã Thọ Ngọc và gần Thơ, nhưng trái lại nòng ghét độc địa khuôn mặt bí bí với cặp mắt lơ lơ một mí cùng giọng tán tỉnh bí ối của hân. Nòng càng ghét, càng khinh khi thì hân càng sản lán vào, « cổ đâm ăn xôi ». Nào có gì đâu, chỉ trong một buổi hội nghị tỉnh, hân thấy nòng phát biểu đôi ba lần, rồi trong thời gian nửa tháng hội nghị, hân sinh hoạt cùng tổ với nòng, thế là hân chết mê chết mệt. Mỗi lần nòng đưa một ý kiến nào trong tổ, hân là người đầu tiên hoan nghênh và triệt để tán thành, làm nòng và mọi người trong tổ phát bực mình, nhưng hân vẫn trơ ra như đá, không lấy gì làm thẹn, vẫn tiếp tục trên con đường « bợ đỡ » phụ nữ!

Trong bữa ăn, hân gấp thịt tiếp cho mình Thơ, mặc dầu là nòng cố dấu bát và tỏ vẻ không bằng lòng. Người nào xỉ xào bàn tán là hân há hốc miệng, chia cả hàm răng cái má cười trừ...

Ngoài giờ học tổ, hân lần la đến bên Thơ, rủ nòng vào rừng chơi hoặc tới quán uống nước. Lần nào cũng như lần nào Thơ đều lắc đầu và cự tuyệt.

LOẠN ★ tiểu thuyết của Duy Sinh ★ LOẠN

Xét ra không thể tấn công trực tiếp được, hân xoay sang thế gián tiếp, hàng ngày mua quà bánh về dúi vào ba lô Thơ nhưng lần nào cũng như lần nào số lượng phẩm kia đều được quăng ra khỏi lều. Hân đâm ra ngơ ngẩn, ngồi hội nghị không bao giờ tập trung tư tưởng, mỗi lần chủ tọa hỏi ý kiến, hân giặt mình ngơ ngác như ngủ mê chợt tỉnh. Lúc nào hân cũng chăm chú nhìn từng cử chỉ nhỏ nhất của Thơ và luôn luôn sẵn sàng giúp nòng trong bất cứ công việc gì, từ phơi manh áo, xới bát cơm mặc dầu là bao giờ cũng « nhỡ tàu »!

Trong những cuộc vui, hân cố tìm cách ngồi gần nòng hoặc nhảy cùng nòng nhưng luôn luôn thất bại vì thấy bóng hân là nòng ngay ra chỗ khác.

Nhiều lần hân mang « thuyết tam cùng » hít được ở gấu sà cạp mấy ông Tàu đổ ra thuyết giữa tổ, yêu cầu anh chị em nên cùng ăn, cùng học và cùng... ngủ (?). Thơ và mọi người triệt để đã phá thuyết mọi rợ ấy. Nòng đã vung tay nói lớn trước tổ:

— Chúng ta chỉ hấp thụ ở « nước bạn » (?) cái gì hay ho, tinh túy mà thôi, chúng ta không thể mù quáng làm theo những tập quán hủ lậu, đời bại như thuyết tam cùng kia được.

Từ sự mê say đến điên cuồng, bực bội, hân đổ bưng mặt hùng biện:

— « Thuyết tam cùng » là một thuyết rất hay, được phổ biến sâu rộng từ trung ương đến các tỉnh, huyện. Nó có tác dụng phá vỡ thành trì ngăn cách giữa nam và nữ, khiến đã phá được quan niệm hủ lậu! « Nam nữ thụ thụ bất tương thân » của các cụ hủ Nho. Nó làm cho nam nữ thân yêu (?) nhau hơn, không còn cái e lệ, rụt rè vô lối.

Thơ giận hết sức, nòng tiếp lời:

— Không phải tất cả những phong tục, lễ giáo của cha ông chúng ta là hỏng cả. Không có cũ thì làm gì có mới. Chúng ta phải giữ lấy những căn bản lễ giáo thuần túy của đất nước, lấy những tập tục, nghi lễ tinh hoa, gạt bỏ những tập tục quá nề cổ, như vậy mới lập nên một thứ phong tục mới nhưng không quá khích.

Tôi đồng ý là bãi bỏ những hủ tục cho hợp với phong trào « bài phong, phản đế » nhưng tôi cực lực đã phá những tập tục vong bản, dẫn đến luân lý của chúng ta tới chỗ đời bại. « Thuyết tam cùng » là một trong những tập quán vong bản đó!

Viên cán bộ tỉnh mặt tái lại vì bị Thơ cho một bài học, hân đỡ hết tài hùng biện, kèm thêm lời đe dọa đe át giọng:

— Chị Thơ đã đi ngược lại chủ trương của trung ương đảng, chị đã dám lăng mạ « thuyết tam cùng » của nước đàn anh. Chị đã lên án chủ trương của đảng... như vậy có nghĩa chị là một cái gậy cản đường tiến hóa của bánh xe đảng. Chị không hiểu rằng thuyết này đã được nghiên cứu kỹ lưỡng và được lệnh phổ biến khắp nơi? Chị không biết rằng kỷ luật của đảng là sắt, thép và... máu ư?

Thơ tức run người vì lời dọa dẫm, nòng đứng phắt dậy, nói lớn:

— Đây là chúng ta thảo luận xem thuyết ấy có đúng không. Nếu hợp lý thì chúng ta thi hành, còn bất hợp lý thì chúng ta gạt bỏ. Trung ương đảng không phải là toàn thiện toàn mỹ. Không phải trung ương đảng đưa ra điều gì là chúng ta phải rập đầu tuân theo một cách điên cuồng. Chúng ta là những người có óc suy luận, phê

Bình BAN tuy dữ! Đừng sợ! Nếu quý Ngai biết dùng ngay thuốc: ĐẠI-ĐỨC TIÊU BAN LỘ

Là một thứ thuốc trị và
ngừa các chứng ban phát,
cảm nóng v.v. rất thần hiệu.

Thuốc TIÊU BAN LỘ
có rất nhiều hiệu, xin
nài cho được của hiệu.

ĐẠI-ĐỨC
nơi có linh nghiệm

Nhà thuốc
ĐẠI-ĐỨC
Nhân con ngựa

TỔNG-CUỘC: 372, ĐÔNG-KHÁNH-CHOLON
CHI-CUỘC: 103, DELAPORTE - NAM-VANG

MỘT SẢN PHẨM CHƯA TỪNG CÓ Ở VIỆT NAM

BỘT MỸ

Rửa thành mới những chén bát, ly, tách, nồi nhôm (không dùng nước sôi vẩn tày sạch bợn dơ và dầu mỡ).

Vừa giữ Vệ Sinh cho gia đình vừa làm đẹp món đồ.

Giá lại rẻ hơn Savon.

Ngoài ra bột Mỹ còn dùng tắm sạch những chỗ đóng hòm, rửa mới đồ bằng Nylon, Simili-cuir, cao su, hột xoàn (khô nẫu) vàng vồng, đồ bằng kim khí và những món cần tới savon thì dùng bột Mỹ có kết quả nhiều hơn.

Nhà nhà dùng bột Mỹ ít bị đau ốm vì phần nhiều những bệnh truyền nhiễm đều do rửa không sạch đùa, chén, ly, tách, nồi nấu mà ra.

Lấy một cái chén hay là 1 cái ly đã sạch, đem rửa lại bằng Bột Mỹ quý Bà sẽ thấy rõ.

PHƯƠNG MAI

185 Frères Louis Saigon

phán, có tinh thần bỏ cừu những điều sai lầm, chương tãi gai mắt vì chúng ta là những công dân trong một « nước dân chủ » !

Hơn thế nữa, chúng ta đây đều là bạn đường, cùng một chí hướng, cùng một đường lối, thảo luận nhỏ nhỏ với nhau để tìm ra lý lẽ, giải pháp... cần gì phải mang tôn chỉ, uy lực của đảng ra mà đe dọa !

Viên cán bộ giọng cứng rắn hơn :

— Dân chủ chứ không phải là « quân bình chủ nghĩa », « cá đối bằng đầu ». Có những vấn đề ngoài vòng thảo luận, ngoài sức phê phán, ngoài trí hiểu biết của chúng ta nhưng có lợi cho đảng, cho phong trào là chúng ta vẫn phải tuyệt đối tuân theo (?) Ai đi ngược lại sẽ bị nghiền nát ! chỉ không thấy gương Tạ thu Thâu, Hoàng Thọ và một số chiến sĩ cũng có óc suy luận, phê phán « kiểu chi » không ? Họ đều được sang bên kia thế giới để suy luận và thảo luận (?)

Thơ không nói nữa, vì nàng biết là một mình mình không thể nào cãi lại một đệ tử cuồng nhiệt có uy quyền của đảng. Viên cán bộ lấy làm đắc chí về sự « thắng lợi » của mình, hân nhin nàng bằng con mắt khinh khỉnh.

Sau buổi tranh luận đó, Thơ đành thúc thủ rạp theo thuyết biến con người thành thú vật. Nhưng mỗi lần đi ngủ nàng đều nằm cạnh bác Thái và một người bạn gái trước sự bức tức của tên chó săn cho đảng. Không làm gì được, hân đến nằm cạnh cô bạn của nàng, đêm giả tỉnh giả mê quờ quạng chân tay sang phía nàng nhưng đều bị nàng vút chân tay, nói mát :

— Đề nghị trục xuất anh Tịch ra khỏi lều vì nằm xấu quá !

Trong giờ nghỉ, hân lại đến bên Thơ, cố lấy giọng thân mật :

— Trong buổi họp chúng ta tranh luận cùng nhau hăng hái nhưng chắc cô Thơ không giận tôi chứ ? Chúng ta bao giờ cũng sát cánh bên nhau, thân ái làm việc cùng nhau, phải không cô Thơ ?

Thơ cười nhạt đáp gọn :

— Tôi với anh thì có gì mà giận mới dữ...

— Đây cô lại nói dối với tôi rồi... sao lúc nào cô thấy tôi là cô cứ lảng đi thế nhỉ ? Tôi có làm điều gì khiến cô mất lòng thì cô cứ mạnh dạn vạch lỗi lầm

của tôi ra để chúng ta kiểm thảo, hiểu nhau và thân nhau hơn, có phải tốt không ? Hôm nọ trong hội nghị tôi có quá nóng, cô kể làm gì ?

— Tôi có « lỗi » với anh với đảng thì có ấy chứ... thôi xin lỗi anh tôi còn phải đi gánh nước...

Tịch sưng nở mặt, tưởng đầu Thơ đã đổi thái độ, hân thù người ngấm bóng nàng khuất dần vào lều vải... một nụ cười khoan khoái làm cặp mắt một mí của hân híp hẳn lại.

Thế rồi ngày qua ngày... phiên hội nghị bế mạc, toàn thể hội viên tổ chức buổi liên hoan, mọi người đều vui như hội, thay nhau lên diễn đàn phát biểu cảm tưởng, riêng Tịch ủ rũ, mặt buồn như đám tang, hân muốn gặp Thơ để thổ lộ tâm tình nhưng không làm thế nào được vì Thơ bận việc trong ban tiếp tân.

Đêm về hân rình rình nhét vào ba-lô Thơ một lá thư dày cộm, viết từ bao giờ. Thơ nghe thấy hân trợn trợn dài suốt đêm hôm đó.

Sớm hôm sau mọi người chia tay nhau ra về, Thơ biên địa chỉ cho một số nam nữ cán bộ, trừ Tịch. Viên cán bộ tỉnh dành lại tận nơi xin địa chỉ nàng rồi ấp úng :

— Thế nào tôi cũng đến thăm cô một ngày gần đây.

(Còn nữa)

Bệnh thiếu máu

Gầy ốm và hay mệt

Nên dùng Liver extract hiệu :

HEPAR RA FORTE

Chất gun có sinh tố B 12
và Acide Folique

Các hiệu thuốc tây có bán

Đại lý

Nhà thuốc : LA THÀNH

17 Borese-Saigon

NOUVEAUTÉS CATINAT

Successéur : Nguyễn van Co'

Alimentation — Parfumerie — Tissus — Articles
de Paris, du Japon, de l'Amérique —
Produits d'Entretien — Bonneterie



Age its exclusifs : COGNAC COURVOISIER CHAM-
PAGNE MOEL-CHANDON — BORDEAUX ROSEN-
HEIM — BOURGOGNE BONCHARD AINÉ FILS

Đề được CHÂN LÝ HÒA đời
mình nên xem tạp chí
TÌM HIỂU

THÔNG - THIÊN - HỌC

Một cơ-quan tinh-thần, đạo-đức, không
đang phái Tim Chân-lý và Truyền-bá
Chân-lý

Giải-quyết nhiều vấn-đề khó-khăn
khúc-mắc của đời người.

Chỉ rõ cho biết Ta là gì ? và Sự
mạng của Ta đối với Ta, đối với
Gia-đình, đối với Xã-hội.

Giác-ngộ đời Chơn-lý.

Đồng-bào, Công-chức, tư-chức,
thanh-niên nam-nữ Nên xem Tim
Hiểu Thông Thiên Học.

Bao-quần : 35 đại-tá Grimaud — SAIGON

Giám-đốc : NGUYỄN-VĂN-HUÂN

Chủ bút : NGUYỄN-THỊ-HAI



XXXVII

— Tập đi nữa tháng trời nay mới thuận đây.

— Có mỗi lần không ? Chắc cái đầu đốt xương cọ sát vào mầu gỗ cũng đau lắm ?

— Mỗi hôm đầu thì hơi ê ẩm. Nhưng lâu ngày quen đi không thấy vướng víu gì hết. Đã đem miếng bông dầy ở trong rồi. Đi lâu nữa da chân nó dầy lên...

— Thế đi xe chú lên phía nào ?

— Lên về chân phải, hơi ngược nhưng được cái cẳng mình dài, xe lại thấp. Mời đạp nên đi chậm thôi.

— Tình vui về bảo em : « Thế thì khá lắm rồi. Từ nay chú phải xuống tôi luôn mới được ».

Im lặng một lát Kiên bảo.

— Bỏ được hai cái nặng ra nhẹ hẳn người đi. Từ hôm đi được một mình thấy... yêu đời quá.

Kiên nói vui cười sung sướng. Mắt anh lấp lánh ánh nắng.

Tình hỏi :

— Thăm nó đương làm gì ở nhà ?

— Tôi đến hình như có ấy đương hái chè ở ngoài vườn.

Biết tình em, Tình nói đùa :

— Thế nào, đã ngấm kỹ chưa ?

Kiên tủm tỉm nhìn anh :

— Xinh đấy chứ ?

— Tên là Thăm mà lại !

— Hai anh em cười ròn.

Khi mặt trời gần đứng bóng thì tan học. Buổi trưa nắng hanh ấm áp. Con đường mòn nắng chang chang. Kiên bước chậm chạp với mầu gỗ mới. Hai anh em sóng vai nhau đi giữa tiếng trẻ ra về cười đùa riu rít. Đi ngang qua Tỉnh lữ học trò rầm rập chào. Cảnh đồng vắng mặt trời le lói. Không khí trong vắt như đúc bằng pha lê. Mầu xanh đậm của khóm tre cắt nét trên nền trời cao xanh mát.

— Ở nhà quê được như anh, thật sướng. Không khí trong lành. Khỏe người ra vắng tiếng ồn ào. Đỡ bụi bặm. Nếu tôi biết cày ruộng mà có một mảnh đất ở xa thành phố thì nhất định tôi sẽ về sống cuộc đời đơn giản ở thôn quê.

Vừa đi họ vừa trò chuyện. Tình bảo em :

— Người ta chỉ tiểu thuyết hóa cuộc đời chứ cuộc đời ít khi thực hiện được như mình vẫn mộng tưởng, Kiên ạ.

Kiên nói giọng thoáng chua cay :

— Bởi thế nên tôi vẫn phải chịu rúc mãi trong cái ngõ hẻm ở Hải Phòng tối tối dẫn xác đi gõ đám ba mái đầu trẻ con, kiếm gạo.

— Hoàn cảnh xã hội chưa cho mình thực hiện những nguyện vọng tốt đẹp đấy. Ngay chính tôi muốn viết một thiên truyện dài mà ở trong Sài Gòn mãi, đề tài rất nhiều, có viết được nổi đâu. Tám tiếng đồng hồ quần quật trong nhà máy, đến nổi quý rồi phải bỏ nghề. Quay sang cạo giấy cũng lại còng lưng ngày nọ qua tháng kia. Đi làm như thế rút cục lại chỉ đổ vào tiền thuốc mà nhiều khi còn không đủ... Nghĩ đề đường bệnh thì là chết đói !

Họ đi bên nhau im lặng. Kiên bước nhanh hơn. Mắt Tình mãi miết theo con đường viền cỏ xanh chạy dài qua ruộng lúa trĩu hạt. Bất giác Kiên lên tiếng :

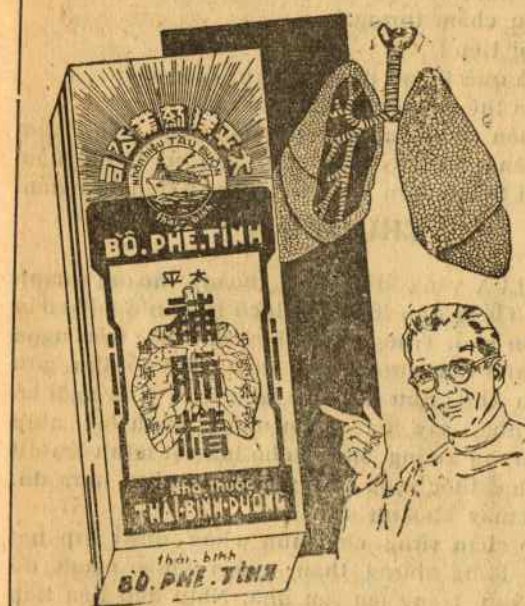
— Đã sắp đến mùa gặt rồi nhỉ ?

— Ở nhà quê vào mùa gặt vui lắm. Hôm nào đấy Kiên xuống mà xem họ đập lúa hồ tay đôi với nhau. Sáng trăng suông trên sân nhà, vui lắm.

— Giá không bận sửa soạn thì tôi cũng xuống chơi ít lâu cho vui, đôi gió nữa.

Tình hỏi em :

— À, hình như năm nay chú thi chuyên khoa tú tài phòng ? Chọn môn gì thế ?



HO ! HO ! HO !

Thái Bình Bỏ Phế Tinh

Nhãn hiệu TÀU BUÔN

Chuyên bỏ phôi, nhuận phôi, gián hỏa, trừ
đàm và trị các chứng ho bất luận mới phát
hay ho lâu

Nổi tiếng thật nhiều Có bán khắp nơi
Nhà Thuốc

Thái-Bình-Dương

78 Boulevard Gaudot—CHOLON



VIỆT NAM CÓ MỘT

Nhà chuyên môn làm chân gá và tay giả để ráp thay những chân cụt và tay cụt. Theo đúng phương pháp của những nhà chuyên môn Pháp và Mỹ.

Được tin nhiệm của số quân y Pháp ở Saigon.

Xin mời lại viếng hoặc viết thư

HIỆU BATRU

301, Colonel Grimaud
SAIGON

QUÁN QUẦN TỬU ĐIỂM

Téléphone : 402
Số 2 và 16 đường
des Artisans
CHOLON

SIÊU QUẦN TỬU ĐIỂM

Téléphone : 580
Số 440, đường
Marins — CHOLON



KỸ-LUÔNG và MAU LẺ

NGUYỄN-TRUNG

150, RUE GIA LONG - TÉL. 21.503

NIỆM TIN ● tiểu thuyết dài của Vĩnh Lộc

— Philo, anh ạ.
— Chú khá về Mát và tra P. C. B. lắm sao lại chọn triết học?

— Tôi cũng có ý định vào đại học y khoa nhưng sợ không giết nổi học bổng thì lấy tiền đâu ra mà theo đuổi năm sáu năm trường.

Kiên nói giữa một phút suy tưởng :

— Từ ngày trở về sống thiếu thốn tôi đã bán khoán, suy nghĩ nhiều. Hình như Lỗ Tấn có viết một câu : « Nếu như là dân nước ngu đại thì dù sức vóc khoẻ mạnh họ cũng chỉ là một lũ vô ý thức mà thôi... Bởi vậy nên chữa tinh thần còn quan trọng hơn chữa thể xác ». Câu nói ấy khiến tôi nghĩ tới nghề dạy học. Khuyên hướng của tôi có lẽ cũng đã đổi thay từ đây.

Tinh nói như tự an ủi :

— Nghề nào ở đời cũng cao đẹp cả, thực hiện được hay không là do ở ý chí và lòng tin yêu của mình.

Họ về nhà giữa lúc Thắm đang dọn cơm. Kiên đã vui lên. Anh thân mật hỏi đùa :

— Sao cô tinh ý thế biết đúng giờ chúng tôi về để cho ăn cơm. Chắc hẳn lại nhìn đồng hồ?

Thắm vui vẻ góp chuyện :

— Làm gì có đồng hồ đâu anh? Ở nhà quê chúng em giờ giấc chỉ xem bằng bóng nắng.

— Thế những ngày mưa thì xem bằng gì?

Thắm không lúng túng chút nào. Cô hình ảnh bảo :

— Thì lại xem bằng... bụng. Vì hễ nghe đói là sắp đến giờ cơm.

Kiên bật cười :

— Thật là giản dị!

Ở ngoài sân Tinh nói vọng vào :

— Chú Kiên có rửa mặt chân tay thì ra đây.

Bên bờ gạch Tinh đương cúi xuống vục nước dưới ao rửa mặt. Bóng là lay động trên vai áo nâu thắm ướt.

Lúc ăn Tinh hỏi :

— Bà lại ra chùa phởng?

— Hôm nay rằm ngoài chùa cùng cỗ chay.

Tinh mỉm cười :

— Chiều nay lại có oản chuối chén đây.

Kiên bảo :

— Lâu lắm hôm nay mới lại được bữa tép kho với rau muống luộc chấm tương.

Thắm ý nhị tiếp :

— Cơm nhà quê thanh đạm anh xơi tạm nhé.

— Cô Thắm thế mà cũng khách sáo tẻ!

Bất chợt Kiên đương nhìn mình dăm dăm, má Thắm hơi ửng đỏ. Kiên nghĩ thấy mùi cơm gạo lứt thơm đậm đà. Lòng người thanh niên xôn xao những ý nghĩ đơn giản.

CHƯƠNG V

MÙI LỬA vàng dải nắng thoang thoang quanh sân, ấm nồng. Tiếng đập lúa bình bịch từng nhịp đều đặn vang khắp thôn nhỏ. Trăng mờ mờ bốn lơ lửng trên ngọn tre, trong vắt như tấm gương bầu dục. Gió cuối thu gợn gợn mát, thanh khiết như hơi thở sớm mai. Tinh ngồi bó gối trên thềm nhà, say sưa ngắm những cánh tay nhịp nhàng vung lên, hạ xuống. Mỗi lần bó lúa vật mình lên dúi cổ thì những hạt thóc rụng xuống rào rào như mưa đổ. Thóc ngập lên mấy khoảnh sân.

Những cặp chân vững chãi như chôn dưới lớp hạt vàng bề bộn. Bóng những thân người khoẻ mạnh đổ nghiêng theo ánh trăng lên sân nhà. Nhịp đập liên tiếp

NIỆM TIN ● tiểu thuyết dài của Vĩnh Lộc

vang lên như giục dã, xô đuổi nhau. Ở vườn sau, tiếng hát trong trẻo thoảng về trong hơi rủ rủ qua tàu chuối, khóm tre. Tinh nhận ra là giọng hát của Thắm. Bài hát anh dạy Thắm ngày nào. Giọng cô ngân nga trong như dòng suối chảy đêm trăng. Thanh âm xa xôi lại gần gũi, tình tứ, dịu dàng. Giữa đám người đương đập lúa, một giọng đàn ông cất lên bốn cột :

Gió đánh cành tre gió đập cành tre

Chiếc thuyền anh vẫn le te đợi nàng

Gió đánh cành bàng gió đập cành bàng

Dừng chèo anh hát cô nàng hãy nghe

Gió đánh dỏ đưa gió đập dỏ đưa

Sao cô mình lơ lửng mãi chưa có chồng?

Gió đánh cành hồng gió đập cành hồng

Hỡi cô mình đã muốn lấy chồng hay chưa?

Tiếng hát dứt trong nhịp cười rộn vang. Một người vui miệng kêu :

— Kia cô Thắm đâu không ra mà đối đáp với anh Tường.

Tường cười tít dưới ánh trăng. Anh vung mạnh bó lúa xuống. Thóc vàng tung toé vãi lên khoảng sân bề bộn. Tường ở cùng xóm vẫn ngấp nghé cô Thắm. Anh con trai quê mùa ấy rất được lòng mấy cô gái đồng đánh quanh vùng, vì tính hay bốn cột, ăn nói lại có duyên. Người anh vạm vỡ. Vai rộng, ngực căng sau lần áo cánh nâu. Miệng anh rộng, hay cười có một chiếc răng khểnh nên khi cười trông cũng khá xinh trai. Phải tội đôi mắt anh hơi kém.

Thắm không ưa Tường cũng vì đôi mắt ấy nhưng cô chẳng nói ra. Tường thì huênh hoang, tự đắc lắm. Anh yên chí rằng mồm mép như mình thì sớm muộn... cá cũng cắn câu. « Vả lại trâu cau còn rẻ vợi gì! » Anh thường đi dõm bảo với bạn bè như vậy.

Bóng Thắm thấp thoáng sau hàng cây ngoài vườn. Cô cắp rá gạo từ ao đi vào. Tường ta hóm hỉnh lên tiếng

Hỡi cô thất giải lưng xanh

Ngày ngày thấp thoáng bên màn trông ai

Tường đồng xe ngựa bời bời

Bụi hồng mờ mặt ai người mắt xanh?

Tiếng Thắm trong trẻo, ngoa ngoắt đáp lại :

Bây giờ mặt mới hồng đào

Vườn bóng đã có ai vào hay chưa?

Mặt hồng thì đào xin thưa

Vườn hồng có lối nhưng chưa ai vào..

Hát xong Thắm liếc nhìn Tinh tằm tằm cười tình quái.

Cao hứng Tường vì von theo :

Đôi ta là nợ là tình

Là duyên là kiếp đôi mình kết giao

Em như hoa mạn hoa đào

Cái gì là ngãi tương giao hỡi nàng?

Mọi người quay ra nhìn Thắm, cùng cười ran. Bác Khán hay đùa dỡn về chuyện Tường với Thắm, lại mau miệng :

— Cái gì là ngãi kia hả cô Thắm?

Thắm chỉ cười tằm tằm. Cô không nói, thoăn thoắt đi xuống nhà ngang. Tiếng bác Khán vọng theo bốn cột :

Cái quạt mười tám chi nan

Ở giữa phết giầy hai nan hai đầu

Quạt này anh để che đầu

Đêm đêm đi ngủ chung nhau quạt này...

Nhịp lúa đập rộn cùng tiếng hát. Trăng đã lên cao

(đọc tiếp trang sau)

Dưỡng đường

TRẦN NHƯ LÂN

10 Đường Léon Combes



Giải phẫu — Hộ sinh khó — Bệnh
đàn bà con nít — Phổi, chiếu điện.

Do bác sĩ NGUYỄN ANH TÀI
TRẦN VĂN LOUIS trông nom

Đại tửu lầu

SOAI KINH LAM

496, đường Thủy Bình — CHOLON. Téléphone N° 169

PHÒNG RỘNG RÁI, MÁT MẺ ĐẶC BIỆT
CHIỀU ĐÁI AN CẦN

Nhận đủ tiệc trà, tiệc rượu, lãnh bao dọn tại nhà

Retenez cette adresse :

Grand Restaurant SOAI KINH LAM

496 rue des Marins, Cholon

SALLES CONFORTABLES, SPÉCIALITÉS
CHINOISES, ACCUEILS CHALEUREUX.

Tiệm bán kiếng thuốc

NHƯ NGUYỆT

Số 81 đường Lê Lợi — SAIGON



Chuyên môn bán các thứ kiếng
thuốc, kiếng mát đủ hiệu danh
tiếng ngoại quốc.

càng trong và xanh mát. Bóng lá cây đu đưa cuối vườn. Mùi hoa đại lên hương về đêm thoang thoang trong hương lúa chín.

Giọng ai lanh lảnh ngân dài khuấy lên giữa tiếng nói nhịp cười rộn ràng.

*Ước gì chung mẹ chung thầy
Đề em giữ cái quạt này làm thân.*

Tình nhận ra là tiếng Lua, cô bạn của Thẩm thỉnh thoảng gặp vẫn hay bốn cột ông giáo. Trông Lua cũng ưa nhìn. Một giảng người mảnh mai. Mặt tròn, má có hai lún đồng tiền duyên dáng. Thẩm vẫn bảo Tình:

— Cái con Lua lúc nào cũng cười toe toét ấy, giá đem ghép với anh Tường thì thật là xứng đôi.

Tình hỏi đùa:

— Thế nào là xứng đôi hả Thẩm.

— Thì cả hai anh chị chả vẫn cứ hay đồng da đồng đánh với nhau mãi là gì?

Tình nghe phong phanh chuyện Tường định đánh tiếng hỏi Thẩm nên nhân dịp tò mò hỏi:

— Hình như Thẩm không ưa họ lắm thì phải?

Thẩm ngất miệng:

— Việc gì mà ghét?

— Sao cô lại chê họ đồng da đồng đánh?

— Thì cũng có đồng da đồng đánh, chứ để không ai mà đặt điều.

— Anh Tường anh ấy cũng có duyên đấy chứ? Chắc con gái làng thiếu gì cô mê mệt.

Thẩm tàn ác bảo:

— Ý hẳn họ mê vì đôi mắt toét!

Mắt Tường hơi kém thực. Khi anh cười nhiều vành mắt đỏ lên và ướt nhợt. Thoạt trông thì như người khóc. Lua ở bên cạnh nhà Tường. Nghe đâu có đám hỏi rồi mà cô còn chối đây đây. Chắc hẳn cũng tình ý gì với anh cu Tường đấy chứ chẳng sai. Nghĩ vậy Tình chợt hỏi, Thẩm:

— Còn Thẩm, đã có ai đồng da đồng đánh với chưa?

Má Thẩm hơi nóng lên. Cô lườm Tình một cái rồi dài.
(còn tiếp)

OPTIQUE SCIENTIFIQUE

Giàu con mắt
Khó bán tay

Hàng KIẾN THUỐC
TRẦN-VĂN

12. PHAN-THANH-GIÁN - SAIGON

Do cựu cai quản nhà bán kiến thuốc Solirène Humann trên 25 năm kinh nghiệm đảm nhận.

CHỈ CẦN VAI HỘP

ĐẠI BỒ

NGŨ TẠNG TINH

LA-VẠN-LINH

là ngài có thể hồng
hào khỏe mạnh
trở lại

Ăn không ngon, ngủ không yên
tối ngày mệt nhọc, đi đứng uể oải,
đó là triệu chứng mất sức, yếu tim
của ngài!

Chỉ cần vài hộp Đại Bồ Ngũ Tạng
Tinh La Vạn Linh ngài sẽ ăn ngon
ngủ khỏe, mạnh mẽ, hăng hái, vui
vẻ tinh thần, việc làm không biết
mệt. Đó là một kết quả vĩ đại, nhờ
đó mà thuốc Đại Bồ Ngũ Tạng Tinh
La Vạn Linh được nổi tiếng như.

Tổng phát hành

Nhà thuốc LA VẠN LINH
CHOLON

Có thể bán khắp các tiệm thuốc Việt-Hoa

BẠN ĐỌC THÂN MẾN

Mỗi lần các bạn nhận được giấy thanh toán tiền mua
báo, thiết tha yêu cầu các bạn cho gửi ngay bưu phiếu về
ty quản lý để tiện việc sổ sách.

Kính chào thân mến

Quản lý Đời Mới

TRÁC ANH

BASTOS
Luxe

MỘT GÓI THUỐC HẢO HẠNG

DIEN NGU-5

Thuốc ho trái nhả
PECTO-CHERRY

TRỊ HO, NGỪA LAO
CHO NGƯỜI LỚN
MÀU ĐỎ NỒNG, MÙI THƠM NGỌT
RẤT DỄ UỐNG

Đại lý tại Việt Nam
NHÀ THUỐC KIM-QUAN
SỞI CHỢ MỚI - SAIGON

Mỗi gia đình sáng suốt
nên chú ý mua sẵn:

1. — 1 gói

BEKINAN Tiên

(Euquinine active)
cho trẻ em

Thuốc ban nóng thần hiệu
Quần thủ số 1 ban nóng trẻ em

2. — 1 hộp

LONKINAN Tiên

(Quinine active)
cho người lớn

Thuốc rét thần hiệu
Trị ban nóng và rét rất hay

Hygiène --- Santé --- Qualité

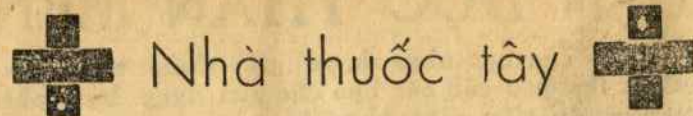
Pharmacie Tiên

98, Bd. Bonard — SAIGON

Dầu
Cù-là



ĐĂNG TIN CÂY



HUỲNH-VĂN-HÚY

Ex. Pharmacien Principal de L.A.M.I.

N° 117 Đại-lộ Bonard

SAIGON

**Bán đủ các thứ thuốc Âu Mỹ
Thuốc mới, giá rẻ—Tiếp rước vui
vẻ mau mắn.**

**TÊ BẠI, PHONG THẤP và tất cả các bệnh do máu xấu
gây ra, chỉ một phương thuốc thần**

Thuốc rượu 39 Nguyễn an Cư

Trị bôn, uất rã công hiệu. Trong 2 tuần uống thuốc rượu 39 sẽ
thấy hết nhức mỏi, đau lưng, mặt trở nên hồng hào, tươi, khoẻ, trẻ
vui và mau lên cân—Có đề bán khắp nơi đại lý Ta và Tàn.
15 đồng 1 hộp có cả bột quế

**Các bà mẹ hiền hãy lo mua sẵn cho con
I ve dầu TỪ BÌ**

Chủ trị con nít, ho nóng, làm kinh, bú không tiêu, sinh bọng.
Sỏi, đen, ghẻ, lở thối lở tai
Có bán khắp nơi các đại lý thuốc Ta và Tàn
Mua sẵn nơi : số 54 đường MAC MAHON—SAIGON

Tại bệnh phòng của B. S. NG. VĂN HƯỞNG

Bác sĩ HOÀNG MỘNG LƯƠNG

Cựu giám đốc y tế Trung Việt Đại diện
Hội Quốc tế y học Chăm cứu

1) Chuyên trị bệnh đau mắt.

2) Chuyên trị các bệnh khó bằng phương :

Y học
CHĂM CỨU
pháp với máy y
điện tối tân

Nhức đầu, chóng mặt, đau lưng, tê bại,
tê thấp, phong xù, kinh phong, hen siêng, kinh
nguyệt thất thường, âm suy, dương kém, bệnh
con nít : ốm hư lâu lớn.

Phòng khám bệnh :

244 d'Arras Saigon — Trước thành OMA
giây nói : 21522

Sớm : 8 giờ đến 11 giờ 30. Chiều : 3 giờ đến 6 giờ.

Chủ nhật : nghỉ

HỘI NGHỊ BANGKOK...

(Tiếp theo trang 9)

trước ngày chiến tranh thứ II.

2.— Những người mà Việt Minh bắt
lần cư từ Ai Lao sang Thái Lan vào
đầu năm 1946 khi quân đội Pháp
chiếm lại Ai Lao. Con số những người
này lên đến độ 50.000. Họ là những
người bị đề ý nhất vì những hoàn
cảnh chánh trị. Đối với pháp luật
Thái, họ là những người tãn cư về
chiến tranh (refugiés de guerre) và vì
vậy không được hưởng quyền lợi như
những « ngoại kiều » (ressortissants).
Hồi mới sang, tuy ra đi chỉ có « lưng
túi giá đưa » để lại trên đất Lào bao
nhiều tài sản đã tạo lập bằng mồ hôi
nước mắt, họ nhờ những đức tính cổ
truyền của dân tộc đã kiếm ngay
được công ăn việc làm. Tuy họ tãn
mác ra mọi nơi từ thành thị đến thôn
quê, nhưng phần đông họ ở các tỉnh
miền biên giới Thái Lao như NON-
GKAHI, OUBOL, NAKORN PANOM,
SAKOL NAKORN, OUDORN.

Trong những làng mạc quanh hươu,
trên những đám đất không trồng trọt
của các tỉnh miền Đông Bắc nước
Thái, nhanh như nấm, mọc lên những
làng mạc hoàn toàn Việt Nam, có vườn
khoai, ruộng sắn, có giếng nước, vườn
rau, ban đêm có tiếng trẻ học i tờ,
đọc to lên giữa đám người nước bạn
những trang lịch sử oai hùng của dân
tộc : Quan Trung, Lê Lợi v.v.. Trong
các chợ búa, trước đây chủ chệch
lâm bá chủ, nay người Việt xen chân
vào cạnh tranh với Hoa kiều, làm cho
đời sống ở các miền này được phong
phú và giá sinh hoạt được rẻ hơn
trước, Việt kiều ở các vùng này làm
đủ mọi nghề : y sỹ, công nhân, tiểu
công nghệ, thương gia và được người
bản xứ quý mến vì những đức tính
cần lao, có tổ chức. Hơn nữa, giữa
dân tộc Việt Nam đã có những mối
thiện cảm cổ truyền, lại được thời
thế củng cố thêm.

Điều đáng đề ý nhất là một người
thợ cắt tóc lành nghề hay là một
người thợ may khéo tay chúng ta gặp
ở tỉnh Nongkhai trong năm 1935,
trước đây là một công chức sống
đàng hoàng tại Vientiane ; một chị
bán hàng ngoài chợ có thể là một
sinh viên của trường Trung học Pavie
cách đây mười năm. Những ví dụ
này chứng tỏ tánh cần mẫn, chịu khó
theo thời, tự lập của đồng bào ta ở
hải ngoại.

HỎI : Ông có thể cho chúng tôi biết

Việt kiều ở Thái Lan có địa vị khá
quan không ?

ĐÁP : Ở BANGKOK, trong các cơ
quan Liên hiệp Quốc, trong các hãng
buôn to, bên cạnh các ông chủ lớn,
nếu chúng ta thấy nổi lên giữa đám
người bản xứ hai cặp mắt sáng,
nhưng cử chỉ phong nhã, tiếp chuyện
khôn khéo, chúng ta có thể chắc
chắn đó là một Việt kiều tãn cư sang
đây, với 2 bàn tay trắng, ăn cơm
ngủ, uống nước lã, đi học tiếng
Anh ban đêm, đi làm mướn ban ngày,
để một, hai năm sau trở thành những
nhân viên lành nghề nói thạo tiếng
Anh cũng như tiếng Thái trong các
tổ chức lớn. Ngay ở Ủy Hội Kinh
Tế Viễn Đông của Liên hiệp quốc
(ECAFE) cũng có gần 20 Việt kiều
làm việc ở đó.

Tuy xa nước nhà, họ vẫn giữ một
đời sống Việt, ngày Tết vẫn bánh
chưng xanh, đêm đến, mẹ vẫn dạy con
lịch sử của nòi Hồng, giống Lạc. Tuy
họ không bận quần áo Việt vì không
muốn bị đề ý trong khi trên mặt luật
pháp họ chưa được hưởng quyền của
một ngoại kiều, nhưng trong lòng họ
vẫn nung nấu nhớ thương Tổ quốc,
vẫn mơ tưởng đến :

Tiếng người ấy tiếng cổ hương ;
Giọng người ấy giọng tình thương
đất nhà.
X.Y.Z

Chương trình tiểu học 1954

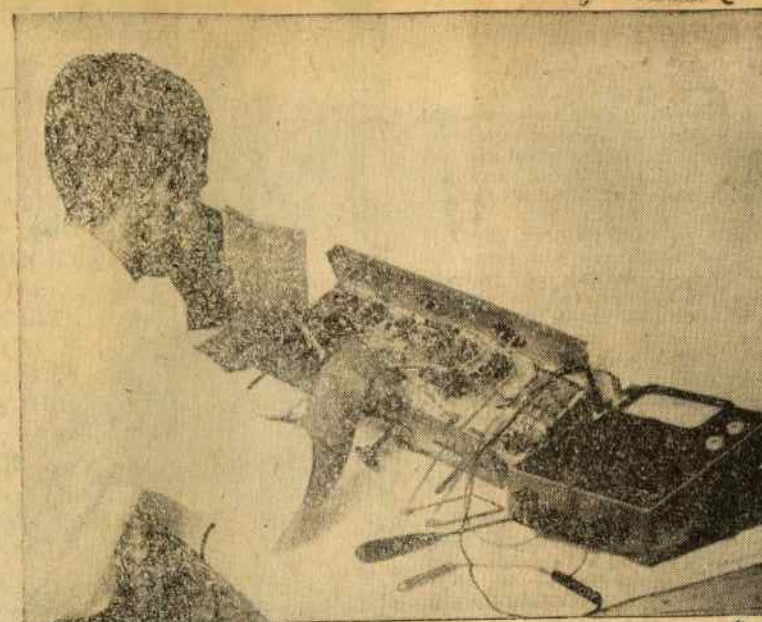
(tiếp theo trang 25)

KẾT LUẬN

Tóm lại chương trình mới đã đại
chúng hóa các nghề ngay từ lúc ở bậc
tiểu học bổ túc. Làm phụ huynh học
sinh, ta nên sớm cho con học theo
khả năng của chúng.

Nếu các em không có khiếu về chữ
nghĩa, mà lại khéo léo tay chân, thì
tốt hơn ngay từ lúc này cho chúng
theo học ở Ban Hướng nghệ, để cho
hợp với khả năng của chúng. Chúng
ta nên tin rằng một ngày gần đây,
khi mà các trường tiểu học bổ túc,
mỗi trường đều có một Học xưởng,
một Học viện rộng lớn, một Học cụ
khô đầy đủ, một Trại chăn nuôi, khi
mà mỗi nơi có những giáo viên
chuyên môn thì Ban Hướng Nghệ sẽ
trở nên hấp dẫn và phát triển mạnh
đúng như ý muốn của những người
đã có công thảo ra Chương trình
này vậy.

HIỂN SINH



Khóa dạy hàm thụ Vô tuyến điện

Lần thứ nhất trên lãnh thổ VIỆT NAM khóa học R.P và SỬA máy VÔ
TUYẾN ĐIỆN dạy bằng lối HÀM THỤ. Bài vở dễ hiểu bằng Việt Ngữ. Thực hành
đầy đủ như AU MỸ. Hết khóa sẽ phát CẤP BẰNG và được trọng dụng về ngành
chuyên môn.

Bên trường đã đào tạo được rất nhiều anh em theo học được kết quả mỹ mãn.
Ghi tên học lúc nào cũng được—Tại trường có khất giáng khóa :

1' HỘ THỈNH VIÊN V.T.Đ.H.H. — 2' ĐIỆN TÍN VIÊN — 3' RÁP và SỬA
máy thu thanh V.T.Đ.
Viết thư hỏi học tại trường Chuyên Nghiệp V.T.Đ. LECTASON 278, đường Trưng Nữ
Vương (P. Blanche) Saigon—Đ. T. 22.087.

VĂN CHÁNH THƠ XÃ

115 đường Gia long — Sau chợ Saigon

MỜI VỀ ! đầy đủ thêm

SÁCH HỌC

Pháp và Việt cho học-sanh các trường Pétrus Ký, Gia Long
Chasseloup, Marie Curie. Jauréguiberry và các trường tư.

— Các bậc tiểu học, trung học, đại học và các ngành
chuyên môn.

CẦN BÀN THAO giá trị đề xuất bản

SẺ XUẤT BẢN ! sẵn số : cách nào cho sự học con em mau tấn tới

của **NGUYỄN HIẾN LÊ**

Phát động phòng trào văn nghệ mới (tiếp theo trang bìa 2)

Nó có ít nhiều uy danh cũng không phải vì có những văn nghệ sĩ có tài năng thực hiện đường lối của nó, gây nên một xúc cảm mới mẻ về cuộc sống mới. Vậy tất hẳn không phải nhờ vào các tác giả lập trường bấp bênh mà nó có uy danh.

Nó có ít nhiều uy danh thực ra chính là nhờ uy danh của chính trị, của thắng lợi quân sự, của đường lối chỉ đạo, của phương pháp hoạt động. Nó có uy danh quá thật là nhờ nó tập bóng cái chủ nghĩa chánh trị nó đang phục vụ.

Nó cũng có uy danh nhờ cái uy thừa của những nhà văn nghệ sĩ cũ phục vụ cho nó. Nó chưa hề để một thiên tài mới sau gần mười năm hao tiền, tốn lực thì than ôi! các tài năng cũ vì gieo nhấm đất cũng đã khô cạn bao giờ! Họ bây giờ chỉ còn là cái bóng mờ nhạt của họ ngày xưa mà các đệ tử không đi để dọa những người yếu bóng vía.

Và sau cùng, nó có uy danh vì một hiện tượng trái ngược: ấy là người ta đã ban hành một chủ nghĩa hiện thực xã hội chủ nghĩa cho một dân tộc xây dựng nền dân chủ mới chưa xong. Phải chăng người ta muốn biến các nhà hiện thực thành hiện thực... vì lợi?

Các bạn văn nghệ sĩ!
Chúng ta đều là những người rạo rức muốn sống, đã đau khổ, đã chiến đấu, đã quật khởi: Chúng ta là những người ở các thể hệ khác nhau nhưng thống nhất một tâm niệm xây dựng nhân bản mới cho dân tộc.

Chúng ta có thể khác nhau một số quan điểm nghệ thuật, chúng ta khác nhau phương pháp phục vụ nhân dân, nhưng chúng ta thống nhất về tinh thần dân chủ tiến bộ.

Chúng ta không cần uy thừa, không dựa thế lực. Chúng ta có một vũ khí sắc bén chúng ta đã sử dụng và sẽ sử dụng có hiệu quả cho một tư tưởng tiến bộ hợp với nguyện vọng toàn dân.

Chúng ta đấu tranh cho cuộc trường tồn dân tộc.

Chúng ta đấu tranh cho nền dân chủ tiến bộ. Chủ nghĩa hiện thực dân chủ tiến bộ tất thành công.

VIỆT HIẾN

Những ngày cuối cùng ở Hảiphòng

(tiếp theo trang 33)

Ngành đại thương thì ngừng hoạt động nhưng ngành tiểu thương thì vẫn đều đều. Cán bộ cộng sản đã thẩm nhập vào Hảiphòng khá nhiều. Ở những khu Lạc Viên, Hàng Kênh đôi khi dân chúng đã thấy cán bộ hoạt động. Nhưng ngoài một số dân lao động, thì cộng sản không nắm được từng lớp quần chúng thị dân.

Một buổi sáng mùa xuân mưa phùn nhẹ phủ trên Hải cảng âm u. Tôi từ biệt Hảiphòng ra đi, lòng hơi quặn đau. Khi ngồi trên chiếc ô tô vận tải của chính quyền chạy xuôi về ngã. Cát bụi tôi thấy lưu luyến Hảiphòng lạ! Tôi muốn ở lại Hảiphòng đến những ngày cuối cùng như đã ở lại Hànội lần trước, nhưng gia đình tôi đã ra đi. Và hơn nữa không khí tẻ lạnh của Hảiphòng không có quyền rũ tôi như không khí Hànội thu trước

HỒ KIỂM ÁI



TIN NHẠC

VIOLON — VIOLONCELLE — CONTREBASSE
GUITARE — MANDOLINE nhập cảng từ Pháp, Đức, Ý... SAXOPHONE — CLARINETTE — TROMPETTE — BASSE... BATTERIE JAZZ và phụ tùng hiệu ASBA, METJAZZ... Giấy đàn ARGENTINE, MANUCORD, PIRASTRO THOMASTIC... Sách nhạc (Méthode, Théorie) đầy đủ của những nhà SALABERT, HENRY LEMOINE, HEUGEL, ALEDUC, LAGEL... Sửa chữa và chế tạo VIOLON do Ng. Đức Trọng, môn đệ của Marc LABERTE (Mirecourt), có tên trong Dictionnaire Universel des Luthiers của R. VANNES (Hàn Lâm Viên Quốc Gia La Mã).

(Sắp qua: Méthodes violon, guitares piano xuất bản tại Mỹ. Accordéons của Ý.

MI TIN
121 đường Frère Louis
(gần nhà thờ Huyện Sĩ)
SAIGON



CHEMISE MAY SẴN

Quý Ngài muốn lựa một cái chemise may sẵn cho thật vừa lòng xin mời lại nhà may:

CHÍ THÀNH

117 Frère Louis Saigon
Bảo đảm không rút. Col Indéformable Có nhiều hàng đẹp, nút Manchette và Cravate tuyệt. Có Chemise Veste đủ màu.

141, Đường Thái-lập-Thành (Chợ đũi) Saigon

Bác sĩ HỒ-TRUNG-DUNG

Bệnh đàn bà và con nít

Chuyên trị: Thăm thai, Dưỡng thai
Hộ sinh

Khám bệnh: Chiều từ 4 đến 7 giờ

Thuốc Thơm

ACH CHUÔNG ĐỎ

Giá trị cao



GIÁ BÁN
8\$

CUỘC BIỂU DIỄN RẤT NGOẠN MỤC
TẠI NHÀ KHIÊU VŨ

GRAND MONDE

Do cặp tài tử

Joe, Marianna và Lisbeth

TRÌNH BÀY

Nhà khiêu vũ

ARC EN CIEL

52-59 đường Jaccard - Cholon



Có nhiều môn giải trí khêu lòng
hiếu kỳ tất cả quý khách thành phố

Nghỉ mát Cap Saint Jacques
HÁY ĐẾN

HÔTEL VIỆT NAM

Lữ quán to nhất của
người Việt Nam. Chiêu
đãi tử tế. Phòng sạch sẽ.
Có âm nhạc

HỘI CÔNG THƯƠNG SAIGON

Góc đường Vannier và Georges Cuynemer

XUẤT NHẬP CẢNG

Điện Thoại số 22.137
SAIGON

NHI THIÊN ĐƯƠNG



danh tiếng
lâu năm

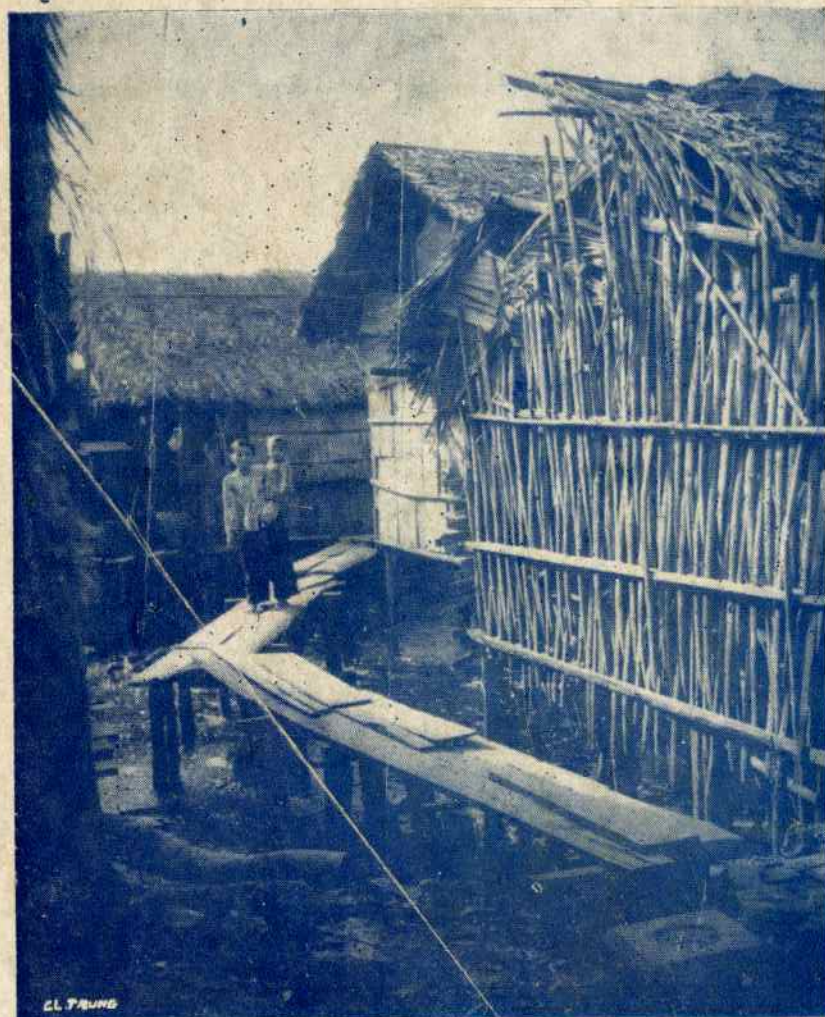
TRỊ BÀ CHỪNG HAY NHƯT
47 rue Canton - Cholon

GIỮA CÁC BẠN CHƠI ẢNH



CHÈNH VÀNH CẦU VÂN MÃI LÃ ĐƠN SƠ...

chụp vào khoảng 16g.30—ống
kính : 8—độ chớp : 1-50—máy
Roleicord—gắn kính vàng đậm
(Ảnh của bạn LÔ KÀ Saigon)



THUYỀN VỀ BẾN

Chụp tại miền duyên hải
Trung cao Nguyên

Ảnh của bạn NGỌC BÌNH

